

TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÀI CHÍNH – MARKETING
KHOA CÔNG NGHỆ THÔNG TIN



ĐỒ ÁN MÔN HỌC: LẬP TRÌNH WEB

**WEBSITE BÁN QUẦN ÁO
HNOSS**

Giảng viên hướng dẫn: Nguyễn Thanh Trường

Họ tên sinh viên : Trịnh Thái Thương

Mã lớp học phần: 2331112005702

Thành phố Hồ Chí Minh, tháng 11 năm 2023

TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÀI CHÍNH – MARKETING
KHOA CÔNG NGHỆ THÔNG TIN



ĐỒ ÁN MÔN HỌC: LẬP TRÌNH WEB

**WEBSITE BÁN QUẦN ÁO
HNOSS**

Giảng viên hướng dẫn: Nguyễn Thanh Trường

Họ tên sinh viên : Trịnh Thái Thương

MSSV: 2121001066

Mã lớp học phần: 2331112005702

Thành phố Hồ Chí Minh, tháng 11 năm 2023

LỜI CẢM ƠN

Lời cảm ơn đầu tiên em xin gửi đến các giảng viên của khoa Công nghệ thông tin trường Đại học Tài chính Marketing vì đã đem lại một môi trường học tập tốt, tiên tiến, đáp ứng đủ nhu cầu và nhiều cơ hội học tập tuyệt vời cho em.

Lời cảm ơn thứ hai em xin gửi đến giảng viên môn học Lập trình Web thầy Nguyễn Thanh Trường. Em rất biết ơn sự dạy dỗ của thầy vì đã luôn giúp đỡ, quan tâm, giải đáp những thắc mắc của em một cách rõ ràng, thân thiện, dễ hiểu. Đem lại cho em những kiến thức mới, cung cấp những kiến thức cũ cần thiết của em trong quá trình học tập và làm việc. Hơn thế nữa thầy đã mang lại những điều kiện học tập lý tưởng đến cho em, sẵn sàng tiếp sức em trên hành trình tiếp thu kiến thức tốt hơn.

Dù còn thiếu sót nhiều nhưng nhờ có thầy người đã chỉ bảo, sửa lỗi giúp mà giờ đây em đã có thể hoàn thành được bài đồ án Website bán quần áo Hnoss này.

Em xin chân thành cảm ơn thầy rất nhiều và gửi chân thành gửi đến thầy những lời chúc sức khỏe, cuộc sống hạnh phúc, may mắn và thành công trong công việc.

NHẬN XÉT CỦA GIÁO VIÊN HƯỚNG DẪN

-Điểm chữ:

-Điểm số:

Tp HCM, ngày ... tháng ... năm 2023

Giảng viên

(Ký và ghi rõ họ tên)

NHẬN XÉT CỦA GIÁO VIÊN PHẢN BIỆN

-Điểm chữ:

-Điểm số:

Tp HCM, ngày ... tháng ... năm 2023

Giảng viên

(Ký và ghi rõ họ tên

DANH MỤC TỪ VIẾT TẮT

SQL	Structured Query Language
ASP	Active Server Pages
SSRS	SQL Server Reporting Services
SSIS	SQL Server Integration Services
Net	Network Enabled Technologies
DBMS	Database Management System
CSDL	Cơ sở dữ liệu
HTTP	HyperText Transfer Protocol
MVC	Model – View – Controller
DFD	Data Flow Diagram
BFD	Bidirectional Forwarding Detection
ERD	Entity Relationship Diagram

DANH MỤC THUẬT NGỮ ANH VIỆT

Website	Trang mạng
Online	Trực tuyến
Offline	Ngoại tuyến
Data	Dữ liệu
Business	Kinh doanh
Application	Ứng dụng
Diagram	Biểu đồ
HyperText Transfer Protocol	Giao thức truyền tải siêu văn bản

DANH MỤC HÌNH ẢNH

Hình 1. 1. Logo thương hiệu thời trang Hnoss	1
Hình 2. 1. Quy trình nghiệp vụ.	9
Hình 2. 2. Microsoft Visual Studio	23
Hình 2. 3. Giao diện Visual Studio.	25
Hình 2. 4. SQL Server.....	25
Hình 2. 5. So sánh các phiên bản SQL Server.	26
Hình 2. 6. Power Designer.	27
Hình 3. 1. Sơ đồ phân rã chức năng BFD.	33
Hình 3. 2. Sơ đồ luồng dữ liệu DFD mức 0.	35
Hình 3. 3. Sơ đồ luồng dữ liệu DFD mức 1.....	36
Hình 3. 4. Sơ đồ luồng dữ liệu DFD Quản lý nhập hàng.....	37
Hình 3. 5. Sơ đồ luồng dữ liệu DFD Quản lý bán hàng.....	37
Hình 3. 6. Sơ đồ luồng dữ liệu DFD Báo cáo thống kê	38
Hình 3. 7. Sơ đồ luồng dữ liệu DFD Quản lý người dùng	38
Hình 3. 8. Sơ đồ thực thể quan hệ	42
Hình 3. 9. Mô hình Diagram	44
Hình 4. 1. Giao diện đăng nhập.....	46
Hình 4. 2. Giao diện phần trên Trang chủ.....	46
Hình 4. 3. Giao diện phần giữa Trang chủ	48
Hình 4. 4. Giao diện phần cuối Trang chủ	49
Hình 4. 5. Giao diện Menu sản phẩm	50
Hình 4. 6. Giao diện sản phẩm Áo	50
Hình 4. 7. Giao diện sản phẩm Quần	51
Hình 4. 8. Giao diện sản phẩm Váy	52
Hình 4. 9. Giao diện sản phẩm Jumpsuit	53
Hình 4. 10. Giao diện sản phẩm Đầm	53
Hình 4. 11. Giao diện Liên hệ	54
Hình 4. 12. Giao diện Giới thiệu.....	55

Hình 4. 13. Giao diện Giỏ hàng trước khi xóa sản phẩm AKH2	56
Hình 4. 14. Thông báo Giỏ hàng rỗng cho khách hàng	56
Hình 4. 15. Giao diện Giỏ hàng sau khi xóa sản phẩm AKH2	56
Hình 4. 16. Giao diện Đơn đặt hàng :Thông tin khách hàng KHN004	57
Hình 4. 17. Giao diện tìm và thêm khách hàng mới	57
Hình 4. 18. Giao diện thêm và lưu thông tin khách hàng mới	57
Hình 4. 19. Giao diện hiển thị thông tin khách hàng mới thêm	58
Hình 4. 20. Giao diện điền thông tin giao hàng	58
Hình 4. 21. Giao diện xác nhận đặt hàng	59
Hình 4. 22. Giao diện tìm kiếm sản phẩm	59
Hình 4. 23. Giao diện Quản lý	60
Hình 4. 24. Giao diện tìm kiếm nhân viên có mã HN0004	61
Hình 4. 25. Giao diện Danh sách tất cả nhân viên	61
Hình 4. 26. Danh sách nhân viên sau khi thêm	62
Hình 4. 27. Thêm thông tin nhân viên HN0011	62
Hình 4. 28. Chính sửa thông tin nhân viên HN0001	63
Hình 4. 29. Lưu thông tin sau khi chỉnh sửa nhân viên HN0001	63
Hình 4. 30. Tìm kiếm thông tin nhân viên HN0011 đã xóa	63
Hình 4. 31. Giao diện Danh sách tất cả khách hàng	64
Hình 4. 32. Giao diện tìm kiếm khách hàng có mã KHN006	64
Hình 4. 33. Thêm thông tin khách hàng KHN026	65
Hình 4. 34. Danh sách khách hàng sau khi thêm	65
Hình 4. 35. Chính sửa thông tin khách hàng KHN001	66
Hình 4. 36. Lưu thông tin khách hàng KHN001 đã chỉnh sửa	66
Hình 4. 37. Tìm kiếm thông tin khách hàng KHN026 đã xóa	66
Hình 4. 38. Giao diện tìm kiếm nhà cung cấp có mã NCC006	66
Hình 4. 39. Giao diện Danh sách tất cả nhà cung cấp	67
Hình 4. 40. Thêm thông tin nhà cung cấp NCC012	68
Hình 4. 41. Danh sách nhà cung cấp sau khi thêm	68
Hình 4. 42. Chính sửa thông tin nhà cung cấp NCC001	69

Hình 4. 43. Lưu thông tin nhà cung cấp NCC001 đã chỉnh sửa	69
Hình 4. 44. Tìm kiếm thông tin nhà cung cấp NCC012 đã xóa.	69
Hình 4. 45. Tìm kiếm danh sách sản phẩm theo Loại sản phẩm Áo	69
Hình 4. 46. Danh sách các sản phẩm thuộc loại sản phẩm là Váy.....	70
Hình 4. 47. Thêm thông tin sản phẩm mới	70
Hình 4. 48. Danh sách sau khi thêm sản phẩm mới.....	71
Hình 4. 49. Chỉnh sửa thông tin sản phẩm VAN4	71
Hình 4. 50. Thông tin sản phẩm VAN4 sau khi chỉnh sửa	71
Hình 4. 51. Danh sách sản phẩm Đầm trước khi xóa sản phẩm DAN3	72
Hình 4. 52. Danh sách sản phẩm Đầm sau khi xóa sản phẩm DAN3.....	72
Hình 4. 53. Giao diện tìm kiếm phiếu nhập HNN005	73
Hình 4. 54. Chỉnh sửa thông tin ghi chú của phiếu nhập HNN005	73
Hình 4. 55. Thông tin phiếu nhập HNN005 sau khi hoàn thành chỉnh sửa	74
Hình 4. 56. Thông tin chi tiết để thêm phiếu nhập HNN017	74
Hình 4. 57. Phiếu nhập HNN017 đã được thêm vào danh sách.....	74
Hình 4. 58. Tìm kiếm thông tin phiếu nhập HNN016 sau khi xóa	75
Hình 4. 59. Thông tin chi tiết phiếu nhập của phiếu nhập HNN001	75
Hình 4. 60. Giao diện tìm kiếm hóa đơn HDN003	76
Hình 4. 61. Danh sách các hóa đơn khi tìm kiếm”HDN”	77
Hình 4. 63. Thông tin hóa đơn HDN001 sau khi chỉnh sửa.....	77
Hình 4. 62. Chỉnh sửa thông tin hóa đơn HDN001	77
Hình 4. 64. Thêm thông tin hóa đơn HDN013	78
Hình 4. 65. Hóa đơn HDN013 đã được thêm vào hệ thống.....	78
Hình 4. 66. Thông tin hóa đơn HDN013 không còn tồn tại sau khi xóa.	78
Hình 4. 67. Chi tiết hóa đơn của hóa đơn HDN001	79
Hình 4. 68. Giao diện hiển thị danh sách đơn đặt hàng	80
Hình 4. 69. Chi tiết đơn đặt hàng của đơn hàng DH144410.....	80
Hình 4. 70. Thông báo của trang Báo cáo.....	80

DANH MỤC BẢNG

Bảng 3. 1. Tập thực thể Nhân Viên (NhanVien)	39
Bảng 3. 2. Tập thực thể Khách Hàng (KhachHang)	39
Bảng 3. 3. Tập thực thể Nhà Cung Cấp (NhaCungCap).....	39
Bảng 3. 4. Tập thực thể Loại Sản Phẩm (LoaiSanPham)	39
Bảng 3. 5. Tập thực thể Sản Phẩm (SanPham)	39
Bảng 3. 6. Tập thực thể Hóa Đơn (HoaDon)	40
Bảng 3. 7. Tập thực thể Chi Tiết Hóa Đơn (CTHoaDon).....	40
Bảng 3. 8. Tập thực thể Phiếu Nhập (PhieuNhap).....	40
Bảng 3. 9. Tập thực thể Chi Tiết Phiếu Nhập (CTPhieuNhap)	40
Bảng 3. 10. Tập thực thể Đơn đặt hàng (DonDatHang)	41
Bảng 3. 11. Tập thực thể Chi tiết đơn đặt hàng (CTDonDH)	41
Bảng 3. 12. Tập thực thể Tài khoản (TaiKhoan)	41

MỤC LỤC

LỜI CẢM ƠN	i
NHẬN XÉT CỦA GIÁO VIÊN HƯỚNG DẪN	ii
NHẬN XÉT CỦA GIÁO VIÊN PHẢN BIỆN	iii
DANH MỤC TỪ VIẾT TẮT.....	iv
DANH MỤC THUẬT NGỮ ANH VIỆT	v
DANH MỤC HÌNH ẢNH.....	vi
DANH MỤC BẢNG	ix
MỤC LỤC.....	x
CHƯƠNG 1: TỔNG QUAN ĐỀ TÀI.....	1
1.1. Lý do hình thành đề tài.....	1
1.2. Giới thiệu tổng quát về Hnoss	1
1.3. Mục tiêu nghiên cứu.....	2
1.4. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu	3
1.5. Phương pháp nghiên cứu	3
1.6. Nội dung đề tài	3
1.7. Dự kiến kết quả đạt được	4
CHƯƠNG 2: CƠ SỞ LÝ THUYẾT	5
2.1. Đặt vấn đề.....	5
2.1.1 . Mô tả bài toán	5
2.1.2 . Quy trình nghiệp vụ	9
2.2. Tổng quan về nghiệp vụ	11
2.2.1 . Khái quát	11
2.2.2 Nghiệp vụ bán hàng tại Hnoss	14

2.3. Công cụ hỗ trợ	23
2.3.1 Visual Studio.....	23
2.3.2 SQL Server	25
2.3.3 Power Designer	26
2.3.4 Ngôn ngữ ASP.Net	27
CHƯƠNG 3: PHÂN TÍCH THIẾT KẾ HỆ THỐNG	30
3.1 Phân tích hệ thống	30
3.1.1 Yêu cầu chức năng.....	30
3.1.2 Sơ đồ phân rã chức năng BFD	33
3.1.3 Sơ đồ luồng dữ liệu DFD.....	35
3.2.2 . Thiết kế cơ sở dữ liệu	39
3.2.3 . Sơ đồ thực thể quan hệ ERD.....	42
3.2.4 . Lược đồ các quan hệ	42
3.2.5 . Mô hình Diagram.....	44
CHƯƠNG 4: GIAO DIỆN WEBSITE HNOSS	45
4.1 Đăng nhập	45
4.2 Trang chủ website	46
4.3 Giao diện sản phẩm	49
4.3.1 Giao diện sản phẩm Áo.....	50
4.3.2 Giao diện sản phẩm Quần.....	51
4.3.3 Giao diện sản phẩm Váy	51
4.3.4 Giao diện sản phẩm Đầm.....	52
4.3.5 Giao diện sản phẩm Jumpsuit	53
4.4 Giao diện Liên hệ.....	54

4.5 Giao diện Giới thiệu	55
4.6 Giao diện Giỏ hàng.....	55
4.7 Giao diện Đơn đặt hàng	57
4.8 Giao diện tìm kiếm sản phẩm.....	59
4.9 Giao diện Quản lý.....	60
4.10 Giao diện Quản lý nhân viên.....	60
4.11 Quản lý khách hàng	63
4.12 Quản lý nhà cung cấp	66
4.13 Quản lý sản phẩm.....	69
4.14 Quản lý phiếu nhập	73
4.15 Quản lý hóa đơn	76
4.16 Quản lý đơn đặt hàng	79
4.17 Báo cáo	80
CHƯƠNG 5: KẾT LUẬN	81
5.1Những kết quả đạt được của đồ án.....	81
5.2Hạn chế	81
5.3Hướng phát triển	82
TÀI LIỆU THAM KHẢO	83

CHƯƠNG 1: TỔNG QUAN ĐỀ TÀI

1.1. Lý do hình thành đề tài.

Sự phát triển của công nghệ ngày càng cao và ứng dụng nhiều vào cuộc sống hằng ngày của con người. Điều đó mang lại nhiều cơ hội cho các ngành nghề phát triển từ thực phẩm, đồ gia dụng, quần áo, mỹ phẩm, sản phẩm công nghệ cao đến tay người tiêu dùng dễ dàng và thuận tiện hơn gấp nhiều lần so với trước kia. Việc xây dựng các trang web để phục vụ cho các nhu cầu riêng của các tổ chức, công ty hay cá nhân đã trở nên phổ biến hơn bao giờ hết. Cũng vì thế, ngày càng có nhiều website riêng được gây dựng lên không phân biệt mặt hàng hay loại hàng nào. Thông qua Website này những tổ chức, công ty hay cá nhân đó có thể công bố về thông tin của công ty, dịch vụ hay các sản phẩm đến với khách hàng một cách nhanh chóng, thuận tiện, tránh những rắc rối mà phương thức giao tiếp truyền thống thường gặp. Trong đó ngành thời trang cũng là một ngành được quan tâm nhất hiện nay vì ăn mặc là nhu cầu thiết yếu mà ai cũng cần thiết. Hơn hết đối với sở thích lựa chọn quần áo của mỗi người cũng đa dạng và có nhiều nhu cầu riêng khác nhau dẫn đến các cửa hàng thời trang, shop quần áo mọc lên nhanh chóng. Từ đó thì việc thành lập một website bán hàng online để giúp quản lý cửa hàng dễ dàng hơn là điều cần thiết mà em nghĩ rằng nó sẽ đem lại hiệu quả tối ưu nhất.

1.2. Giới thiệu tổng quát về Hnoss



Hình 1.1. Logo thương hiệu thời trang Hnoss

Ra đời từ năm 2008, Hnoss là một trong những thương hiệu thời trang nữ hàng đầu Việt Nam với những sản phẩm có thiết kế trẻ trung, hiện đại, tinh tế, mang đến hình ảnh tươi mới cho phụ nữ Việt. Là một nhãn hàng dành riêng cho phái đẹp với tiêu chí là “ Hnoss- Thời trang hiện đại nữ tính”. Hnoss đã từng bước khẳng định uy tín của

mình khi là thương hiệu nhận được sự yêu mến của nhiều bạn trẻ trong cộng đồng thời trang Việt Nam.

Sau quãng thời gian phát triển không ngừng nghỉ thì thương hiệu đã có 37 cửa hàng trên toàn quốc, và Hnoss quyết định chuyển mình mạnh mẽ hơn trong năm 2023 với hình ảnh trẻ trung, phong khoáng và hiện đại.

Các sản phẩm của Hnoss đa dạng từ kiểu dáng đến chất liệu với kiểu dáng thanh lịch, trẻ trung, phong khoáng phù hợp với vóc dáng của phụ nữ Việt Nam và có tính ứng dụng cao, phù hợp với mọi môi trường như đi làm, đi học, đi chơi, dạo phố ... cùng phong cách đa dạng từ trẻ trung, cá tính đến quyến rũ, trưởng thành. Màu sắc của sản phẩm cũng rất tươi tắn và bắt mắt. Từ đó thương hiệu cũng thu hút được nhiều tín đồ thời trang trong nước yêu thích vì liên tục cập nhật những xu hướng mới trong các bộ sưu tập của mình. Về chất liệu, các sản phẩm của Hnoss đều có chất liệu vải bền, đẹp, thông thoáng, an toàn cho người sử dụng. Sản phẩm của công ty có thể sử dụng lâu dài mà không lo phai màu, mất form.

Dòng sản phẩm của Hnoss bao gồm:

- Áo khoác: Croptop, áo sơ mi, áo thun, áo khoác
- Quần: Quần short, quần âu, quần jean
- Jumpsuit
- Áo, váy: Váy chữ A, váy maxi, váy ôm, váy xòe, ...
- Túi xách tay

Cũng như nhiều thương hiệu Việt như Juno, Vascara, Genviet,..., Giá cả tại Hnoss khá phù hợp với thu nhập bình quân của người Việt. Sản phẩm có giá cả phải chăng và dành cho nhiều đối tượng từ sinh viên, nhân viên văn phòng đến người có thu nhập cao.

1.3. Mục tiêu nghiên cứu.

Xây dựng một website bán quần áo qua mạng của thương hiệu Hnoss với giao diện đẹp thân thiện với người tiêu dùng, hiển thị đầy đủ thông tin, rõ ràng.

Cung cấp thông tin sản phẩm, giá sản phẩm và quảng bá hình ảnh sản phẩm cũng như bán được sản phẩm trên thị trường online cho thương hiệu.

Đáp ứng nhu cầu mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm cũng như nâng cao hiệu quả kinh doanh của thương hiệu khi áp dụng website trên thực tế.

Thu hút được nhiều người tiêu dùng đến cửa hàng, từ đó tăng kinh doanh và mở rộng quy mô cửa hàng.

1.4. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

Đối tượng nghiên cứu: Tìm hiểu về quy trình xây dựng một Website và cách thức làm việc của một Website bán, giới thiệu sản phẩm đến với người tiêu dùng.

Phạm vi nghiên cứu:

- Xoay quanh các nghiệp vụ bán hàng tại cửa hàng bán online.
- Đảm bảo đầy đủ các chức năng chính của một Website.
- Khai thác các chức năng mới có liên quan đến website bán hàng nhằm nâng cao tiện ích cho website.

1.5 . Phương pháp nghiên cứu

- Phương pháp nghiên cứu tài liệu: tham khảo những trang web khác có mục tiêu và nội dung tương tự, tìm hiểu tình hình thực tế của đề tài và xem các báo cáo liên quan.
- Phương tiện nghiên cứu: Nghiên cứu cơ sở lý thuyết về phân tích và thiết kế hệ thống thông tin, hệ quản trị cơ sở dữ liệu SQL và ngôn ngữ lập trình ASP.net,..
- Phương pháp đọc các tài liệu giáo trình liên quan đến Thiết kế hệ thống, Phân tích thiết kế hệ thống, ...

1.6 . Nội dung đề tài

Đề tài gồm 05 chương cơ bản sau:

Chương 1: Tổng quan về đề tài

- + Lý do hình thành đề tài

- + Giới thiệu tổng quát về Hnoss
- + Mục tiêu nghiên cứu
- + Đối tượng và phạm vi nghiên cứu
- + Phương pháp nghiên cứu
- + Nội dung đề tài
- + Dự kiến kết quả đạt được

Chương 2: Cơ sở lý thuyết

- + Đặt vấn đề
- + Tổng quát về nghiệp vụ
- + Công cụ hỗ trợ

Chương 3: Phân tích thiết kế hệ thống

- + Khảo sát hiện trạng
- + Phân tích hệ thống
- + Thiết kế mô hình hệ thống
- + Thiết kế cơ sở dữ liệu

Chương 4: Giao diện Website Hnoss

Chương 5: Kết luận

1.7. Dự kiến kết quả đạt được

Website bán quần áo Hnoss được tạo ra và phát triển đúng với mong muốn và đem đến nhiều sự tiện lợi, giúp ích cho người sử dụng website và giúp cửa hàng bán được nhiều sản phẩm hơn, quảng bá được thương hiệu và nâng cao hiệu suất cửa hàng lên.

Tạo giao diện thuận tiện, tiện ích nhờ vào đó người sử dụng website dễ dàng tiếp cận và vận dụng trong quá trình mua sắm, đáp ứng nhu cầu một cách tốt nhất mang lại sự hài lòng của người tiêu dùng khi ghé vào Website bán quần áo Hnoss.

CHƯƠNG 2: CƠ SỞ LÝ THUYẾT

2.1. Đặt vấn đề

2.1.1. Mô tả bài toán

Website bán quần áo Hnoss là một website được lập ra để thương hiệu Hnoss bán và giới thiệu sản phẩm của mình đến với người tiêu dùng cùng với chi tiết các mặt hàng và giá cả chính xác, hợp lý. Là nơi giao tiếp giữa người bán và người tiêu dùng của cửa hàng mà không cần gặp mặt trực tiếp. Website này sẽ bao gồm các chức năng cụ thể như sau:

- Cho phép cập nhật sản phẩm vào cơ sở dữ liệu như là thêm, xóa sửa thông tin mặt hàng.
- Hiển thị danh sách sản phẩm theo từng loại như: Quần, Áo, Váy, Đầm,....
- Hiển thị danh sách các sản phẩm (hình ảnh, giá, số lượng, mã sản phẩm)
- Hiển thị giỏ hàng nơi mà có những sản phẩm khách hàng đã lựa chọn muốn mua.
- Quản lý đơn đặt hàng.
- Cập nhật thông tin nhà cung cấp, loại hàng, thông tin mặt hàng.
- Xử lý đơn đặt hàng.
- Hiển thị thông tin khách hàng.
- Hiển thị liên hệ của cửa hàng bao gồm số điện thoại, địa chỉ cửa hàng offline.

Thông qua tìm hiểu và sử dụng thử trang Web khác thì em nhận thấy một cửa hàng không chỉ bán qua mỗi trang web mà còn bán ở tại cửa hàng hay trên điện thoại,...

- Quản lý khách hàng: Mỗi khách hàng được quản lý bằng các thông tin như Mã khách hàng, họ tên khách hàng, địa chỉ, điện thoại.
- Quản lý sản phẩm: Mỗi sản phẩm được quản lý những thông tin: Tên sản phẩm, mã sản phẩm, mã loại sản phẩm, đơn giá, đơn vị tính, hình ảnh.
- Quá trình đặt hàng của khách hàng: Khách hàng xem và lựa chọn sản phẩm cần mua. Trong quá trình lựa chọn, bộ phận bán hàng sẽ trực tiếp trao đổi thông tin cùng khách hàng, chịu trách nhiệm hướng dẫn. Sau khi lựa chọn xong, bộ phận

bán hàng sẽ tiến hành lập đơn hàng của khách. Sau khi tiếp nhận yêu cầu trên, bộ phận này sẽ làm hóa đơn và thanh toán tiền.

- Quá trình đặt hàng với nhà cung cấp: Nhân viên sẽ phải kiểm tra nắm bắt tình hình hàng còn hay hết và đề xuất lên quản lý những mặt hàng cần nhập. Trong quá trình đặt hàng thì quản lý sẽ có trách nhiệm xem xét các đề xuất về những sản phẩm yêu cầu và quyết định loại sản phẩm, số lượng sản phẩm cần đặt và phương thức đặt hàng với nhà cung cấp.
- Quá trình nhập hàng: Sau khi nhận yêu cầu đặt hàng từ cửa hàng, nhà cung cấp sẽ giao cho cửa hàng có kèm theo hóa đơn hay bảng kê chi tiết các loại sản phẩm. Bộ phận nhập hàng sẽ kiểm tra sản phẩm của từng nhà cung cấp và trong trường hợp hàng hóa giao không đúng yêu cầu đặt hàng, hay hàng kém chất lượng thì bộ phận nhập hàng sẽ trả lại nhà cung cấp và yêu cầu giao lại những sản phẩm bị trả đó. Tiếp theo bộ phận nhập hàng kiểm tra chứng từ giao hàng để gán giá trị thành tiền cho từng loại sản phẩm. Những loại sản phẩm này sẽ được cấp một mã số và được cập nhật ngay vào giá bán.
- Khách hàng: Là những người có nhu cầu mua sắm hàng hóa. Khác với việc đặt hàng trực tiếp tại cửa hàng, khách hàng phải hoàn toàn tự thao tác thông qua từng bước cụ thể để có thể mua được hàng. Trên mạng, các mặt hàng được sắp xếp và phân theo từng loại mặt hàng giúp cho khách hàng dễ dàng tìm kiếm. Trong hoạt động này, khách hàng chỉ cần chọn một mặt hàng nào đó từ danh mục các mặt hàng thì những thông tin về mặt hàng đó sẽ hiển thị lên màn hình như: Hình ảnh, đơn giá, tên sản phẩm... Và bên cạnh là liên kết để thêm hàng hóa vào giỏ hàng.

Hệ cơ sở dữ liệu của Website bán quần áo Hnoss bao gồm:

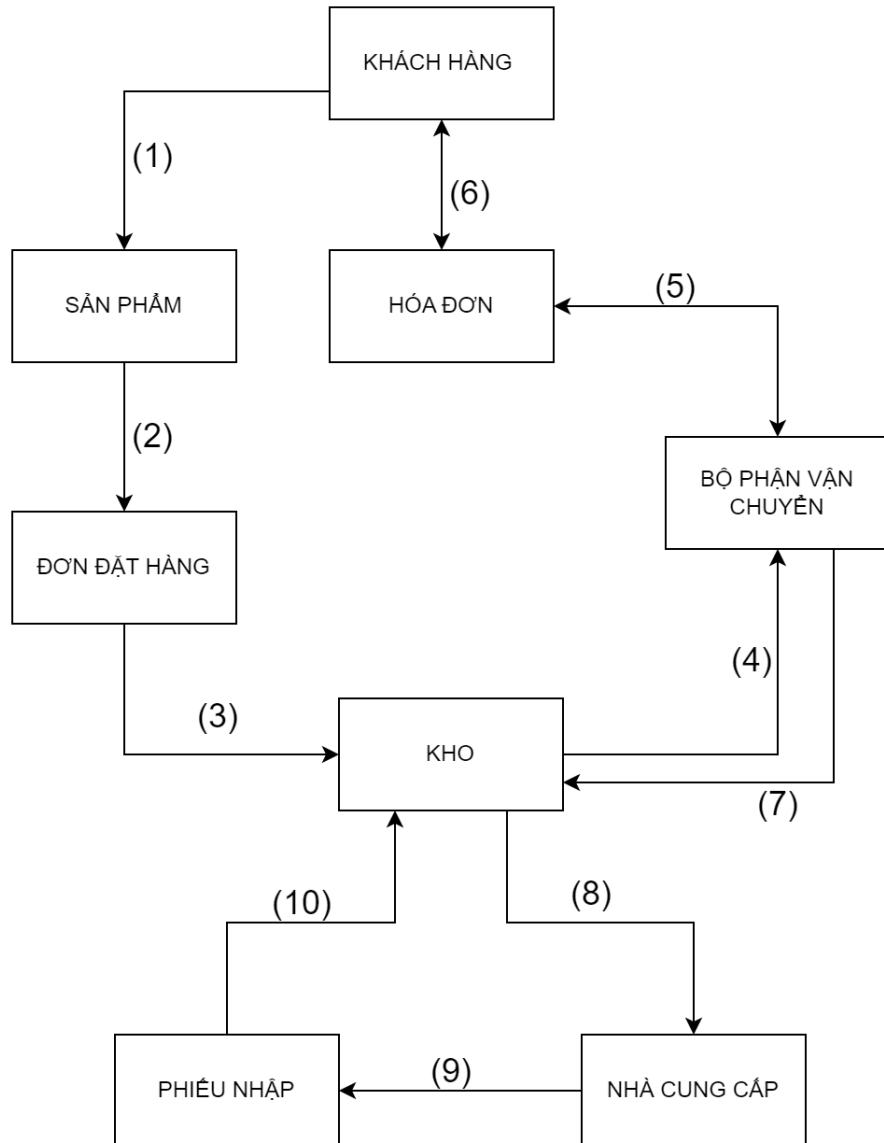
- **Nhân viên:** Mỗi nhân viên có một mã số duy nhất. Thông tin của nhân viên được quản lý bao gồm: mã nhân viên (MaNV), họ tên nhân viên (HoTenNV), giới tính (GioiTinh), ngày sinh (Ngay sinh), điện thoại (DienThoai), địa chỉ (DiaChi).
- **Khách hàng:** Mỗi khách hàng mua sản phẩm tại Website của Hnoss đều được quản lý bằng một mã riêng. Thông tin của khách hàng được quản lý bao gồm: mã

khách hàng (MaKH), họ tên khách hàng (TenKH), địa chỉ (DiaChi), số điện thoại (SoDT).

- **Loại sản phẩm:** Mỗi loại sản phẩm được quản lý bằng một mã loại khác nhau. Thông tin của loại sản phẩm bao gồm: mã loại sản phẩm (MaLoaiSP), tên loại sản phẩm (TenLoaiSP), ghi chú (GhiChu).
- **Sản phẩm:** Mỗi sản phẩm được quản lý bằng một mã sản phẩm khác nhau. Thông tin của sản phẩm được quản lý bao gồm: mã sản phẩm (MaSP), mã loại sản phẩm (MaLoaiSP), tên sản phẩm (TenSP), đơn giá (Gia), đơn vị tính (DVT), hình ảnh của sản phẩm (HinhAnh).
- **Hóa đơn:** Khi khách hàng thanh toán sản phẩm sẽ tạo nên một thực thể hóa đơn. Thông tin của hóa đơn được quản lý bằng một mã hóa đơn khác nhau: mã hóa đơn (MaHD), mã nhân viên (MaNV), mã khách hàng (MaKH), ngày bán hàng (NgayBan).
- **Chi tiết hóa đơn:** Khi xuất hóa đơn kèm theo đó nội dung chi tiết của hóa đơn. Thông tin của chi tiết hóa đơn được quản lý bao gồm: mã hóa đơn (MaHD), mã sản phẩm (MaSP), đơn giá (Donggia), số lượng (SoLuong).
- **Nhà cung cấp:** Mỗi nhà cung cấp khi cung cấp sản phẩm sẽ được cấp một mã nhà cung cấp riêng biệt. Thông tin của nhà cung cấp được quản lý bao gồm: mã nhà cung cấp (MaNCC), tên nhà cung cấp (TenNCC), địa chỉ (DiaChi), điện thoại (DienThoai), email (Email).
- **Phiếu Nhập:** Mỗi khi nhận hàng từ nhà cung cấp, cửa hàng sẽ tạo phiếu nhập để quản lý thông tin nhập hàng vào hệ thống. Nội dung của phiếu nhập được quản lý bao gồm: số phiếu nhập (SoPN), mã nhà cung cấp (MaNCC), mã nhân viên (MaNV), ngày nhập (NgayNhap), ghi chú (GhiChu).
- **Chi tiết phiếu nhập:** Khi xuất phiếu nhập kèm theo đó là nội dung chi tiết của phiếu nhập. Thông tin chi tiết phiếu nhập được quản lý bao gồm số phiếu nhập (SoPN), mã sản phẩm (MaSP), số lượng nhập sản phẩm (SLNhap), đơn giá nhập (DgNhap).

- **Đơn đặt hàng:** Khi khách hàng tiến hành mua sắm tại website thì ngay khi khách hàng đặt mua sản phẩm. Đơn đặt hàng sẽ được tạo ra. Thông tin quản lý đơn đặt hàng bao gồm một mã đơn đặt hàng duy nhất (MaDH), mã khách hàng (MaKH), mã nhân viên (MaNV), ngày giao hàng (Ngaygiaohang), người nhận hàng (Nguoinhan), địa chỉ nhận hàng (DiaChinhan), số điện thoại nhận hàng (SDTnhan), phương thức thanh toán (PTTT).
- **Chi tiết đơn hàng:** Khi xuất đơn đặt hàng kèm theo đó là chi tiết đơn đặt hàng. Thông tin quản lý chi tiết đơn đặt hàng bao gồm mã đặt hàng (MaDH), mã sản phẩm (MaSP), số lượng đặt (SoLuongDat), đơn giá (Gia).

2.1.2. Quy trình nghiệp vụ



Hình 2. 1. Quy trình nghiệp vụ.

Mô tả:

- (1) Khách hàng truy cập vào trang web bán hàng của Hnoss và tiến hành lựa chọn sản phẩm thông qua danh mục sản phẩm, khung tìm kiếm. Sau khi lựa chọn được sản phẩm mong muốn, khách hàng thêm sản phẩm vào giỏ hàng và chọn Đặt hàng.

- (2) Khi nhân đặt hàng, khách hàng sẽ cung cấp thông tin nhận hàng của mình và xác nhận Đơn đặt hàng. Nhân viên thông qua hệ thống bán hàng xác nhận lại đơn hàng với các tiêu chí như: Tên sản phẩm, số lượng, đơn giá, ưu đãi và xác nhận thông qua đơn hàng.
- (3) Đơn hàng được thông qua sẽ chuyển giao cho bộ phận kho để tiến hành đóng gói sản phẩm và chuyển giao cho bộ phận giao hàng để chuẩn bị giao hàng cho khách hàng.
- (4) Đơn hàng được chuyển giao từ kho đến được nhân viên xác nhận lại thông tin và tạo hóa đơn mua hàng.
- (5) Hóa đơn mua hàng được bộ phận giao hàng chuyển giao đến khách hàng trong quá trình giao hàng đến với khách hàng đính kèm vào gói hàng giúp khách hàng và đơn vị giao hàng kiểm tra, đối chiếu khi giao hàng.
- (6) Đơn hàng được giao đến tay khách hàng tại địa điểm đã đăng ký. Trong quá trình nhận hàng, nếu có sai sót xảy ra khách hàng có thể chuyển giao lại món hàng cho bộ phận giao hàng chuyển về lại kho để xử lý.
- (7) Sau khi giao hàng xong, bộ phận vận chuyển trở về kho xác nhận lại tất cả đơn hàng đã giao hoặc đơn hàng cần đổi trả để kho thông kê lại và báo cáo.
- (8) Bộ phận kho kiểm tra thông tin sản phẩm và tình trạng hàng hóa còn tồn để tiến hành đặt hàng với nhà cung cấp.
- (9) Nhà cung cấp xác nhận đơn đặt hàng của cửa hàng sau đó cung cấp số lượng sản phẩm mà cửa hàng đưa ra kèm theo phiếu nhập để bộ phận kho đối chiếu và kiểm tra, thống kê báo cáo.
- (10) Bộ phận kho kiểm tra hàng mới từ nhà cung cấp và đối chiếu với phiếu nhập. Đảm bảo chất lượng và mẫu mã sản phẩm đúng với yêu cầu đã đưa ra từ trước đó.

2.2. Tổng quan về nghiệp vụ

2.2.1. Khái quát

a. Quản lý bán hàng

Quản lý bán hàng chính là người đứng đầu chịu trách nhiệm giám sát chỉ đạo đối với toàn bộ hoạt động bán hàng, đưa ra mục tiêu bán hàng, doanh số cần đạt được và triển khai xây dựng các kế hoạch thúc đẩy nhân viên phát triển để hoàn thành những yêu cầu đã đặt ra trước đó. Không chỉ như vậy, quản lý bán hàng còn quản lý quá trình làm việc và phân chia công việc cho nhân viên, đảm bảo quy trình thực hiện nhiệm vụ và tiến độ hoạt động của cửa hàng hay bộ phận bán hàng.

Hoạt động quản lý bán hàng sẽ bao gồm việc phối hợp nhiều hoạt động với kỹ thuật bán để đạt được mục tiêu doanh số. Một quy trình quản lý bán hàng chính xác là quy trình có một vị lãnh đạo xuất sắc, người biết truyền cảm hứng, trao đổi bộ phận bán hàng đầy tiềm năng cũng là kinh nghiệm để tăng hiệu suất và doanh số bán hàng. Người quản lý bán hàng giỏi sẽ xác định sớm các vấn đề có thể xảy ra và giải quyết chúng nhanh chóng giúp đạt được các chỉ tiêu và tăng doanh số bán hàng của nhóm.

Qua đó, hệ thống quản lý doanh nghiệp sẽ giúp các doanh nghiệp và nhân viên hiểu rõ hơn về quy trình và thực hiện theo đúng qui định mà các nhà lãnh đạo trong công ty đã đề xướng kế hoạch trong tương lai. Mục tiêu chính của quản lý bán hàng là kiểm soát lợi nhuận, đồng thời cung cấp sự hài lòng cao nhất cho khách hàng.

b. Vai trò của quản lý bán hàng

Quản lý bán hàng đóng vai trò chủ chốt trong việc dẫn dắt đội ngũ nhân viên bán hàng làm việc đúng với mục tiêu đề ra và đáp ứng được doanh số cũng như tăng lợi nhuận:

- Giúp xây dựng mối quan hệ với đối tác, tạo nền tảng cho sự phát triển lâu dài trong tương lai: quản lý bán hàng sẽ phải tiếp xúc với nhiều đối tác dẫn đến người quản lý phải có sự khéo léo trong giao tiếp.

- Công việc tư vấn và thuyết phục khách hàng: quản lý bán hàng phải hướng dẫn, đào tạo đội ngũ nhân viên bán hàng của mình về quy trình bán hàng, nâng cao chất lượng phục vụ, giữ chân khách hàng và tìm kiếm khách hàng tiềm năng.
- Định hướng chiến lược: Quản lý bán hàng cần xây dựng chiến lược bán hàng phù hợp với mục tiêu kinh doanh của doanh nghiệp. Chiến lược bán hàng cần xác định rõ mục tiêu doanh số, thị trường mục tiêu, kênh phân phối, chính sách giá,...

c. Lợi ích của việc thực hiện quản lý bán hàng

Giúp gia tăng doanh thu bán hàng cũng như tăng lợi nhuận.

Cải thiện độ chính xác của các báo cáo bán hàng với các phân tích tổng quan và chuyên sâu.

Gia tăng sự hài lòng và lòng trung thành từ khách hàng và nhân viên.

Giảm luân chuyển nhân viên và do đó giảm chi phí tuyển dụng và đào tạo.

Tăng hiệu suất, năng suất làm việc của nhân viên bán hàng.

Giảm thiểu sự thay đổi về nhân sự, giảm chi phí tuyển dụng.

d. Quản lý bán hàng bao gồm:

Quản lý bán hàng gồm 3 khía cạnh chính sau đây. 3 khía cạnh này đều cần quản lý trong quy trình bán hàng.

- Quản lý hoạt động bán hàng

Để quản lý hoạt động bán hàng bạn cần có một người quản lý bán hàng tuyệt vời. Người quản lý bán hàng là người hướng dẫn nhân viên bán hàng của bạn, chịu trách nhiệm thiết lập chỉ tiêu và mục tiêu bán hàng của họ, cũng như dẫn dắt nhân viên bán hàng đi đúng hướng.

Quản lý nhân viên và hoạt động bán hàng là phần cơ bản nhất trả lời cho câu hỏi, quản lý bán hàng gồm những gì? Hoạt động quản lý bán hàng không thể tách rời khỏi việc quản lý và xây dựng đội ngũ. Đội ngũ bán hàng là trụ cột quan trọng của

công ty khi họ kết nối giữa sản phẩm và khách hàng, đem lại doanh thu cho doanh nghiệp.

Người quản lý bán hàng thực hiện việc đưa ra chỉ tiêu, hướng dẫn, phát triển kỹ năng để nhân viên bán hàng có thể đạt các chỉ tiêu doanh số. Ngoài ra họ còn thực hiện các hoạt động xây dựng đội ngũ như tuyển dụng, đào tạo, đánh giá, hỗ trợ nhân viên khi khó khăn, động viên nhân viên để họ gắn bó và cống hiến cho công việc. Xây dựng đội ngũ sale thành tập thể đoàn kết và vững mạnh.

- Chiến lược bán hàng

Khi quản lý bán hàng bạn phải xây dựng chiến lược bán hàng, nghĩa là phương pháp và cách thức làm thế nào để bạn bán được hàng và đạt các chỉ tiêu doanh số.

Mỗi doanh nghiệp đều có chu kỳ và quy trình bán hàng. Đó là tất cả các bước để sản phẩm từ kho của doanh nghiệp chuyển đến tay của người tiêu dùng. Bạn nên xây dựng quy trình bán hàng, phiếu bán hàng, các kênh bán hàng để giúp dễ dàng hoàn thành các giao dịch bán hàng với khách hàng.

Quy trình bán hàng: Hệ thống quy trình bán hàng là một chuỗi trực quan các hoạt động cần đạt được với mỗi khách hàng tiềm năng, từ khách hàng tiềm năng ban đầu đến khi kết thúc giao dịch.

- Phân tích bán hàng:

Phân tích bán hàng và phân tích báo cáo là hoạt động thường xuyên của quản lý bán hàng. Thông qua phân tích các báo cáo bán hàng, cung cấp cho bạn cái nhìn sâu sắc, tổng quan về những kết quả và thành tựu bán hàng bạn đã đạt được, cũng như những nỗ lực nào bạn cần thực hiện để cải thiện kết quả bán hàng.

Báo cáo bán hàng liên quan đến việc sử dụng các số liệu bán hàng, hoặc các chỉ số có thể định lượng, cho bạn biết từng khía cạnh của hoạt động bán hàng của bạn đang hoạt động như thế nào và liệu bạn có đạt được mục tiêu của mình hay không.

- Chỉ số đo lường trong báo cáo bán hàng

Số lượng giao dịch, số lượng đơn hàng trong kênh bán hàng của bạn.

Giá trị trung bình của một đơn hàng trong kênh bán hàng của bạn.

Tỷ lệ chốt sales hoặc phần trăm trung bình bán hàng thành công cho tổng số giao dịch của nhân viên bán hàng.

Tốc độ bán hàng, tốc độ ra hàng hoặc thời gian trung bình trước khi bán thành công một đơn hàng.

e. Nguyên tắc cơ bản để quản lý bán hàng hiệu quả

Xác định rõ mục tiêu bán hàng: Doanh nghiệp, cửa hàng cần xác định rõ doanh thu, lợi nhuận, thị phần,... mình cần đạt được để xây dựng một chiến lược bán hàng thích hợp.

Tìm hiểu thị trường và đối tượng khách hàng: Để triển khai các chiến lược phù hợp thì không thể thiếu thị trường và đối tượng khách hàng vì đó là yếu tố tiên quyết cho sự phát triển của doanh nghiệp, cửa hàng.

Xây dựng đội ngũ bán hàng chuyên nghiệp: Cần có đội ngũ nhân viên bán hàng chuyên nghiệp, được đào tạo kiến thức chuyên môn, kỹ năng bán hàng.

Sử dụng công nghệ hỗ trợ

2.2.2 Nghệp vụ bán hàng tại Hnoss

2.2.2.1 Quản lý sản phẩm tại cửa hàng

(1) Giám sát, quản lý quy trình bán hàng

Trong quá trình bán hàng, việc giám sát, quản lý các quy trình bán hàng giúp đảm bảo các quy trình bán hàng được thực hiện đúng cách, theo đúng quy định của doanh nghiệp. Điều này giúp tránh những sai sót, thất thoát trong quá trình bán hàng. Tại Hnoss nhân viên quản lý và nhân viên tại cửa hàng tiến hành giám sát, theo dõi và báo cáo thống kê các doanh số, doanh thu bán hàng qua từng thời điểm. Đánh giá các dịch vụ, sản phẩm bán chạy, tiêu thụ nhanh chóng. Từ đó đưa ra các đề xuất phương án cải thiện cũng như lên kế hoạch thúc đẩy doanh số cho sản phẩm.

(2) Nhà cung cấp

Việc lựa chọn và quản lý các nguồn nhập hàng là yếu tố đóng vai trò quan trọng trong quy trình quản lý bán hàng bởi vì chất lượng sản phẩm luôn đứng đầu trong lựa chọn ưu tiên của khách hàng, đặc biệt với ngành thời trang, chất lượng của sản phẩm là vô cùng quan trọng. Nếu như việc quản lý hàng hóa không hiệu quả sẽ gây ra các vấn đề nghiêm trọng như mất kiểm soát tồn kho, ảnh hưởng trực tiếp đến lợi nhuận, doanh thu và đến cả quy trình bán hàng.

Chính vì vậy, để quản lý sản phẩm và hàng tồn kho được hiệu quả, người quản lý cần có các phương pháp quản lý thông minh, phù hợp với hệ thống phần mềm quản lý bán hàng tại cửa hàng của mình.

Cùng với đó, cửa hàng thường cũng cần kiểm soát chặt chẽ các nguồn hàng do nhà cung cấp cung cấp cho từng mặt hàng của mình. Bởi bạn sẽ không biết được khi nào hàng hóa của mình hư hỏng, hết hàng hay có những vấn đề phát sinh khác. Đặc biệt, đây cũng là yếu tố giúp bạn đánh giá được nguồn hàng sau thời gian bán để có kế hoạch thay đổi hay duy trì việc nhập hàng tiếp.

(3) Kiểm soát tồn kho

Mỗi loại sản phẩm sẽ khác biệt về mặt thời gian nhập hàng nên việc kiểm soát các lô hàng là việc quan trọng để có thể đảm bảo được chất lượng cũng như có kế hoạch đánh giá hiệu quả bán hàng, từ đó đưa ra kế hoạch kinh doanh và xử lý tồn kho tốt hơn.

Liên quan đến việc quản lý hàng hóa và tồn kho, quản lý cần có một kế hoạch quản lý phù hợp để kiểm soát chính xác số lượng hàng tồn, sản phẩm bày bán ở từng danh mục hay phân loại cụ thể. Ví dụ như sử dụng phần mềm Kiot Việt – khi ta nhập số liệu vào phần mềm sẽ cung cấp cho mình các số liệu như doanh thu từng ngày, số lượng tồn..... Đặc biệt là với lượng sản phẩm nhiều, đa dạng về chủng loại thì quản lý đúng cách, khoa học hay sử dụng các phần mềm quản lý thông minh là yếu tố quan trọng nhất để hạn chế tối đa việc thất thoát hàng hóa và dễ dàng hơn trong việc tìm kiếm hàng hóa khi bán hàng.

(4) Quản lý bán hàng

Đối với việc bán hàng tại cửa hàng, nhân viên sẽ chờ đợi và kiểm tra xem khách hàng có cần giúp đỡ gì hoặc đang tìm kiếm sản phẩm nào không? Khi khách hàng tới quầy thanh toán, đưa sản phẩm cho thu ngân và nhân viên sẽ quét mã đối chiếu với cửa hệ thống quản lý sản phẩm sẽ có được giá tiền của sản phẩm. Như vậy cho tới khi quét hết các sản phẩm mà khách hàng cần. Sau đó, nhân viên thu ngân sẽ tạo đơn cho khách hàng và tổng hợp các giá tiền của sản phẩm, VAT (nếu có). Nhân viên báo giá và nhận tiền thanh toán từ khách hàng sau đó đưa hóa đơn để khách hàng đối chiếu và kiểm tra chúng.

Như vậy việc quản lý đơn hàng, người quản lý cần kiểm soát được toàn bộ thông tin khách hàng, thông tin mua hàng, sản phẩm hay số tiền và lưu trữ để đảm bảo không xảy ra bất kỳ vấn đề nào trong quá trình bán hàng hay chăm sóc khách hàng sau bán.

2.2.2.2 Quản lý nhân viên

(1) Hoạch định và tuyển dụng nhân sự

Tuyển dụng nhân viên bán hàng không cần đòi hỏi chuyên môn hay kỹ năng quá cao. Tuy nhiên để tuyển dụng một nhân viên bán hàng cửa hàng cần hết sức lưu ý trong việc đánh giá thái độ làm việc cũng như kinh nghiệm bán hàng của họ.

Một nhân viên bán hàng tốt và có triển vọng sẽ là người có thể nắm bắt thông tin nhanh, hiểu rõ khách hàng là người quan trọng nhất vì đó chính là những người trả lương cho họ. Do đó bạn cần đánh giá cao những ứng viên có thái độ và tư duy bán hàng tốt.

Đưa ra vị trí công việc tuyển dụng rõ ràng cụ thể và yêu cầu về người tuyển dụng, bởi không một ai nào bỏ công sức, thời gian đi ứng tuyển một vị trí mà không rõ ràng về những công việc phải làm khi trở thành nhân viên. Cùng với đó, đây cũng là cách giúp loại bỏ các CV không phù hợp với yêu cầu, giảm tối đa thời gian phỏng vấn với những ứng viên không tiềm năng.

(2) Quản lý nhân sự

- Đào tạo chuyên môn, kỹ thuật

Khi được thông báo trúng tuyển vào làm nhân viên tại cửa hàng Hnoss, nhân viên sẽ được dẫn đi một khóa đào tạo từ 7 - 14 ngày để tập làm quen với công việc cần làm, cách tìm hiểu thông tin và chăm sóc khách hàng tốt hơn, tiếp xúc công việc tương lai một cách nhanh chóng. Điều này giúp nhân viên cũ và nhân viên mới làm quen với nhau, giúp đỡ nhau tạo nên tinh thần đoàn kết trong cửa hàng. Việc đào tạo cho nhân viên mới cũng là một cách hiệu quả để ôn tập lại các kỹ năng của nhân viên cũ giúp phát triển tốt hơn trong công việc. Đó là lý do mà việc coi trọng hoạt động đào tạo định kỳ trong quản lý cửa hàng là vô cùng quan trọng.

(3) Quản lý lương thưởng

Quản lý lương thưởng cho nhân viên tại cửa hàng bán quần áo Hnoss là một nhiệm vụ quan trọng để đảm bảo sự hài lòng và động lực làm việc của đội ngũ. Chính sách lương thưởng cần được thiết kế sao cho công bằng và khuyến khích nhân viên đạt được hiệu suất làm việc tốt nhất.

Đầu tiên, cần xác định các tiêu chí đánh giá hiệu suất công việc nhân viên, như doanh số bán hàng, đối tác khách hàng, và sự đóng góp vào môi trường làm việc tích cực. Theo đó, hệ thống lương cơ bản sẽ được xây dựng, bao gồm cả mức lương cố định và các khoản thưởng theo kết quả làm việc.

Để tạo động lực cao, cần xem xét các hình thức thưởng như thưởng doanh số bán hàng, thưởng thành tích cá nhân, và thưởng đội nhóm. Điều này giúp kích thích sự cạnh tranh tích cực và tạo ra môi trường làm việc tích cực, đồng thời tăng cường tinh thần đồng đội.

Bên cạnh đó, quản lý cũng cần tạo ra một hệ thống đánh giá hiệu suất đều đặn để theo dõi và đánh giá công việc của nhân viên. Phản hồi định kỳ sẽ giúp họ hiểu rõ hơn về những điểm mạnh và điểm yếu của mình, từ đó có thể phát triển và cải thiện.

Cuối cùng, quản lý lương thưởng cần linh hoạt và có khả năng điều chỉnh chính sách tùy thuộc vào tình hình kinh doanh và môi trường làm việc. Điều này giúp

đảm bảo rằng hệ thống lương thưởng luôn phản ánh đúng giá trị và đóng góp của nhân viên trong mọi tình huống.

Tổng cộng, việc quản lý lương thưởng tại cửa hàng bán quần áo không chỉ là một phần quan trọng của chiến lược nhân sự mà còn là yếu tố quyết định sự thành công của doanh nghiệp trong việc giữ chân và phát triển đội ngũ nhân sự.

(4) Quản lý khách hàng

Cửa hàng cam kết tạo ra trải nghiệm mua sắm không chỉ là việc mua quần áo mà còn là hành trình tận hưởng phong cách và chăm sóc cá nhân. Hnoss hiểu rằng khách hàng là tài sản quý báu, và vì vậy, cửa hàng đặt mục tiêu tạo ra một môi trường mua sắm thân thiện và đáng nhớ cho khách hàng.

Đội ngũ nhân viên tại cửa hàng của được đào tạo chuyên nghiệp và luôn sẵn lòng hỗ trợ khách hàng một cách nhiệt tình. Nhân viên cửa hàng không chỉ là người bán hàng mà còn là người bạn đồng hành, luôn lắng nghe và đáp ứng đúng mong muốn của khách hàng.

Mỗi khách hàng là duy nhất và có nhu cầu riêng biệt, do đó cửa hàng sẽ cung cấp dịch vụ tư vấn cá nhân để giúp khách hàng lựa chọn những bộ trang phục phản ánh phong cách và sở thích cá nhân của họ. Ngoài ra, Hnoss cũng theo dõi lịch sử mua sắm của khách hàng để có thể đưa ra những gợi ý phù hợp và ưu đãi đặc biệt.

Chăm sóc khách hàng của không kết thúc khi giao dịch hoàn tất mà cửa hàng còn duy trì một hệ thống liên lạc chủ động để đảm bảo rằng khách hàng luôn cảm thấy được quan tâm và đánh giá. Phản hồi từ khách hàng là nguồn động viên quan trọng, và cửa hàng luôn sẵn lòng đón nhận và đáp ứng để cải thiện dịch vụ ngày càng hoàn hảo.

(5) Quản lý doanh thu

Trước hết, cửa hàng sử dụng phần mềm quản lý bán hàng để theo dõi mọi giao dịch và xuất nhập kho một cách chính xác và nhanh chóng. Hệ thống này không chỉ giúp ghi lại mỗi sản phẩm bán ra mà còn giúp theo dõi tồn kho và dự đoán xu hướng bán hàng trong tương lai.

Đồng thời, cửa hàng thực hiện các chiến lược khuyến mãi và giảm giá một cách thông minh để kích thích doanh số bán hàng. Cùng với đó, cửa hàng tổ chức các sự kiện giảm giá đặc biệt vào những dịp lễ lớn và theo dõi phản hồi của khách hàng để hiểu rõ nhu cầu của họ. Điều này giúp điều chỉnh tồn kho và cung cấp sản phẩm theo yêu cầu thực tế.

Hnoss cũng tạo ra các chương trình khách hàng thân thiết và thẻ thành viên để khuyến khích sự trung thành của khách hàng. Những chương trình này không chỉ tăng doanh số bán hàng mà còn xây dựng mối quan hệ lâu dài với khách hàng.

Cuối cùng, cửa hàng chú trọng đầu tư vào đào tạo nhân viên để cải thiện kỹ năng bán hàng và nâng cao dịch vụ khách hàng. Nhân viên được hướng dẫn cách tư vấn khách hàng một cách chuyên nghiệp và tận tâm, tạo ra trải nghiệm mua sắm tích cực và tăng cường khả năng chuyển đổi từ lượt xem thành giao dịch.

2.2.2.3 Quản lý bán hàng trên website

(1) Nghiên cứu thị trường

Trong nghiệp vụ quản lý bán hàng trên website của cửa hàng quần áo, nghiên cứu thị trường đóng vai trò quan trọng để đảm bảo sự thành công và sự cạnh tranh của doanh nghiệp. Thực hiện nghiên cứu thị trường đều đặn giúp hiểu rõ nhu cầu và xu hướng của khách hàng, từ đó đưa ra chiến lược bán hàng phù hợp.

Cửa hàng thường xuyên theo dõi sự biến động trong thị trường thời trang và đánh giá sự ảnh hưởng của các xu hướng thị trường lên sự lựa chọn của khách hàng. Nghiên cứu này không chỉ tập trung vào mặt hàng cụ thể mà còn đánh giá các chiến lược tiếp thị của đối thủ cạnh tranh, giúp chúng tôi xác định những điểm mạnh và điểm yếu của chính mình.

Cửa hàng ưu tiên sử dụng các công cụ và phương pháp nghiên cứu thị trường hiện đại để phân tích dữ liệu và xác định các đối tượng mục tiêu. Điều này giúp hiểu rõ đặc tính demografic, hành vi mua sắm, và ưu tiên của khách hàng, từ đó tối ưu hóa trang web và chiến lược tiếp thị để đáp ứng mong đợi của khách hàng.

Qua nghiên cứu thị trường, cửa hàng cũng đánh giá hiệu suất của các chiến dịch tiếp thị trực tuyến và thu thập phản hồi từ khách hàng. Điều này giúp điều chỉnh chiến lược quảng cáo và tối ưu hóa trải nghiệm mua sắm trực tuyến để tạo ra môi trường mua sắm tốt nhất.

Nghiên cứu thị trường không chỉ giúp duy trì sự độc đáo và cạnh tranh trong thị trường, mà còn đặt nền tảng cho sự hiểu biết sâu sắc về nhu cầu của khách hàng, từ đó quản lý bán hàng trên website của cửa hàng bán quần áo một cách hiệu quả và linh hoạt.

(2) Giao diện và Trải nghiệm Người Dùng

Trong việc quản lý bán hàng trực tuyến cho cửa hàng quần áo của Hnoss, cửa hàng tập trung mạnh mẽ vào việc tối ưu hóa Giao diện và Trải nghiệm Người Dùng để mang đến cho khách hàng một trải nghiệm mua sắm trực tuyến tuyệt vời. Trang web của được thiết kế với giao diện thân thiện, dễ sử dụng và hiện đại, tạo điều kiện thuận lợi cho việc duyệt qua các sản phẩm và thực hiện các giao dịch.

Hình ảnh sản phẩm được chăm chút kỹ lưỡng, đồng thời cung cấp thông tin chi tiết và mô tả rõ ràng để giúp khách hàng đưa ra quyết định mua sắm sản phẩm. Giao diện trực quan giúp khách hàng dễ dàng lựa chọn theo danh mục, kích thước, màu sắc và xu hướng thời trang, mang lại trải nghiệm mua sắm cá nhân hóa.

Cửa hàng cũng tập trung vào việc đơn giản hóa quá trình thanh toán và gửi hàng, tạo điều kiện thuận lợi cho khách hàng hoàn thành giao dịch một cách nhanh chóng và an toàn. Hệ thống quản lý tài khoản cá nhân cho phép khách hàng theo dõi đơn hàng, quản lý thông tin cá nhân và nhận các ưu đãi đặc biệt.

(3) Hệ thống quản lý sản phẩm

Hệ thống quản lý sản phẩm trên trang web của cửa hàng được thiết kế để đảm bảo sự hiệu quả và linh hoạt trong quản lý các sản phẩm quần áo đa dạng. Cửa hàng sử dụng một giao diện quản trị thân thiện và dễ sử dụng, cho phép đội ngũ quản lý dễ dàng thêm mới, cập nhật thông tin, và theo dõi hiệu suất của từng sản phẩm.

Mỗi sản phẩm được đặc trưng bằng một hồ sơ đầy đủ thông tin, từ hình ảnh chất lượng cao đến mô tả chi tiết về sản phẩm.

Cửa hàng cũng áp dụng một hệ thống danh mục và bộ lọc thông minh, giúp khách hàng dễ dàng tìm kiếm sản phẩm theo nhiều tiêu chí khác nhau, như loại quần áo, thương hiệu, giá cả, và xu hướng thời trang. Quản lý tồn kho được thực hiện một cách tự động, cập nhật số lượng hàng tồn kho mỗi khi có giao dịch mới.

Cửa hàng liên tục theo dõi và đánh giá hiệu suất của từng sản phẩm dựa trên dữ liệu doanh số bán hàng và phản hồi của khách hàng. Điều này giúp đưa ra quyết định thông minh về việc tiếp tục cung cấp sản phẩm, giữ lại hoặc điều chỉnh chính sách giá để tối ưu hóa doanh thu và đáp ứng nhu cầu thị trường.

(4) Quản lý giao hàng

Quản lý giao hàng là một phần quan trọng trong nghiệp vụ bán hàng trực tuyến tại cửa hàng Hnoss về việc cung cấp dịch vụ giao hàng nhanh chóng và tin cậy để đảm bảo sự hài lòng cao nhất từ phía khách hàng.

Cửa hàng sử dụng hệ thống quản lý đơn hàng hiện đại để theo dõi mọi bước di chuyển của sản phẩm từ kho đến địa chỉ giao hàng cuối cùng. Thông qua đối tác vận chuyển uy tín, phô biến, cửa hàng đảm bảo rằng mọi đơn hàng đều được xử lý một cách nhanh chóng và an toàn, đảm bảo sự nguyên vẹn của sản phẩm.

Khách hàng sẽ có thể theo dõi trạng thái của đơn hàng qua trang cá nhân, từ khi đặt hàng cho đến khi nhận được sản phẩm từ dịch vụ cung cấp thông tin chi tiết lịch trình giao hàng và cập nhật liên tục để khách hàng luôn biết được khi nào sản phẩm được giao đến.

Ngoài ra, cửa hàng cũng cung cấp nhiều phương thức giao hàng linh hoạt, từ giao hàng tiết kiệm, giao hàng chuẩn đến giao hàng nhanh trong ngày, để phù hợp với mọi nhu cầu và mong muốn của khách hàng. Cửa hàng cũng áp dụng các chính sách miễn phí vận chuyển và ưu đãi đặc biệt để thu hút niềm yêu thích của khách hàng, tăng thêm giá trị cho trải nghiệm mua sắm online của họ.

Quản lý giao hàng không chỉ là về việc đưa sản phẩm đến tay khách hàng một cách nhanh chóng mà còn là về việc tạo ra trải nghiệm giao hàng thuận lợi và tin cậy, làm tăng sự hài lòng và trung thành từ phía khách hàng.

(5) Dịch vụ quảng cáo

Dịch vụ quảng cáo là một bước có vai trò quan trọng trong việc thu hút và giữ chân khách hàng của mỗi cửa hàng online. Nó đảm bảo truyền tải những thông điệp mà cửa hàng muốn đem đến cho khách hàng và thu hút sự chú ý từ nhiều khách hàng khác nhau biết đến thương hiệu của cửa hàng nhiều hơn.

Tại Hnoss, cửa hàng sẽ kết hợp các chiến dịch quảng cáo trực tuyến và xã hội để tiếp cận nhiều đối tượng khách hàng đa dạng. Qua Google Ads đảm bảo quảng cáo Hnoss xuất hiện ở các vị trí quảng cáo chiến lược, đồng thời sử dụng mạng xã hội như Facebook và Instagram để chia sẻ những hình ảnh thú vị và nổi bật về sản phẩm, tăng cường tương tác từ cộng đồng.

Cửa hàng cũng hợp tác chặt chẽ với các blogger thời trang nổi tiếng và influencers trên mạng xã hội để tạo ra những bài đánh giá và hình ảnh độc đáo về sản phẩm. Điều này không chỉ giúp mở rộng phạm vi khách hàng mục tiêu mà còn tăng cường uy tín thương hiệu thông qua ý kiến đánh giá từ người nổi tiếng trong lĩnh vực. Ngoài ra, cửa hàng liên tục theo dõi hiệu suất của các chiến dịch quảng cáo bằng cách sử dụng các công cụ phân tích dữ liệu. Điều này giúp hiểu rõ hơn về sở thích và hành vi mua sắm của khách hàng, từ đó điều chỉnh chiến lược quảng cáo để đáp ứng nhu cầu thực tế và tối ưu hóa chi phí quảng cáo.

(6) Chăm sóc khách hàng

Chất lượng của dịch vụ chăm sóc khách hàng trực tuyến chính là chìa khóa để xây dựng mối quan hệ lâu dài và đáng tin cậy với khách hàng trên website của cửa hàng. Do đó đội ngũ chăm sóc khách hàng của cửa hàng không chỉ là những nhân viên nhiệt tình, có kiến thức sâu rộng về sản phẩm, mà còn là những người đồng hành đáng tin cậy trên hành trình mua sắm trực tuyến.

Cửa hàng mang đến cho khách hàng trải nghiệm chăm sóc khách hàng tận tâm và linh hoạt. Thông qua hệ thống chat trực tuyến, nhân viên luôn sẵn sàng trả lời mọi thắc mắc, tư vấn về kích thước, chất liệu hay xu hướng thời trang. Cửa hàng cũng giải đáp nhanh chóng mọi vấn đề liên quan đến đơn hàng, từ theo dõi vận chuyển đến đổi trả hàng.

Hnoss luôn xem dịch vụ chăm sóc khách hàng là một phần quan trọng để xây dựng lòng tin và sự hài lòng của khách hàng. Mỗi câu hỏi được đặt ra, mỗi thách thức được đối mặt đều là cơ hội để chứng minh sự cam kết của mình đối với chất lượng và sự hạnh phúc của khách hàng. Điều này giúp cửa hàng không chỉ bán sản phẩm mà còn xây dựng mối quan hệ vững chắc và lâu dài với cộng đồng mua sắm trực tuyến của mình.

2.3. Công cụ hỗ trợ

2.3.1 Visual Studio



Hình 2. 2. Microsoft Visual Studio

Microsoft Visual Studio là một môi trường phát triển tích hợp (IDE) từ Microsoft. Microsoft Visual Studio còn được gọi là "Trình soạn thảo mã nhiều người sử dụng nhất thế giới", được dùng để lập trình C++ và C# là chính. Nó được sử dụng để phát triển chương trình máy tính cho Microsoft Windows, cũng như các trang web, các ứng dụng web và các dịch vụ web. Visual Studio sử dụng nền tảng phát triển phần mềm của Microsoft như Windows API, Windows Forms, Windows Presentation

Foundation, Windows Store và Microsoft Silverlight. Nó có thể sản xuất cả hai ngôn ngữ máy và mã số quản lý.

Dưới đây là mô tả về cấu trúc và tính năng chính của Visual Studio:

- Cấu trúc:

Trình Biên Dịch và Ngôn Ngữ Hỗ Trợ: Visual Studio hỗ trợ nhiều ngôn ngữ lập trình như C++, C#, Visual Basic, F#, Python, và nhiều ngôn ngữ khác.

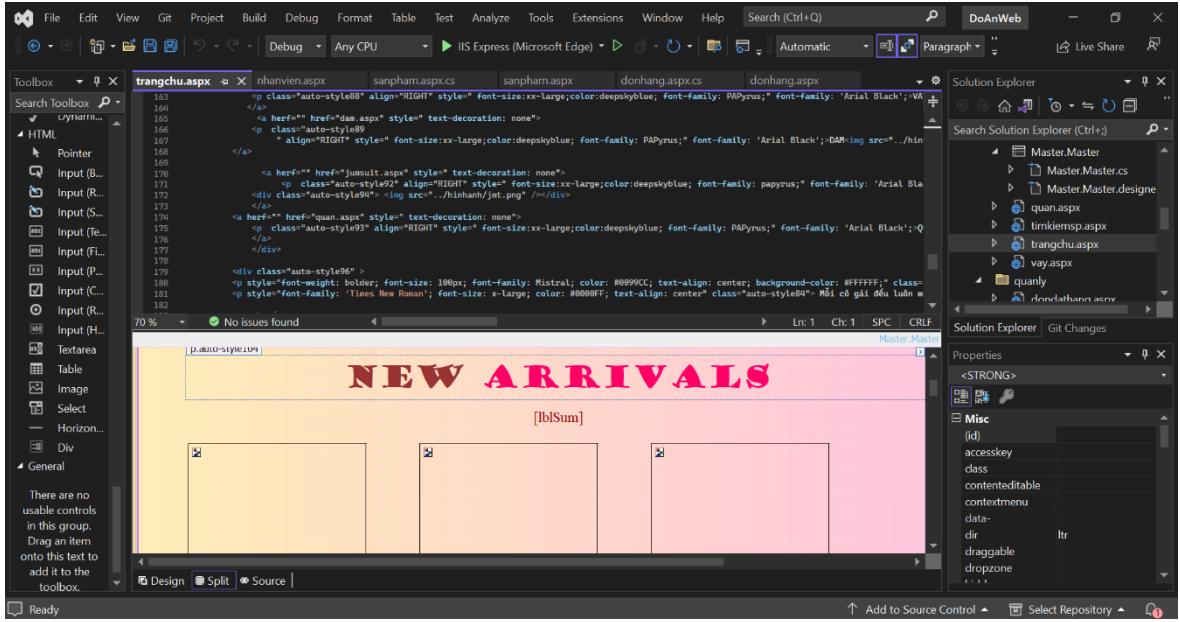
Môi Trường Phát Triển Đồ Họa (GUI): Cung cấp môi trường phát triển đồ họa giúp người phát triển thiết kế và xây dựng giao diện người dùng dễ dàng.

Trình Quản Lý Phiên Bản: Hỗ trợ tích hợp với các hệ thống quản lý phiên bản như Git, SVN giúp theo dõi thay đổi trong mã nguồn.

- Tính năng:

- Trình Biên Dịch và Debugging: Cung cấp công cụ biên dịch mạnh mẽ và chức năng debugging tiện ích, bao gồm cả tính năng xem giá trị biến, theo dõi bước thực thi và gỡ lỗi.
- Thiết Kế Giao Diện Người Dùng (UI/UX): Visual Studio có các công cụ thiết kế đồ họa giúp xây dựng giao diện người dùng một cách nhanh chóng và dễ dàng.
- IntelliSense: Hỗ trợ tính năng tự động hoàn thành mã, giúp người phát triển tăng cường nhanh chóng và giảm lỗi.
- Unit Testing: Cung cấp framework và công cụ tích hợp cho việc thực hiện kiểm thử đơn vị.
- Công Cụ Tự Động Hóa: Visual Studio hỗ trợ quá trình liên tục tích hợp và triển khai thông qua công cụ như Azure DevOps và Jenkins.
- Hỗ Trợ Đa Nền Tảng: Có khả năng phát triển ứng dụng đa nền tảng, bao gồm cả Windows, Web, iOS, Android và Linux.
- Công Cụ Phân Tích Hiệu Suất: Cung cấp các công cụ phân tích hiệu suất giúp tối ưu hóa ứng dụng và tìm kiếm các vấn đề về hiệu suất.

- Hỗ Trợ .NET Core và .NET Standard: Visual Studio hỗ trợ phát triển ứng dụng .NET Core và .NET Standard, cho phép xây dựng ứng dụng chạy trên nhiều nền tảng.
- Hỗ Trợ Xamarin: Cho phép phát triển ứng dụng di động đa nền tảng sử dụng Xamarin.



Hình 2. 3. Giao diện Visual Studio.

2.3.2 SQL Server

SQL server hay còn được gọi là Microsoft SQL Server, nó từ viết tắt của MS SQL Server. Đây chính là một loại phần mềm đã được phát triển bởi Microsoft và nó được sử dụng để có thể dễ dàng lưu trữ cho những dữ liệu dựa theo tiêu chuẩn RDBMS.

SQL Server có khả năng cung cấp đầy đủ các công cụ cho việc quản lý từ giao diện GUI đến sử dụng ngôn ngữ cho việc truy vấn SQL. Điểm mạnh của SQL điểm mạnh của nó là có nhiều nền tảng được kết hợp cùng như: ASP.NET, C# để xây dựng



Hình 2. 4. SQL Server

Winform cũng chính nó có khả năng hoạt động độc lập. Tuy nhiên, SQL Server thường đi kèm với việc thực hiện riêng các ngôn ngữ SQL, T-SQL,...

SQL Server thông thường được sử dụng cho mục đích lưu trữ dữ liệu. Ngoài ra, nó còn mang lại những tính năng làm việc giúp người dùng làm việc hiệu quả hơn như sau:

- Giúp người sử dụng có thể duy trì việc lưu trữ bền vững.
- Cho phép bạn tạo ra nhiều cơ sở dữ liệu hơn.
- Có khả năng phân tích dữ liệu bằng SSAS
- Nó có khả năng bảo mật cao
- Việc tạo ra được các báo cáo bằng SSRS — SQL Server Reporting Services sẽ được dễ dàng hơn.
- Các quá trình sẽ được thực hiện bằng SSIS — SQL Server Integration Services.

Feature Name	Enterprise	Business Intelligence	Standard	Web	Express with Advanced Services	Express with Tools	Express
Maximum Compute Capacity Used by a Single Instance (SQL Server Database Engine) ¹	Operating System maximum	Limited to lesser of 4 Sockets or 16 cores	Limited to lesser of 4 Sockets or 16 cores	Limited to lesser of 4 Sockets or 16 cores	Limited to lesser of 1 Socket or 4 cores	Limited to lesser of 1 Socket or 4 cores	Limited to lesser of 1 Socket or 4 cores
Maximum Compute Capacity Used by a Single Instance (Analysis Services, Reporting Services) ¹	Operating system maximum	Operating system maximum	Limited to lesser of 4 Sockets or 16 cores	Limited to lesser of 4 Sockets or 16 cores	Limited to lesser of 1 Socket or 4 cores	Limited to lesser of 1 Socket or 4 cores	Limited to lesser of 1 Socket or 4 cores
Maximum memory utilized (per instance of SQL Server Database Engine)	Operating system maximum	128 GB	128 GB	64 GB	1 GB	1 GB	1 GB
Maximum memory utilized (per instance of Analysis Services)	Operating system maximum	Operating system maximum	64 GB	N/A	N/A	N/A	N/A
Maximum memory utilized (per instance of Reporting Services)	Operating system maximum	Operating system maximum	64 GB	64 GB	4 GB	N/A	N/A
Maximum relational Database size	524 PB	524 PB	524 PB	524 PB	10 GB	10 GB	10 GB

Hình 2.5. So sánh các phiên bản SQL Server.

2.3.3 Power Designer

PowerDesigner là môi trường mô hình hóa tổng thể doanh nghiệp dưới dạng đồ họa và dễ dàng sử dụng. Nó cung cấp: Việc mô hình hóa được tích hợp thông qua các phương pháp và các ký hiệu chuẩn.

- Data (E/R, Merise)
- Business (BPMN, BPEL, ebXML)
- Application (UML)

Khả năng đổi chiêu mạnh mẽ để làm tài liệu và cập nhật các hệ thống hiện có. Khả năng tạo báo cáo tự động, có thể tùy chỉnh được. Một môi trường có thể mở rộng, cho phép bạn thêm các luật, câu lệnh, khái niệm, thuộc tính mới cho các phương pháp mã hóa và mô hình hóa

Power Designer là 1 công cụ thiết kế CSDL.

Với Powerdesigner bạn có thể:

- Thiết kế Conceptual Data model (CDM) bằng sơ đồ thực thể kết hợp
- Phát sinh Physical Data Model (PDM) tương ứng trên một DBMS được chọn.
- Phát sinh kích bản tạo CSDL trên một DBMS đích.
- Phát sinh ràng buộc toàn vẹn tham chiếu (referential integrity triggers) nếu chúng được hỗ trợ bởi CSDL đích.
- Cho phép hiệu chỉnh và in các model Phát sinh ngược lại các Database và các application đang tồn tại.
- Định nghĩa các thuộc tính mở rộng có các đối tượng PDM.



POWERDESIGNER

Hình 2. 6. Power Designer.

2.3.4 Ngôn ngữ ASP.Net

ASP.Net là một nền tảng dành cho phát triển web, được Microsoft phát hành và cung cấp lần đầu tiên vào năm 2002. Nền tảng được sử dụng để tạo ra các ứng dụng web-

based. ASP viết đầy đủ là Active Server Pages, và .NET là viết tắt của Network Enabled Technologies.

Phiên bản ASP.Net đầu tiên được triển khai là 1.0 và phiên bản ASP.Net mới nhất là phiên bản 4.6. ASP.Net được thiết kế để tương thích với giao thức HTTP. HTTP là giao thức chuẩn được sử dụng trên tất cả các ứng dụng web.

Các ứng dụng ASP.Net có thể được viết bằng nhiều ngôn ngữ .Net khác nhau. Trong đó có các kiểu ngôn ngữ như C #, VB.Net và J#. Một số nền tảng cơ bản của ASP.NET sẽ được trình bày trong mục dưới đây.

Cấu trúc của ASP.Net:

- **ASP.NET Web Forms và MVC:**
 - Web Forms: Sử dụng mô hình lập trình sự kiện (event-driven programming) và cung cấp các điều khiển (controls) như TextBox, Button, và GridView để phát triển ứng dụng.
 - MVC (Model-View-Controller): Cung cấp một cách tiếp cận khác cho phát triển web, tách biệt giữa logic ứng dụng, hiển thị, và dữ liệu.
- **ASP.NET Core:**
 - Phiên bản mới nhất của ASP.NET, được thiết kế để chạy trên nền tảng đa hệ điều hành và hỗ trợ cross-platform development.
 - Hỗ trợ cho Docker và Kubernetes, cũng như các tính năng như Dependency Injection (DI).
- **ASP.NET Identity:** Cung cấp các tính năng xác thực và quản lý người dùng như đăng nhập, đăng ký, và quản lý vai trò.
- **ASP.NET AJAX:** Cho phép tương tác và cập nhật dữ liệu trên trang web mà không cần phải làm mới toàn bộ trang.
- **ASP.NET Web API:** Hỗ trợ việc xây dựng các dịch vụ web RESTful để tương tác với ứng dụng và dữ liệu từ các nguồn khác nhau.

CHƯƠNG 3: PHÂN TÍCH THIẾT KẾ HỆ THỐNG

3.1 Phân tích hệ thống

3.1.1 Yêu cầu chức năng

Đối với người quản trị:

- Để đảm bảo an toàn cho hệ thống, hệ thống cần cung cấp password để người quản trị có thể truy cập vào hệ thống thao tác với cơ sở dữ liệu của website.
- Giúp người quản trị có thể xem, theo dõi quản lý các đơn đặt hàng, hóa đơn mua sản phẩm của khách hàng, quản lý thông tin khách hàng, thông tin nhà cung cấp, thông tin nhân viên của cửa hàng và quản lý nhập hàng tại kho. Thuận lợi trong việc thêm, sửa hàng hóa và kiểm tra dữ liệu nhập vào để đáp ứng kịp thời các nhu cầu của khách hàng các yêu cầu của khách hàng
- Thông kê tình hình các đơn đặt mua sản phẩm và xem danh sách khách hàng tham gia vào việc đặt mua các sản phẩm và thông kê doanh số bán hàng.

Đối với khách hàng:

- Có thể xem thông tin các mẫu thời trang áo quần mới, tìm kiếm sản phẩm một cách nhanh chóng và chính xác, có thể đóng góp ý kiến, các thắc mắc của mình cho cửa hàng, biết thêm thông tin liên hệ và chi nhánh thực tế của Hnoss để dễ dàng tìm kiếm nếu khách hàng có nhu cầu mua sắm trực tiếp.
 - Sản phẩm hiển thị lên website sẽ được hiển thị đầy đủ thông tin về sản phẩm đó như: hình ảnh sản phẩm, tên sản phẩm, thông tin chi tiết sản phẩm, giá,...thông tin về các chương trình khuyến mại.
 - Các sản phẩm này sẽ được phân loại theo từng loại hàng, theo tên chủng loại để khách hàng dễ lựa chọn theo sở thích, nhu cầu.
 - Trên trang chủ của website, thành phần chính sẽ hiển thị một số sản phẩm mới nhất, nổi bật nhất và bán chạy nhất cùng các tin tức mới nhất của các sản phẩm được lấy từ chuyên trang tin tức trên website.
- Khách hàng có thể đặt mua sản phẩm và thanh toán đơn hàng của mình.

Chức năng: Quản lý nhập hàng

- Cập nhật Sản Phẩm: Thêm, sửa, xóa thông tin sản phẩm.
- Cập nhật Hóa Đơn : Cập nhật thông tin hóa đơn bảng hóa đơn và hóa đơn chi tiết.
- Cập nhật phiếu nhập: Cập nhật thông tin phiếu nhập hàng.

Chức năng: Quản lý bán hàng

- Tìm kiếm sản phẩm: Khi khách hàng đến với Website muốn tìm kiếm tên của một sản phẩm thì nhập thông tin cần tìm, hệ thống sẽ gửi thông tin khách hàng cần tìm về sản phẩm nếu có trong CSDL.
- Xem thông tin sản phẩm: Khách hàng có thể xem thông tin sản phẩm tại website vào trang sản phẩm.
- Đặt hàng: Khi khách hàng muốn mua sản phẩm nào đó thì khách hàng phải đăng nhập vào hệ thống Website hệ thống sẽ cấp cho bạn 1 tài khoản để bạn tự do lựa chọn sản phẩm.
- Thanh toán. Khách hàng có thể đặt hàng thông qua website và trả tiền thông qua 2 hình thức: qua thẻ hoặc thanh toán trực tiếp khi chúng tôi giao hàng tận nơi cho khách hàng.
- Xem thông tin đơn đặt hàng: Khách hàng có thể đặt hàng qua hệ thống Website nhà quản trị sẽ xem thông tin đơn đặt hàng của khách hàng nếu trong hệ thống còn hàng thì hệ thống sẽ duyệt đơn và trả lời đơn khách hàng và thực hiện giao dịch. Còn nếu hết hàng hệ thống sẽ gửi lại thông báo cho khách hàng.
- Xem thông tin hóa đơn và chi tiết hóa đơn.
- Thống kê số lượng: Nhà quản trị sẽ thống kê số lượng sản phẩm còn lại trong kho hàng để kiểm kê.
- Thống kê doanh thu: Nhà quản trị thống kê tổng tiền bán được qua các hóa đơn.
- Thống kê hàng trong kho: Nhà quản trị sẽ kiểm tra lại hàng trong kho xác định hàng tồn hay bán chạy tình trạng của từng sản phẩm trong kho.

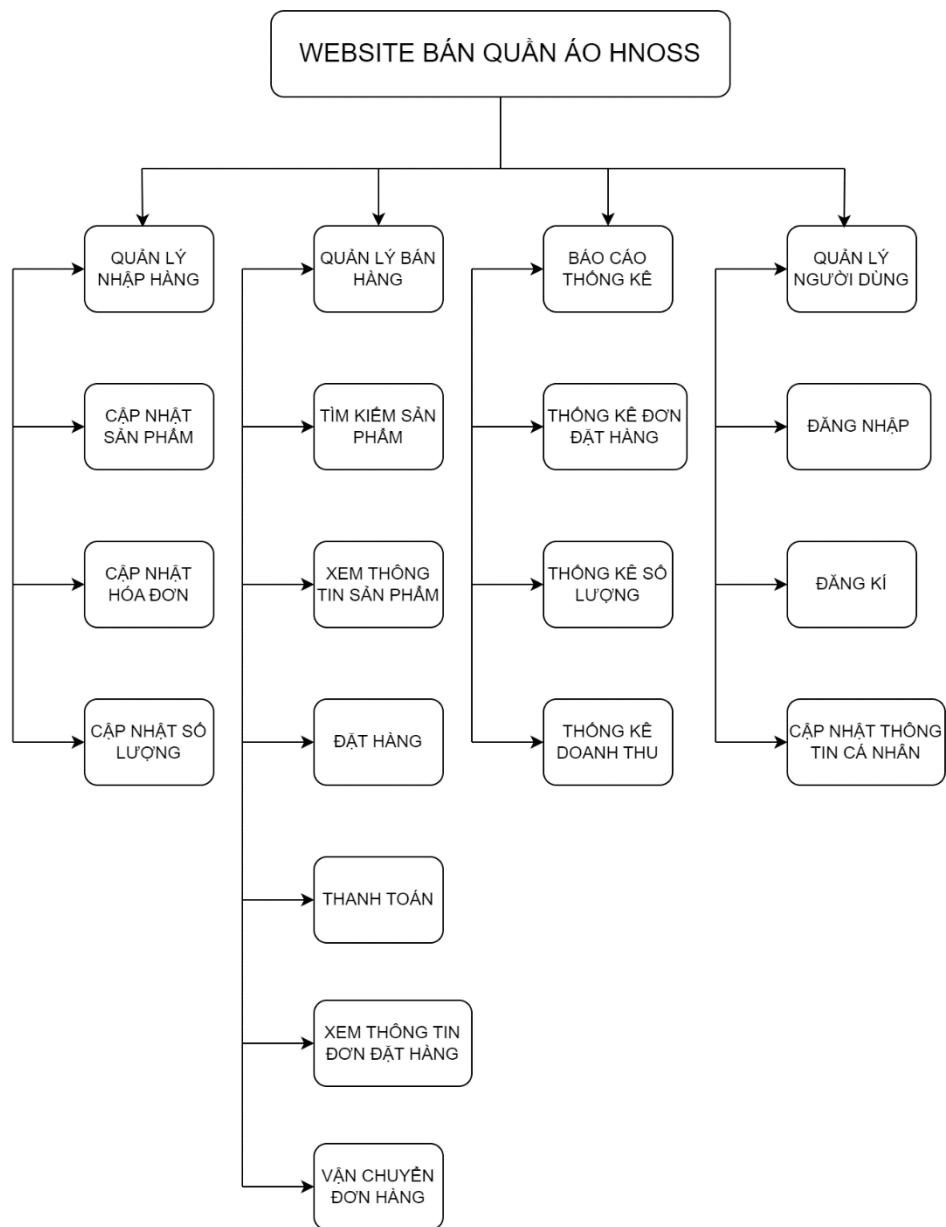
Chức năng: Quản lý người dùng

- Đăng Nhập: Khi khách hàng muốn mua sản phẩm của shop thì bắt buộc phải đăng nhập vào hệ thống.

Đối với hệ thống:

- Giao diện trang web đơn giản, quen thuộc, dễ sử dụng.
- Các chức năng phù hợp với yêu cầu của khách hàng, phù hợp với xu thế phát triển của thị trường.
- Đảm bảo sự an toàn bảo mật thông tin của hệ thống.
- Tính năng trên website được sử dụng một cách hiệu quả nhất.
- Tổng hợp các hoạt động trên trang web một cách nhanh hơn chính xác hơn, không mất nhiều thời gian khi sử dụng.
- Cập nhật thông tin sản phẩm, giao diện nhanh chóng, linh hoạt.
- Cập nhật, bổ xung những sai sót trong hệ thống kịp thời.
- Nâng cao tính năng quản lý người dùng, quản lý thanh toán, xử lý đơn hàng.
- Ngoài những yêu cầu trên thì website cần cấp các thông tin quảng cáo hấp dẫn thu hút khách hàng.
- Khách hàng có thể nhìn thấy được thông tin họ cần tìm.
- Website luôn cập nhật, sửa lỗi và đổi mới kịp thời.

3.1.2 Sơ đồ phân rã chức năng BFD



Hình 3. 1. Sơ đồ phân rã chức năng BFD.

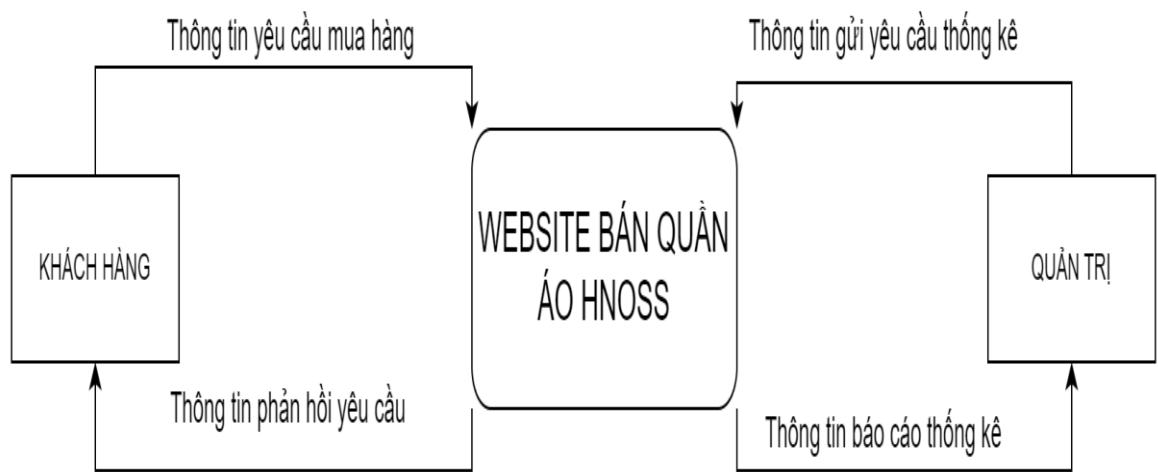
Mô tả chức năng:

- Quản lý nhập hàng:
 - Cập nhật sản phẩm: thêm, sửa, xóa thông tin sản phẩm.
 - Cập nhật hóa đơn: thêm, sửa xóa thông tin hóa đơn.
 - Cập nhật số lượng sản phẩm.
- Quản lý bán hàng:

- Tìm kiếm sản phẩm: khách hàng tìm kiếm tên hoặc mã sản phẩm tại khung tìm kiếm trên trang web của cửa hàng Hnoss. Hệ thống sẽ hiển thị thông tin sản phẩm mà khách hàng đã tìm kiếm.
- Xem thông tin sản phẩm: khách hàng có thể nhìn thấy thông tin chi tiết của sản phẩm như giá, hình ảnh, tên,...
- Đặt hàng: khách hàng lựa chọn sản phẩm yêu thích sau đó chọn số lượng đặt rồi chọn đặt hàng để tiến hành quy trình mua sản phẩm.
- Thanh toán: khách hàng lựa chọn phương thức thanh toán và thông tin giao hàng rồi tiến hành thanh toán đơn hàng theo cách đã chọn.
- Xem thông tin đơn đặt hàng: quản lý có thể xem thông tin đơn đặt hàng của khác hàng trên hệ thống nhưng không có quyền chỉnh sửa thông tin trong đó.
- Báo cáo thống kê:
 - Thống kê số lượng: thống kê số lượng sản phẩm đã bán, số lượng sản phẩm còn lại trong kho của cửa hàng.
 - Thống kê doanh thu: thống kê tổng tiền bán được trong tháng qua các hóa đơn bán hàng.
 - Thống kê đơn đặt hàng: thống kê số lượng đơn hàng được đặt trong thời gian nhất định.
- Quản lý người dùng:
 - Đăng nhập: khách hàng cần đăng nhập để mua hàng tại cửa hàng
 - Đăng ký: khách hàng cần đăng nhập tài khoản để mua hàng nên nếu chưa có tài khoản khách hàng cần đăng ký bằng thông tin của mình như tên, email, mật khẩu.
 - Cập nhật thông tin người dùng.

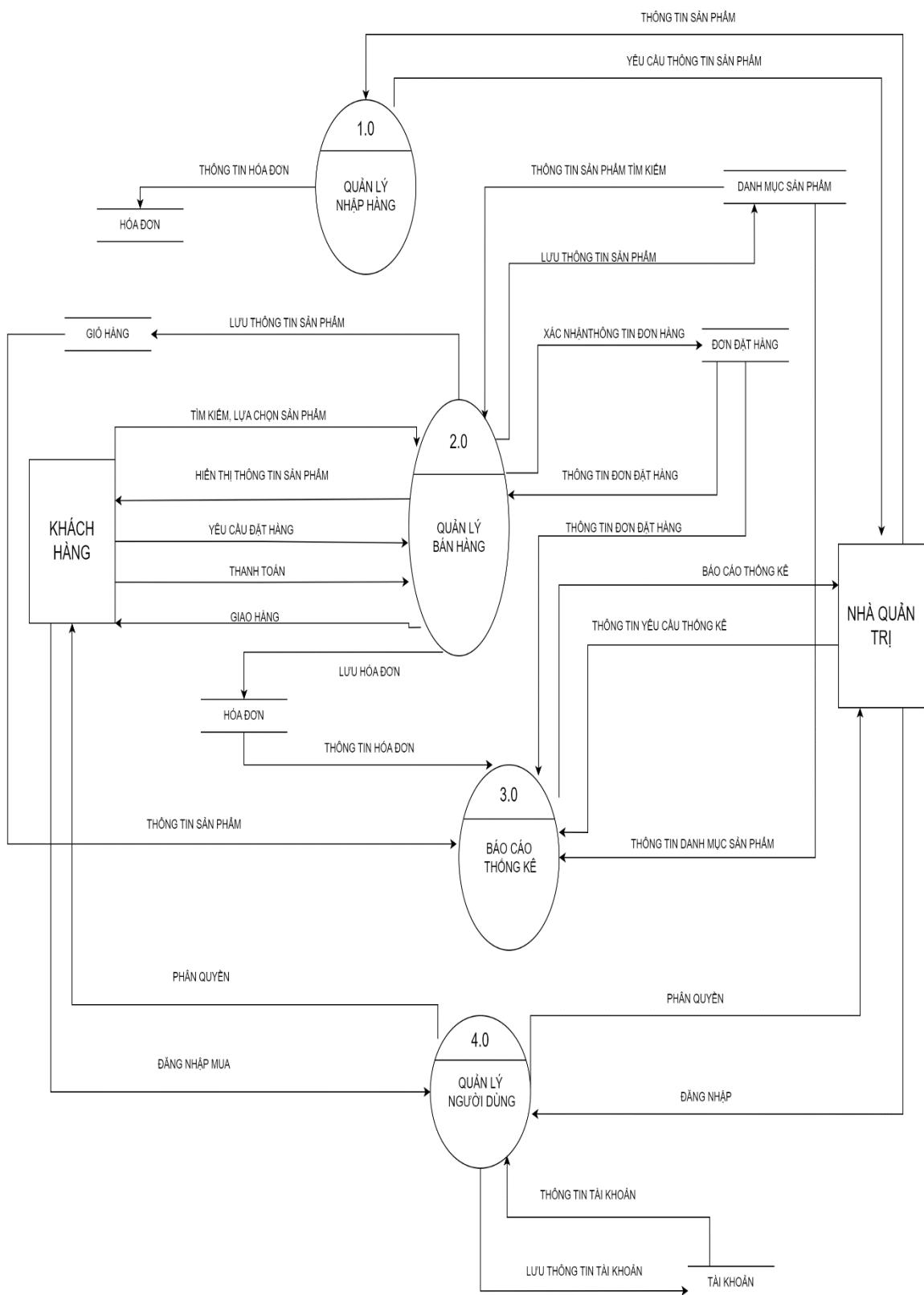
3.1.3 Sơ đồ luồng dữ liệu DFD

3.1.3.1 DFD mức 0



Hình 3. 2. Sơ đồ luồng dữ liệu DFD mức 0.

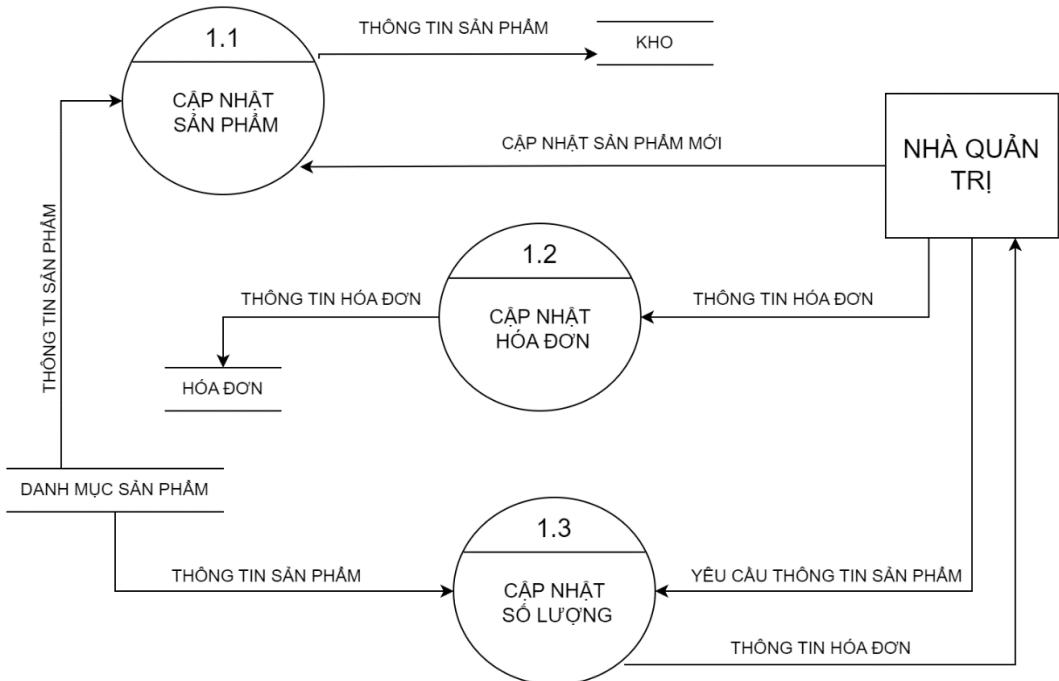
3.1.3.2 DFD mức 1



Hình 3. 3. Sơ đồ luồng dữ liệu DFD mức 1.

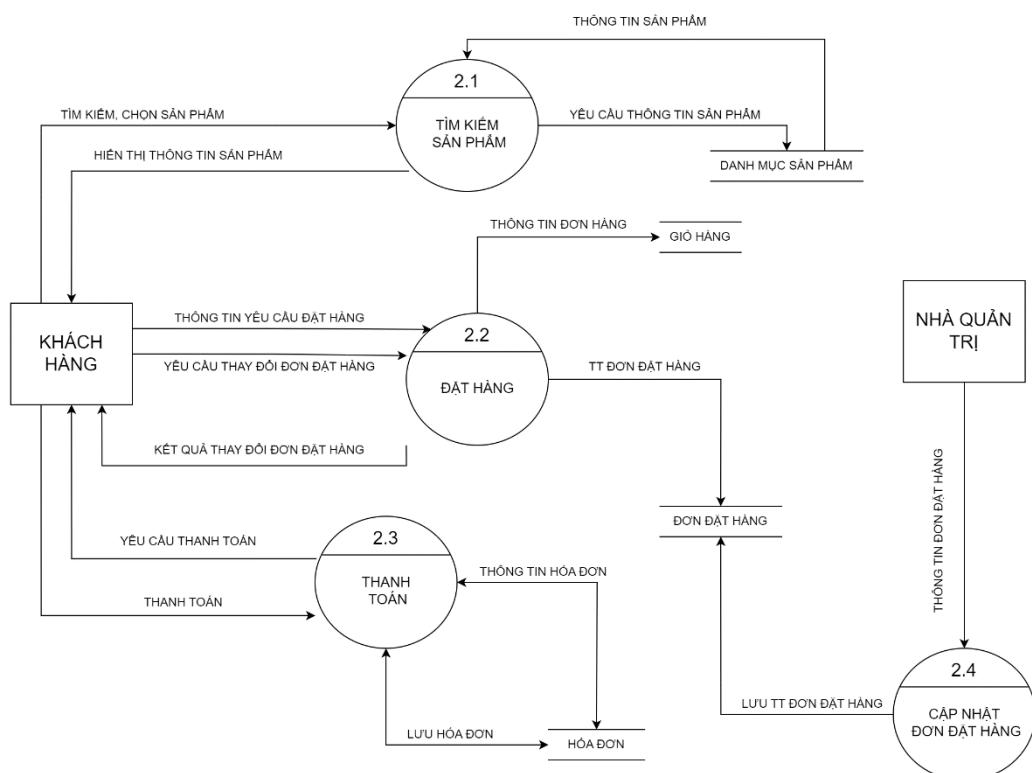
3.1.3.3 DFD mức 2

- Chức năng Quản lý nhập hàng:



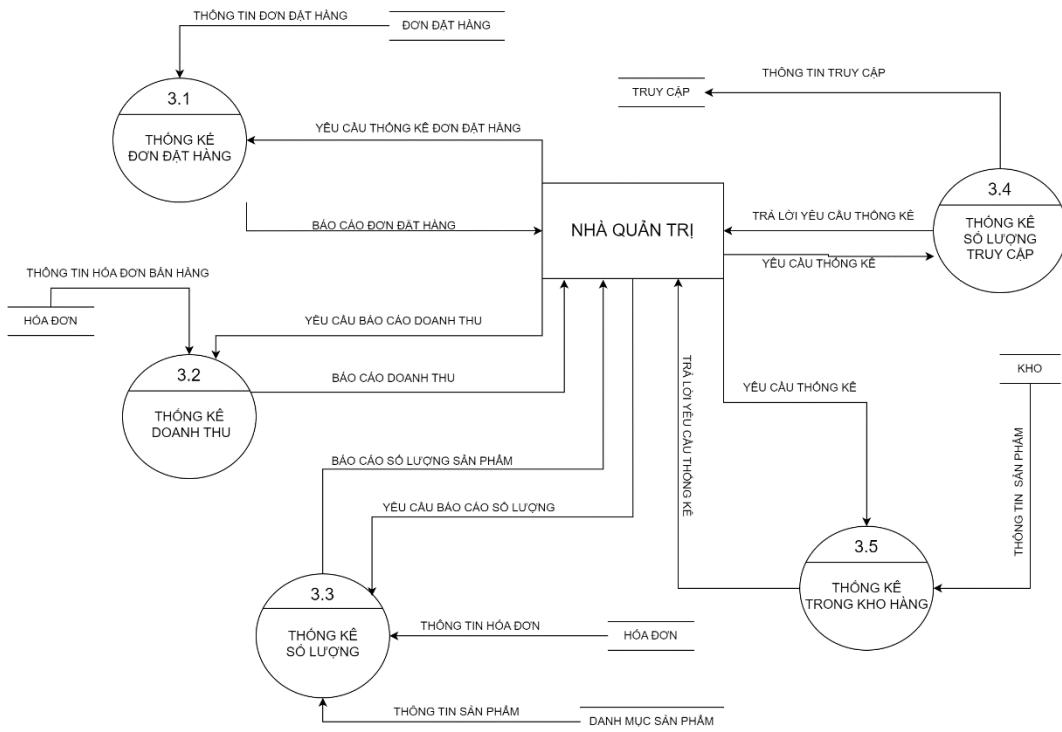
Hình 3. 4. Sơ đồ luồng dữ liệu DFD Quản lý nhập hàng.

- Chức năng quản lý bán hàng



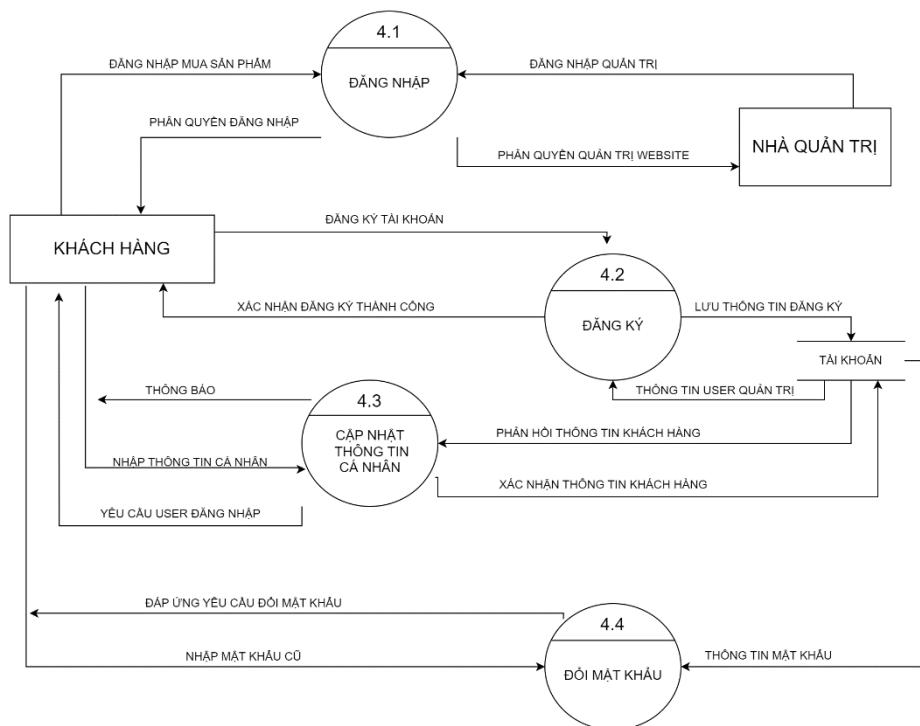
Hình 3. 5. Sơ đồ luồng dữ liệu DFD Quản lý bán hàng

- Chức năng Báo cáo thống kê



Hình 3. 6. Sơ đồ luồng dữ liệu DFD Báo cáo thống kê

- Chức năng Quản lý người dùng



Hình 3. 7. Sơ đồ luồng dữ liệu DFD Quản lý người dùng

3.2.2. Thiết kế cơ sở dữ liệu

Các tập thực thể bao gồm:

- Nhân viên

Bảng 3. 1. Tập thực thể Nhân Viên (NhanVien)

Tên thuộc tính	Mô tả	Kiểu dữ liệu	Ràng buộc
MaNV	Mã nhân viên	nvarchar (6)	Khóa chính
HoTenNV	Họ tên nhân viên	nvarchar (30)	
GioiTinh	Giới tính	nvarchar (5)	
NgaySinh	Ngày sinh	datetime	
DiaChi	Địa chỉ nhân viên	nvarchar (500)	
DienThoai	Điện thoại	nvarchar (15)	

- Khách hàng

Bảng 3. 2. Tập thực thể Khách Hàng (KhachHang)

Tên thuộc tính	Mô tả	Kiểu dữ liệu	Ràng buộc
MaKH	Mã khách hàng	nvarchar (6)	Khóa chính
TenKH	Họ tên khách hàng	nvarchar (30)	
DiaChi	Địa chỉ	nvarchar (500)	
SODT	Điện thoại	nvarchar (15)	

- Nhà cung cấp

Bảng 3. 3. Tập thực thể Nhà Cung Cấp (NhaCungCap)

Tên thuộc tính	Mô tả	Kiểu dữ liệu	Ràng buộc
MaNCC	Mã nhà cung cấp	nvarchar (6)	Khóa chính
TenNCC	Tên nhà cung cấp	nvarchar (50)	
DiaChi	Địa chỉ	nvarchar (500)	
DienThoai	Điện thoại	nvarchar (15)	
Email	Email	ntext	

- Loại sản phẩm

Bảng 3. 4. Tập thực thể Loại Sản Phẩm (LoaiSanPham)

Tên thuộc tính	Mô tả	Kiểu dữ liệu	Ràng buộc
MaLoaiSP	Mã loại sản phẩm	nvarchar (6)	Khóa chính
TenLoaiSP	Tên loại sản phẩm	nvarchar (30)	
GhiChu	Ghi chú	nvarchar (100)	

- Sản phẩm

Bảng 3. 5. Tập thực thể Sản Phẩm (SanPham)

Tên thuộc tính	Mô tả	Kiểu dữ liệu	Ràng buộc

MaSP	Mã sản phẩm	nvarchar (6)	Khóa chính
MaLoaiSP	Mã loại sản phẩm	nvarchar (6)	Khóa ngoại
TenSP	Tên sản phẩm	nvarchar (50)	
Gia	Giá	float	
DVT	Đơn vị tính	nvarchar (10)	
HinhAnh	Hình ảnh	nvarchar (100)	

- Hóa đơn

Bảng 3. 6. Tập thực thể Hóa Đơn (HoaDon)

Tên thuộc tính	Mô tả	Kiểu dữ liệu	Ràng buộc
MaHD	Mã hóa đơn	nvarchar (5)	Khóa chính
MaKH	Mã khách hàng	nvarchar (5)	Khóa ngoại
MaNV	Mã nhân viên	nvarchar (5)	Khóa ngoại
Ngayban	Ngày bán	Datetime2(7)	

- Chi tiết hóa đơn

Bảng 3. 7. Tập thực thể Chi Tiết Hóa Đơn (CTHoaDon)

Tên thuộc tính	Mô tả	Kiểu dữ liệu	Ràng buộc
MaHD	Mã hóa đơn	nvarchar (6)	Khóa chính
MaSP	Mã sản phẩm	nvarchar (6)	Khóa chính
SoLuong	Số lượng	int	
Dongia	Đơn giá	float	

- Phiếu nhập

Bảng 3. 8. Tập thực thể Phiếu Nhập (PhieuNhap)

Tên thuộc tính	Mô tả	Kiểu dữ liệu	Ràng buộc
SoPN	Số phiếu nhập	nvarchar (6)	Khóa chính
MaNV	Mã nhân viên	nvarchar (6)	Khóa ngoại
MaNCC	Mã nhà cung cấp	nvarchar (6)	Khóa ngoại
NgayNhap	Ngày nhập	Datetime2(7)	
GhiChu	Ghi chú	nvarchar (100)	

- Chi tiết phiếu nhập

Bảng 3. 9. Tập thực thể Chi Tiết Phiếu Nhập (CTPhieuNhap)

Tên thuộc tính	Mô tả	Kiểu dữ liệu	Ràng buộc
MaSP	Mã sản phẩm	nvarchar (6)	Khóa chính
SoPN	Số phiếu nhập	nvarchar (6)	Khóa chính
SLNhap	Số lượng nhập	int	
DgNhap	Giá nhập	float	

- Đơn đặt hàng

Bảng 3. 10. Tập thực thể Đơn đặt hàng (DonDatHang)

Tên thuộc tính	Mô tả	Kiểu dữ liệu	Ràng buộc
MaDH	Mã đơn đặt hàng	nvarchar (20)	Khóa chính
MaKH	Mã khách hàng	nvarchar (6)	Khóa ngoại
MaNV	Mã nhân viên	nvarchar (6)	Khóa ngoại
Ngaygiaohang	Ngày giao hàng	Datetime2(7)	
NguoiNhan	Người nhận hàng	nvarchar (50)	
DiaChinhan	Địa chỉ nhận hàng	nvarchar (max)	
SDTnhan	Số điện thoại nhận	nvarchar (10)	
PTTT	Phương thức thanh toán	nvarchar (50)	

- Chi tiết đơn đặt hàng

Bảng 3. 11. Tập thực thể Chi tiết đơn đặt hàng (CTDonDH)

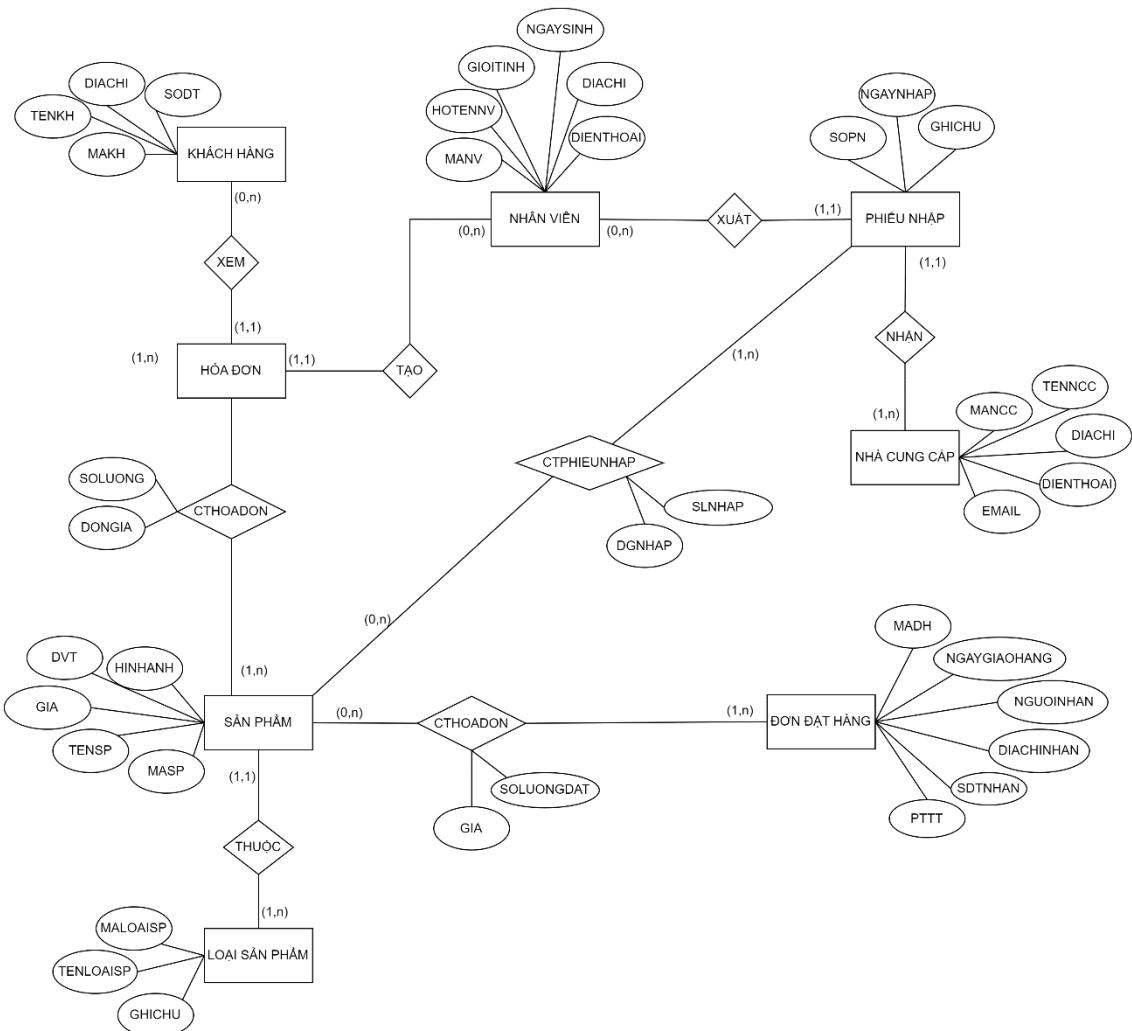
Tên thuộc tính	Mô tả	Kiểu dữ liệu	Ràng buộc
MaDH	Mã đơn đặt hàng	nvarchar (20)	Khóa chính
MaSP	Mã sản phẩm	nvarchar (6)	Khóa chính
SoLuongDat	Số lượng đặt	int	
Gia	Giá	float	

- Tài khoản

Bảng 3. 12. Tập thực thể Tài khoản (TaiKhoan)

Tên thuộc tính	Mô tả	Kiểu dữ liệu	Ràng buộc
TenDN	Tên đăng nhập	nvarchar (50)	
MatKhau	Mật khẩu	nvarchar (50)	
Quyen	Quyền	nvarchar (20)	

3.2.3. Sơ đồ thực thể quan hệ ERD



Hình 3. 8. Sơ đồ thực thể quan hệ

3.2.4. Lược đồ các quan hệ

Biểu diễn thực thể thành quan hệ:

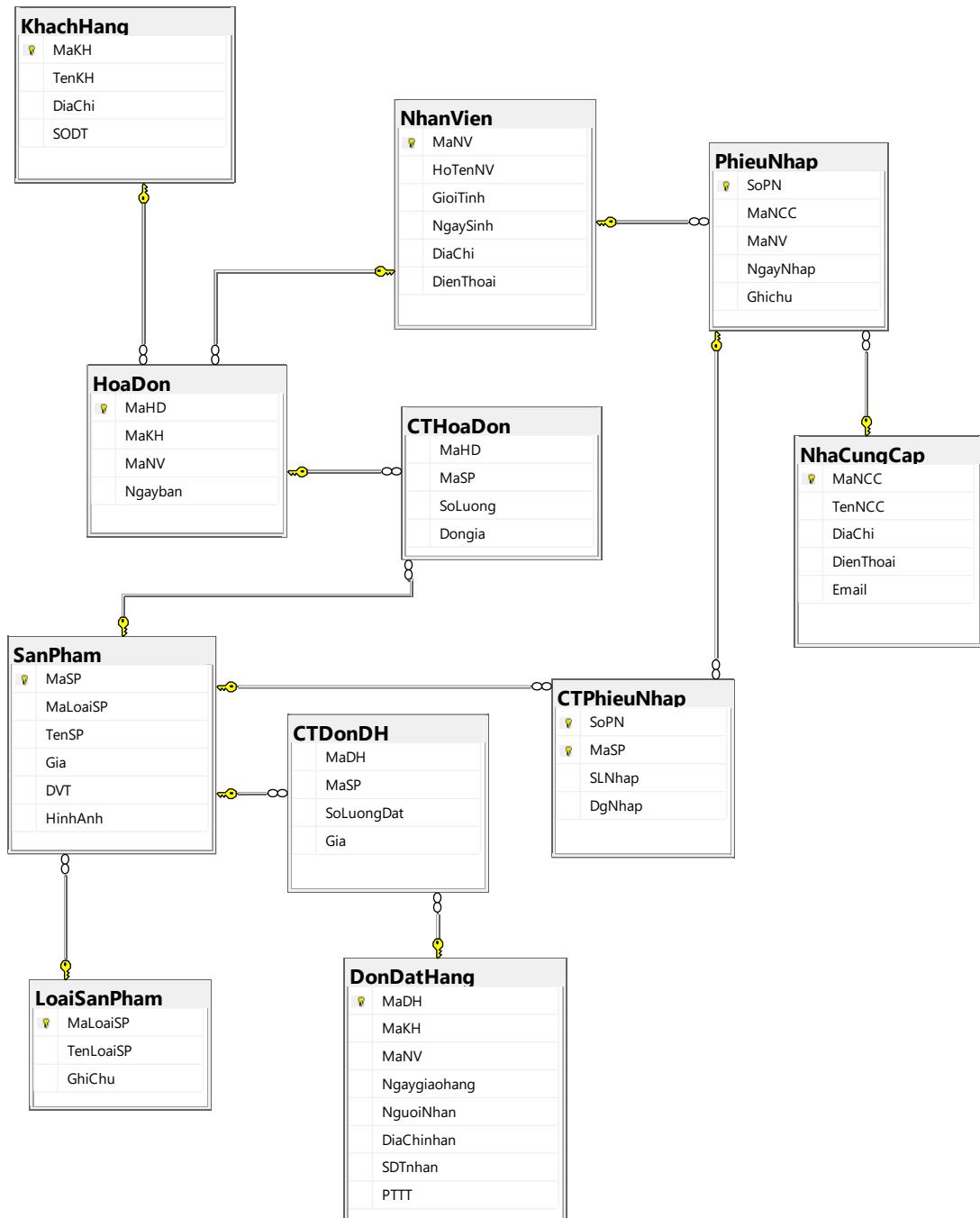
- NhanVien (MaNV, HoTenNV, GioiTinh, NgaySinh, DiaChi, DienThoai)
- KhachHang (MaKH, TenKH, DiaChi, SODT)
- NhaCungCap (MaNCC, TenNCC, DiaChi, DienThoai, Email)
- LoaiSanPham (MaLoaiSP, TenLoaiSP, GhiChu)
- SanPham (MaSP, TenSP, Gia, DVT, Hinhanh)
- HoaDon (MaHD, Ngayban)
- PhieuNhap (SoPN, NgayNhaph, GhiChu)

- DonDatHang (MaDH, Ngaygiaohang, NguoiNhan, DiaChinhan, SDTnhn, PTTT)
- TaiKhoan (TenDN, MatKhau, Quyen)

Chuẩn hóa các quan hệ:

- NhanVien (MaNV, HoTenNV, GioiTinh, NgaySinh, DiaChi, DienThoai)
- KhachHang (MaKH, TenKH, DiaChi, SODT)
- NhaCungCap (MaNCC, TenNCC, DiaChi, DienThoai, Email)
- LoaiSanPham (MaLoaiSP, TenLoaiSP, GhiChu)
- SanPham (MaSP, MaLoaiSP, TenSP, Gia, DVT, HinhAnh)
- HoaDon (MaHD, MaKH, MaNV, Ngayban)
- PhieuNhap (SoPN, MaNCC, MaNV, NgayNhap, GhiChu)
- DonDatHang (MaDH, MaKH, MaNV, Ngaygiaohang, NguoiNhan, DiaChinhan, SDTnhn, PTTT)
- TaiKhoan (TenDN, MatKhau, Quyen)
- CTDonDH (MaDH, MaSP, SoLuongDat, Gia)
- CTHoaDon (MaHD, MaSP, SoLuong, DonGia)
- CTPhieuNhap (SoPN, MaSP, SLNhap, DgNhap)

3.2.5. Mô hình Diagram



Hình 3. 9. Mô hình Diagram

CHƯƠNG 4: GIAO DIỆN WEBSITE HNOSS

Giới thiệu về chương trình: Quản lý website bán quần áo Hnoss

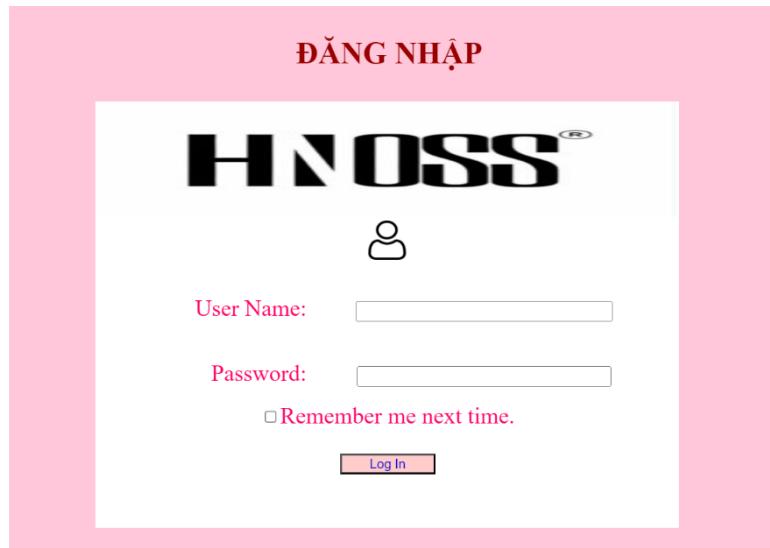
- Trang chủ website
- Đăng nhập
- Danh mục sản phẩm
- Danh mục giỏ hàng
- Danh mục đơn đặt hàng
- Quản lý nhân viên
- Quản lý các sản phẩm
- Quản lý xuất nhập sản phẩm
- Quản lý khách hàng
- Quản lý các hóa đơn
- Quản lý nhà cung cấp
- Quản lý đơn đặt hàng

4.1 Đăng nhập

Đây là giao diện Đăng nhập của website Hnoss, khi khách hàng vào trang web của cửa hàng cần đăng nhập tài khoản user của mình để đến Trang chủ của website và tiến hành mua sắm. Khi người quản lý cửa hàng muốn vào trang Quản lý của website cần đăng nhập tài khoản admin của mình để đến trang quản lý các tác vụ trên hệ thống cửa hàng.

Để đăng nhập vào website cần có một tên tài khoản, một mật khẩu.

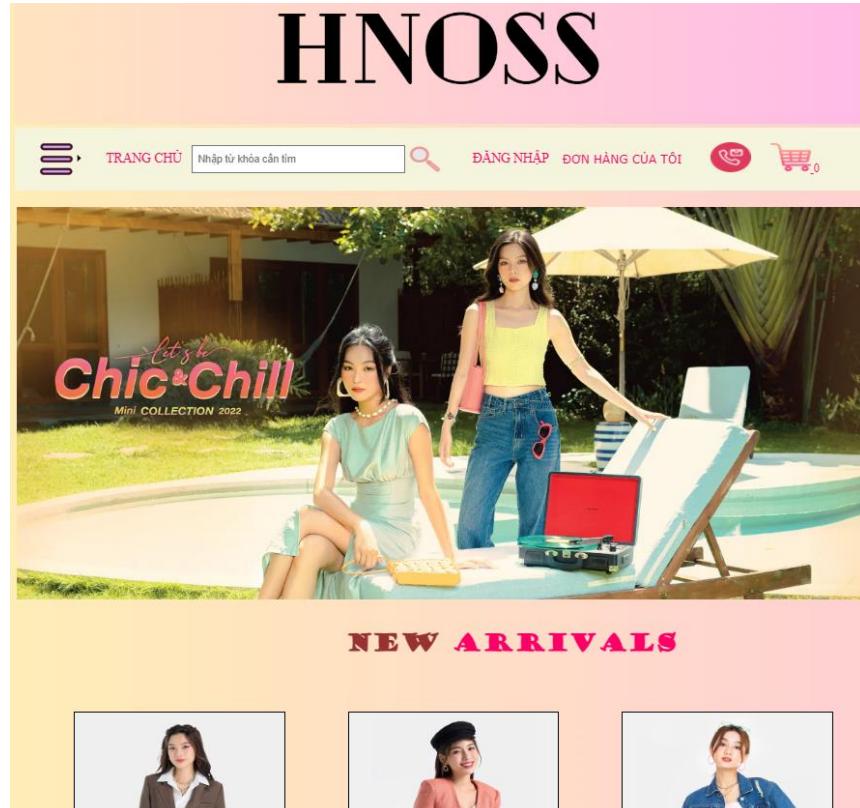
Ở giao diện này, khách hàng chỉ cần nhập tên đăng nhập ở User Name và mật khẩu tài khoản tại Passwork và nhấn chọn LogIn



Hình 4. 1. Giao diện đăng nhập

4.2 Trang chủ website

Sau khi khách hàng đăng nhập website bằng tài khoản thì ngay lập tức khách hàng sẽ thấy giao diện trang chủ của cửa hàng Hnoss. Chẳng hạn như khi sử dụng tài khoản có tên là “User” và mật khẩu là “user” để đăng nhập, khách hàng sẽ đến trang chủ như sau.



Hình 4. 2. Giao diện phần trên Trang chủ

Đầu tiên khách hàng sẽ nhìn thấy Logo của Hnoss, sau đó là phần giao diện trên cùng của trang chủ, tại đây khách hàng có thể thấy các tác vụ bao gồm:

- Menu: Giúp khách hàng tìm kiếm danh mục các sản phẩm trong cửa hàng như áo, quần, váy...
- Trang chủ: liên kết tới Trang chủ website cho dù khách hàng có đang thao tác tại các trang khác của cửa hàng.
- Khung tìm kiếm: tại đây khách hàng có thể tìm kiếm tên sản phẩm mà mình muốn, cùng lúc đó trang web sẽ dẫn khách hàng tới sản phẩm mà khách hàng tìm.
- Đăng nhập: nhấn vào đây khi khách hàng muốn đăng xuất hay đăng nhập vào tài khoản.
- Đơn hàng của tôi: Giúp khách hàng đến trang đơn hàng của mình để tiến hành thao tác đặt hàng với những sản phẩm có sẵn trong giỏ hàng.
- Liên hệ: khi nhấn vào mục liên hệ, khách hàng sẽ thấy được thông tin các cửa hàng offline của Hnoss và số điện thoại liên lạc, giờ làm việc của cửa hàng.
- Giỏ hàng: đây là nơi lưu trữ các sản phẩm mà khách hàng đã lựa chọn.

Tiếp theo, khách hàng sẽ nhìn thấy được banner quảng cáo của cửa hàng cùng với danh mục các sản phẩm mới của cửa hàng.

Khách hàng có thể trực tiếp lựa chọn mua sắm các sản phẩm mới ngay tại trang chủ hoặc nhấn chọn vào từng loại sản phẩm khác nhau trên website ngay tại bên dưới. Với các danh mục sản phẩm có minh họa hình ảnh, khách hàng dễ dàng lựa chọn loại sản phẩm mình mong muốn để đến trang sản phẩm riêng của từng loại.



Hình 4. 3. Giao diện phần giữa Trang chủ

Phần cuối trang chủ bao gồm câu chủ đề của cửa hàng cùng banner quảng cáo. Dưới cùng là phần thông tin liên quan đến cửa hàng mà khách hàng có thể quan tâm bao gồm:

- Các liên kết mạng xã hội: Facebook, Instagram, Youtube
- Liên hệ hotline của cửa hàng
- Thông tin công ty chính của Hnoss

LET'S BE CHIC & CHILL

Mỗi cô gái đều luôn muốn sống trọn cho bản thân mình, được sống đúng tâm hồn, được thoái mái, tự do làm những điều mình thích. Hãy thật xinh đẹp, thoái mái là chính mình dưới những sắc hè rực rỡ cùng chất liệu mộc mạc của "Let's be Chic & Chill" để bạn có tinh thần thư thái, yêu đời và tạo nên dấu ấn cá nhân thật ấn tượng!

HNOSS

Color me happy Spring Collection 2022

MUA NGAY

CONTACT US

Trang Chủ || Giới Thiệu || Fanpage || Instagram || Youtube || Đăng Xuất

MR HOÀNG: 0869 578 766

MRS MY : 0869 578 767

Công ty cổ phần Hnoss - MST: 0305880944 do sở Kế Hoạch và Đầu Tư TPHCM cấp ngày 29/07/2008
Địa chỉ: 313 Nguyễn Thị Thập, phường Tân Phú, Quận 7, TPHCM
Email chúng tôi: cskh@hnossfashion.com
Điện Thoại: 18001078
Copyright HNOSS. All rights reserved. Powered by Haravan Enterprise

Hình 4. 4. Giao diện phần cuối Trang chủ

4.3 Giao diện sản phẩm

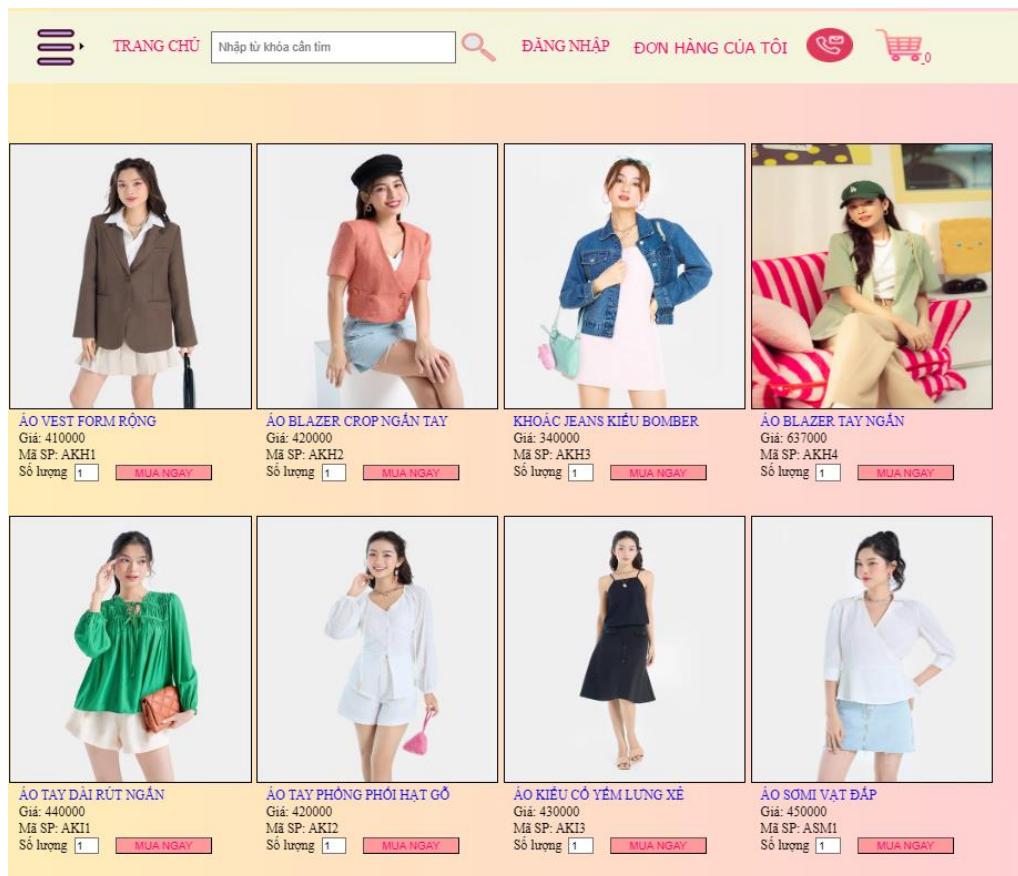
Khi nhấp vào mục Menu tại Trang chủ hay chọn vào từng loại sản phẩm bên dưới trang chủ, khách hàng đều có thể đến với loại sản phẩm mình mong muốn tìm kiếm hoặc mua sắm như Áo, Quần, Váy, Đầm, Jumpsuit.



Hình 4. 5. Giao diện Menu sản phẩm

4.3.1 Giao diện sản phẩm Áo

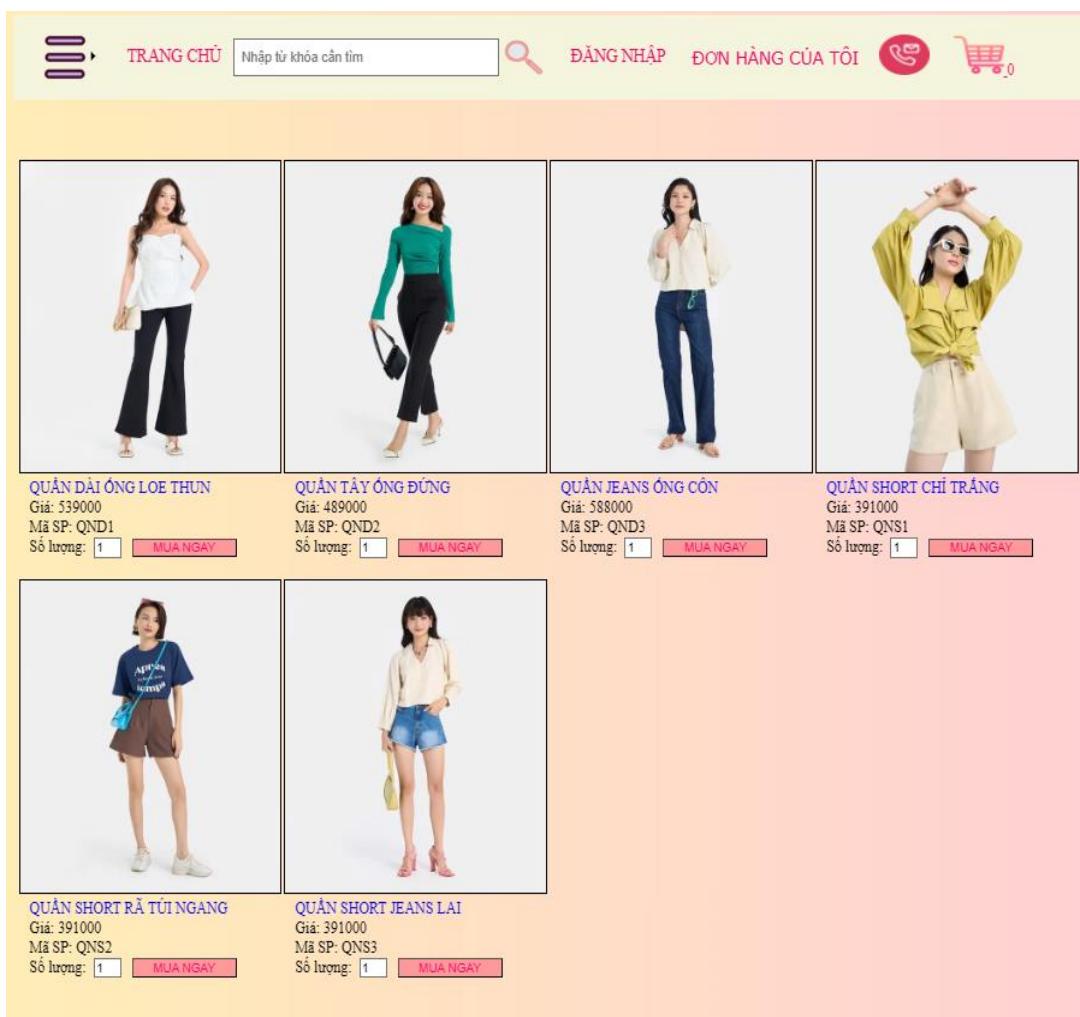
Ở giao diện này, khách hàng sẽ nhìn thấy các sản phẩm trong danh mục Áo với các thông tin chi tiết như: Hình ảnh sản phẩm, tên sản phẩm, mã sản phẩm, đơn giá tính theo số lượng 1, khung số lượng để khách hàng tùy chọn muốn mua bao nhiêu sản phẩm, nút đặt hàng để thêm sản phẩm này vào giỏ hàng của khách hàng.



Hình 4. 6. Giao diện sản phẩm Áo

4.3.2 Giao diện sản phẩm Quần

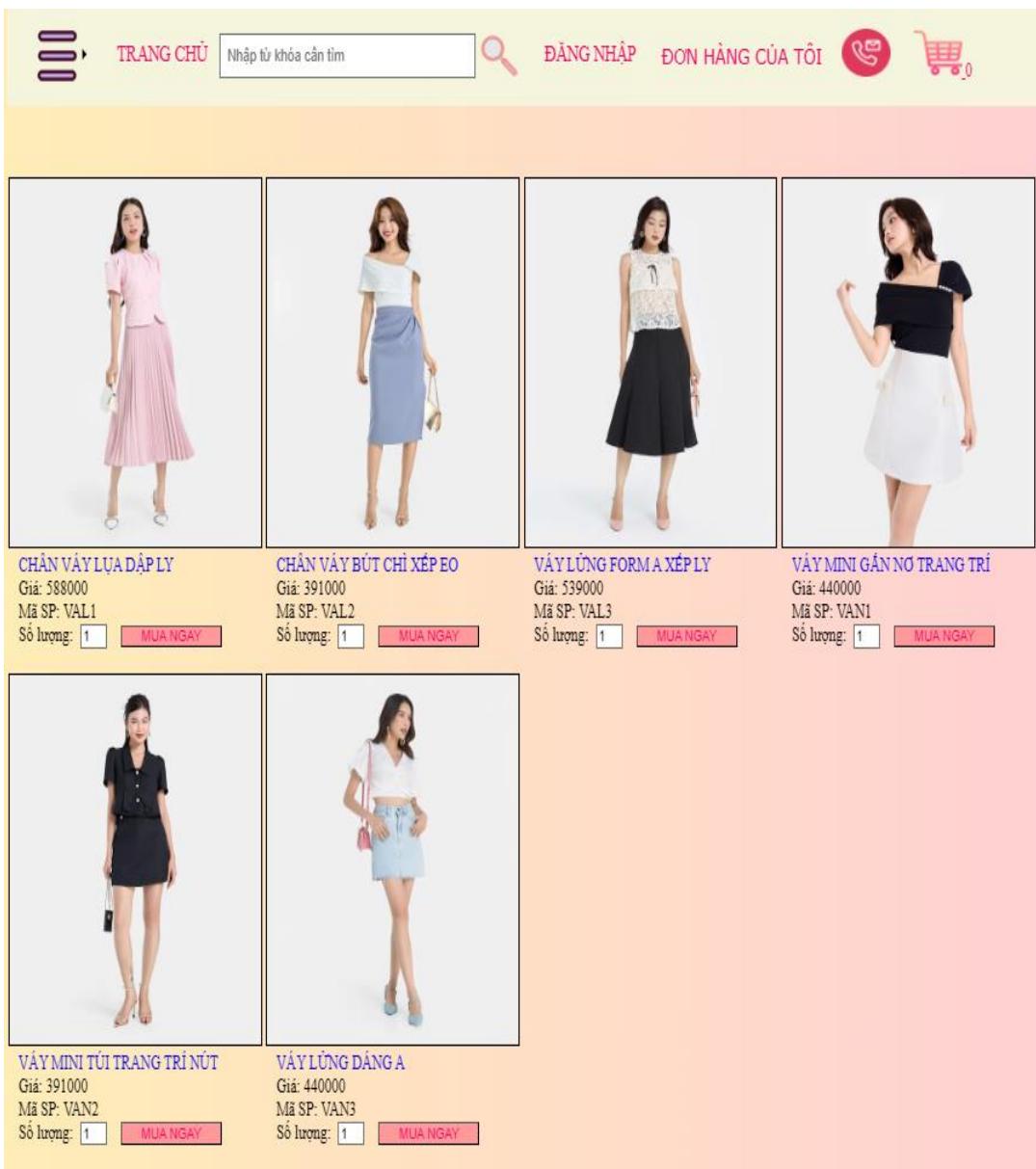
Ở giao diện này, khách hàng sẽ nhìn thấy các sản phẩm trong danh mục Quần với các thông tin chi tiết như: Hình ảnh sản phẩm, tên sản phẩm, mã sản phẩm, đơn giá tính theo số lượng 1, khung số lượng để khách hàng tùy chọn muốn mua bao nhiêu sản phẩm, nút đặt hàng để thêm sản phẩm này vào giỏ hàng của khách hàng.



Hình 4.7. Giao diện sản phẩm Quần

4.3.3 Giao diện sản phẩm Váy

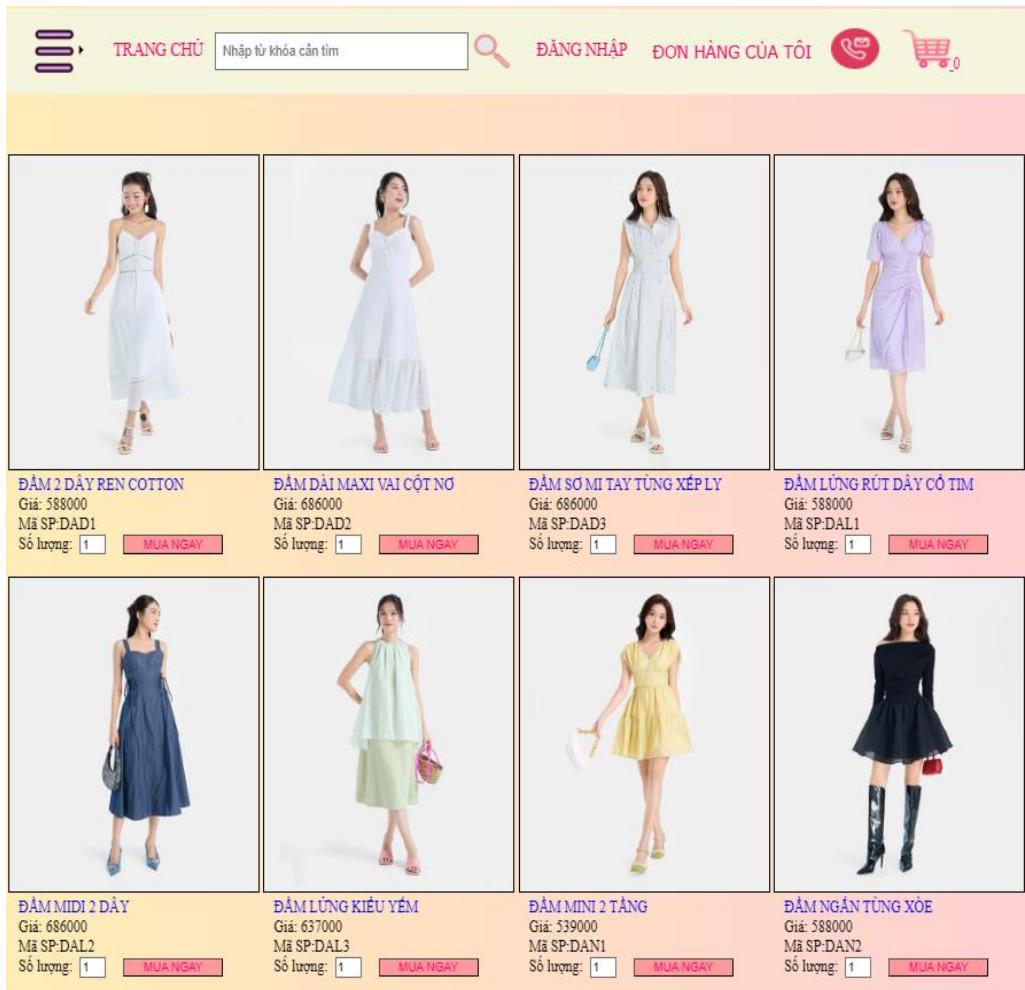
Ở giao diện này, khách hàng sẽ nhìn thấy các sản phẩm trong danh mục Váy với các thông tin chi tiết như: Hình ảnh sản phẩm, tên sản phẩm, mã sản phẩm, đơn giá tính theo số lượng 1, khung số lượng để khách hàng tùy chọn muốn mua bao nhiêu sản phẩm, nút đặt hàng để thêm sản phẩm này vào giỏ hàng của khách hàng.



Hình 4. 8. Giao diện sản phẩm Váy

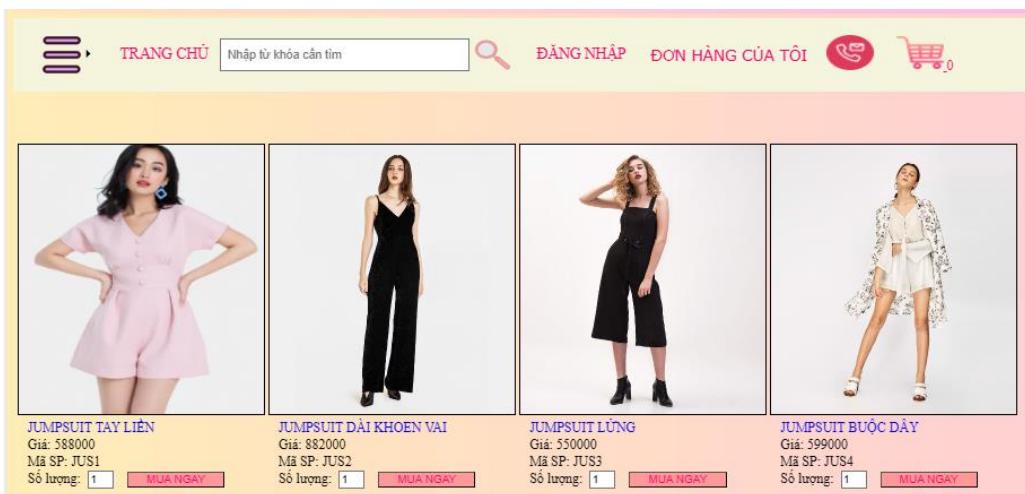
4.3.4 Giao diện sản phẩm Đầm

Ở giao diện này, khách hàng sẽ nhìn thấy các sản phẩm trong danh mục Đầm với các thông tin chi tiết như: Hình ảnh sản phẩm, tên sản phẩm, mã sản phẩm, đơn giá tính theo số lượng 1, khung số lượng để khách hàng tùy chọn muốn mua bao nhiêu sản phẩm, nút đặt hàng để thêm sản phẩm này vào giỏ hàng của khách hàng.



Hình 4. 10. Giao diện sản phẩm Đầm

4.3.5 Giao diện sản phẩm Jumpsuit



Hình 4. 9. Giao diện sản phẩm Jumpsuit

Ở giao diện này, khách hàng sẽ nhìn thấy các sản phẩm trong danh mục Jumpsuit với các thông tin chi tiết như: Hình ảnh sản phẩm, tên sản phẩm, mã sản phẩm, đơn giá tính theo số lượng 1, khung số lượng để khách hàng tùy chọn muốn mua bao nhiêu sản phẩm, nút đặt hàng để thêm sản phẩm này vào giỏ hàng của khách hàng.

4.4 Giao diện Liên hệ

Giao diện liên hệ là giao diện giúp khách hàng biết thêm nhiều thông tin về các cửa hàng offline Hnoss hơn. Ở đây khách hàng có thể thấy được địa chỉ cửa hàng ở các quận khác nhau trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh, thời gian hoạt động của cửa hàng là từ 9 giờ đến 22 giờ vào tất cả các ngày trong tuần. Nếu khách hàng có nhu cầu đến tận cửa hàng để mua sắm hay muốn đổi trả sản phẩm thì có thể tham khảo thông tin tại trang liên hệ để đến cửa hàng của Hnoss.

ĐỊA CHỈ	ĐIỆN THOẠI	GIỜ MỞ CỬA
Quận Phú Nhuận 36-38 Lê Văn Sỹ 248 - 248E - 248F Phan Đình Phùng	Đang cập nhật	9 giờ 00 - 22 giờ (Các ngày trong tuần)
Quận 3 598 - 600 Cách Mạng Tháng Tám	Đang cập nhật	9 giờ 00 - 22 giờ (Các ngày trong tuần)
Quận Bình Tân 388 390 Lê Văn Quới 107 Nguyễn Thị Tú - Phường Bình Hưng Hòa B 552 - 554 Tịnh Lộ 10 - Phường Bình Trị Đông B	Đang cập nhật	9 giờ 00 - 22 giờ (Các ngày trong tuần)
Quận 12 3 - 4/10 Nguyễn Ánh Thủ - Khu phố 1 - Phường Trung Mỹ Tây 220 Lê Văn Khương	Đang cập nhật	9 giờ 00 - 22 giờ (Các ngày trong tuần)

Hình 4. 11. Giao diện Liên hệ

4.5 Giao diện Giới thiệu

Ở giao diện Giới thiệu khách hàng sẽ biết thêm về cửa hàng Hnoss về tiêu chí của mình, điều mong muốn truyền tải của Hnoss đến khách hàng và trong tương lai sẽ phát triển như thế nào.

VỀ CHÚNG TÔI

HNOSS – Thời trang hiện đại nữ tính

Là nhãn hàng dành riêng cho phái đẹp, HNOSS từng bước khẳng định được uy tín của thương hiệu khi nhận được sự yêu mến của nhiều bạn trẻ trong cộng đồng thời trang Việt. Sau nhiều năm phát triển với 37 cửa hàng trên toàn quốc, HNOSS quyết định chuyển mình mạnh mẽ hơn trong năm nay với những hình ảnh trẻ trung, phóng khoáng & hiện đại hoàn toàn mới.

CONTACT US

Trang Chủ || Giới Thiệu || Fanpage || Instagram || Youtube || Đăng Xuất

MR HOÀNG: 0869 578 766

MRS MY : 0869 578 767

Công ty cổ phần Hnoss - MST: 0305880944 do sở Kế Hoạch và Đầu Tư TPHCM cấp ngày 29/07/2008
Địa chỉ: 313 Nguyễn Thị Thập, phường Tân Phú, Quận 7, TPHCM
Email chúng tôi: cskh@hnossfashion.com
Điện Thoại : 18001078

Copyright HNOSS. All rights reserved. Powered by Haravan Enterprise

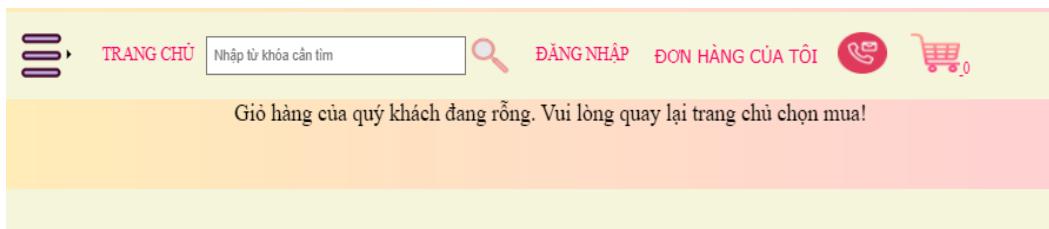
BÃ THÔNG BÁO
BỘ CÔNG THƯỢNG

Hình 4. 12. Giao diện Giới thiệu.

4.6 Giao diện Giỏ hàng

Giỏ hàng là giao diện giúp khách hàng kiểm tra và lưu trữ thông tin các sản phẩm mà mình đã lựa chọn đặt mua, tại đây khách hàng có thể xóa đi những sản phẩm không muốn mua nữa hoặc kiểm tra tổng số tiền mà mình trả cho các sản phẩm trong giỏ hàng. Khách hàng cũng có thể nhìn thấy số món hàng mà mình đã thêm vào giỏ hàng thông qua chữ số ngay tại kệ bên giỏ hàng.

Khi khách hàng không có sản phẩm nào trong giỏ hàng, hệ thống sẽ đưa ra lời nhắc giúp khách hàng biết và tiến hành mua sắm.



Hình 4. 14. Thông báo Giỏ hàng rỗng cho khách hàng

Sau khi đã lựa chọn sản phẩm, khách hàng quay lại giỏ hàng sẽ nhìn thấy thông tin sản phẩm mình muốn mua bao gồm Tên sản phẩm, Giá, Mã sản phẩm, Số lượng và thành tiền của sản phẩm tại đây.

 A screenshot of a website's shopping cart page. At the top, there are navigation links: 'TRANG CHỦ' (Home), 'NHẬP TỪ KHÓA CẦN TÌM' (Search term), 'ĐĂNG NHẬP' (Login), 'ĐƠN HÀNG CỦA TÔI' (My Orders), and icons for phone and shopping cart. Below these is a yellow bar with the text 'Tổng tiền trên giỏ hàng là: 1,841,000'. A table follows, showing three items:

Tên sản phẩm	Giá	Mã sản phẩm	Số lượng	Thành tiền	Xóa
ÁO BLAZER CROP NGẮN TAY	420,000	AKH2	1	420,000	
QUẦN DÀI ÓNG LOE THUN	539,000	QND1	1	539,000	
JUMPSUIT DÀI KHOEN VAI	882,000	JUS2	1	882,000	

 A pink button labeled 'ĐẶT HÀNG' (Place Order) is located at the bottom right of the table.

Hình 4. 13. Giao diện Giỏ hàng trước khi xóa sản phẩm AKH2

Khi có sản phẩm nào không mong muốn khách hàng được sử dụng biểu tượng Xóa ở phía cuối sản phẩm để xóa sản phẩm đó ra khỏi giỏ hàng của mình.

 A screenshot of a website's shopping cart page. At the top, there are navigation links: 'TRANG CHỦ' (Home), 'NHẬP TỪ KHÓA CẦN TÌM' (Search term), 'ĐĂNG NHẬP' (Login), 'ĐƠN HÀNG CỦA TÔI' (My Orders), and icons for phone and shopping cart. Below these is a yellow bar with the text 'Tổng tiền trên giỏ hàng là: 1,421,000'. A table follows, showing two items:

Tên sản phẩm	Giá	Mã sản phẩm	Số lượng	Thành tiền	Xóa
QUẦN DÀI ÓNG LOE THUN	539,000	QND1	1	539,000	
JUMPSUIT DÀI KHOEN VAI	882,000	JUS2	1	882,000	

 A pink button labeled 'ĐẶT HÀNG' (Place Order) is located at the bottom right of the table.

Hình 4. 15. Giao diện Giỏ hàng sau khi xóa sản phẩm AKH2

Nếu khách hàng quyết định lựa chọn mua các sản phẩm có trong giỏ hàng thì khách hàng có thể nhấp vào nút Đặt hàng để tiến hành tạo đơn đặt hàng.

4.7 Giao diện Đơn đặt hàng

Sau khi nhấn chọn Đặt hàng từ Giỏ hàng, giao diện Đơn đặt hàng sẽ được hiển thị để khách hàng thêm thông tin nhận hàng của mình vào giúp cửa hàng xác nhận thông tin để thuận tiện trong quá trình giao hàng đến tay khách hàng.

Ngoài ra, khi trong giỏ hàng có sản phẩm, khách hàng cũng có thể đặt hàng thông qua tác vụ Đơn hàng của tôi trên thanh công cụ trên cùng.

Các thao tác để khách hàng tạo đơn đặt hàng như sau:

- Tìm thông tin khách hàng của mình trên hệ thống:
 - Khách hàng nhập Mã khách hàng của mình vào khung tìm kiếm để lấy thông tin.

THÔNG TIN KHÁCH HÀNG				
Chọn		KHKN004	Chọn khách hàng	Hủy
Mã KH	Tên KH	Địa Chỉ		SĐT
Chọn	KHN004	La Thị Trà Mi	467 Hồng Bàng, Phường 14, Quận 5	0335427498

Hình 4. 16. Giao diện Đơn đặt hàng :Thông tin khách hàng KHN004

- Nếu là khách hàng mới, thì chúng ta cần thêm thông tin mới của mình vào hệ thống thì mới có thể đặt hàng được:
 - Nhấn thêm khách hàng để thêm thông tin khách hàng mới.

THÔNG TIN KHÁCH HÀNG		
KHN025		Thêm khách hàng mới
Lưu khách hàng mới		

Hình 4. 17. Giao diện tìm và thêm khách hàng mới

- Thêm thông tin khách hàng và nhấn nút Lưu khách hàng mới

THÔNG TIN KHÁCH HÀNG			
KHN025		Lưu khách hàng mới	Hủy
Thông tin khách hàng mới			
Mã KH	KHN025		
Họ tên	Trần Võ Thiên Trang		
Địa chỉ	65, Võ Văn Hát, Thủ Đức		
SDT	0435345342		

Hình 4. 18. Giao diện thêm và lưu thông tin khách hàng mới

- Thông tin khách hàng mới đã được thêm vào hệ thống và hiển thị cho khách hàng kiểm tra.

THÔNG TIN KHÁCH HÀNG

KHN025	Chọn khách hàng	Hủy
Chọn	KHN025	Trần Võ Thiên Trang
		65, Võ Văn Hát, Thủ Đức
		SODT
		0435345342

Hình 4. 19. Giao diện hiển thị thông tin khách hàng mới thêm.

- Khách hàng nhấn Chọn khách hàng để đến bước điền thông tin đơn hàng: tên người nhận, địa chỉ, số điện thoại và phương thức thanh toán. Ngay bên dưới khách hàng có thể nhìn và xác nhận xem giỏ hàng của mình có đúng không sau đó khách hàng nhấn chọn Xác nhận để đặt hàng hoặc Hủy đặt hàng để từ chối đặt hàng.

THÔNG TIN KHÁCH HÀNG

KHN025	Chọn khách hàng	Hủy
Chọn	KHN025	Trần Võ Thiên Trang
		65, Võ Văn Hát, Thủ Đức
		SODT
		0435345342

THÔNG TIN ĐƠN HÀNG

Mã đơn hàng	DH131257
Ngày giao	30/11/2023
Người nhận	Trần Võ Thiên Trang
Địa chỉ	65, Võ Văn Hát, Thủ Đức
Điện thoại	0435345342
PTTT	Tiền mặt <input checked="" type="checkbox"/>
<input type="button" value="Xác nhận"/> <input type="button" value="Hủy đặt hàng"/>	

THÔNG TIN GIỎ HÀNG

Tên sản phẩm	Giá	Mã sản phẩm	Số lượng	Thành tiền	
QUẦN DÀI ỐNG LOE THUN	539,000	QND1	1	539,000	
JUMPSUIT DÀI KHOEN VAI	882,000	JUS2	1	882,000	

Hình 4. 20. Giao diện điền thông tin giao hàng.

- Nếu khách hàng lựa chọn Xác nhận đơn hàng hệ thống sẽ ghi nhận đơn đặt hàng và chi tiết đơn đặt hàng vào dữ liệu để quản lý và hiển thị Thanh toán.

THÔNG TIN ĐƠN HÀNG

Mã đơn hàng	DH131257
Ngày giao	30/11/2023
Người nhận	Trần Võ Thiên Trang
Địa chỉ	65, Võ Văn Hát, Thủ Đức
Điện thoại	0435345342
PTTT	Tiền mặt <input checked="" type="checkbox"/>
<input type="button" value="Xác nhận"/> <input type="button" value="Hủy đặt hàng"/>	

THÔNG TIN GIỎ HÀNG

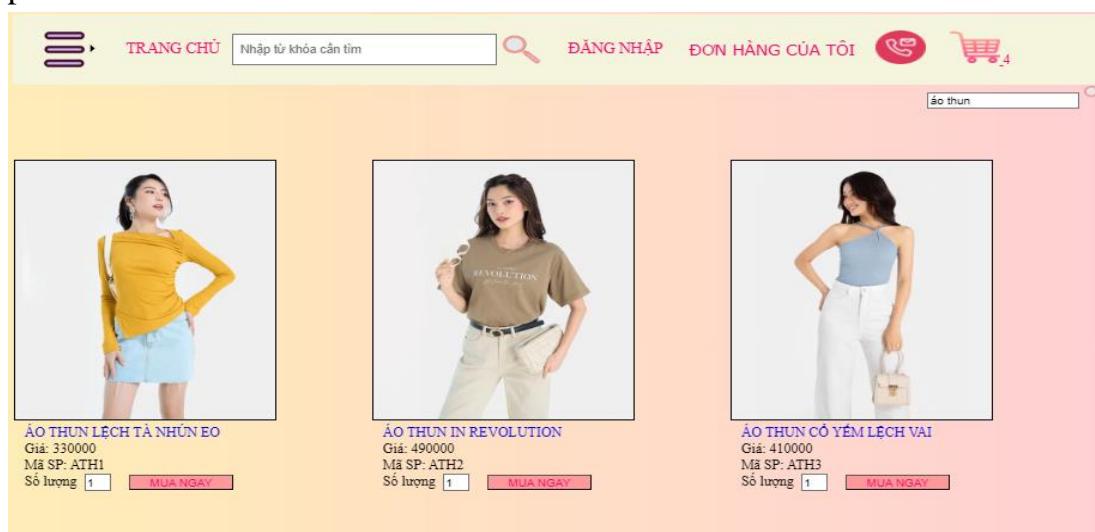
Tên sản phẩm	Giá	Mã sản phẩm	Số lượng	Thành tiền	Xoá
QUẦN DÀI ÓNG LOE THUN	539,000	QND1	1	539,000	
JUMPSUIT DÀI KHOEN VAI	882,000	JUS2	1	882,000	

THANH TOÁN

Hình 4. 21. Giao diện xác nhận đặt hàng.

4.8 Giao diện tìm kiếm sản phẩm

Khách hàng có mong muốn tìm kiếm sản phẩm mà mình đã biết từ trước có thể go từ khóa liên quan đến sản phẩm đó và nhấn vào ô tìm kiếm để đến trang tìm kiếm sản phẩm của Hnoss.



Hình 4. 22. Giao diện tìm kiếm sản phẩm

4.9 Giao diện Quản lý

Giao diện quản lý được hiển thị khi người quản lý hay nhân viên cửa hàng đăng nhập vào hệ thống bằng tài khoản với tên đăng nhập là “Admin” và mật khẩu “admin”. Ở đây người dùng sẽ thấy được các danh mục quản lý các tác vụ khác nhau trên trang web của cửa hàng.

- Quản lý nhân viên
- Quản lý khách hàng
- Quản lý sản phẩm
- Quản lý nhà cung cấp
- Quản lý phiếu nhập
- Quản lý hóa đơn
- Quản lý đơn đặt hàng
- Báo cáo doanh thu
- Báo cáo doanh số
- Thống kê



Hình 4. 23. Giao diện Quản lý

4.10 Giao diện Quản lý nhân viên

Khi nhấn vào tab Quản lý nhân viên, người dùng sẽ thấy được các khung nhập thông tin nhân viên mới và khung tìm kiếm. Ở đây, người dùng tìm kiếm nhân viên muốn xem thông tin qua các từ khóa liên quan đến tên nhân viên hay mã nhân viên. Nếu trong quá trình tìm kiếm nhân viên mà người dùng không muốn thao tác tiếp thì có thể nhấn “Hủy” để hủy các thao tác đang làm.

DANH SÁCH NHÂN VIÊN

Mã NV	<input type="text"/>	Họ tên	<input type="text"/>		HN0004	<input type="button" value="Danh sách"/>	<input type="button" value="Hủy"/>
Phái	<input type="text"/>	Địa chỉ	<input type="text"/>				
Ngày sinh	<input type="text"/>	Điện thoại	<input type="text"/>				

Mã NV	Họ tên	Phái	Ngày sinh	Địa chỉ	Điện thoại	Edit	Delete
HN0004	Phan Hoàng Minh	Nam	12/12/1993	Chung cư Felix Homes phường 6, quận Gò Vấp	0335627248		

Hình 4. 24. Giao diện tìm kiếm nhân viên có mã HN0004

Nếu muốn xem toàn bộ nhân viên trên hệ thống người dùng nhấn chọn “Danh sách”.

DANH SÁCH NHÂN VIÊN

Mã NV	<input type="text"/>	Họ tên	<input type="text"/>		HN0004	<input type="button" value="Danh sách"/>	<input type="button" value="Hủy"/>
Phái	<input type="text"/>	Địa chỉ	<input type="text"/>				
Ngày sinh	<input type="text"/>	Điện thoại	<input type="text"/>				

Mã NV	Họ tên	Phái	Ngày sinh	Địa chỉ	Điện thoại	Edit	Delete
HN0001	Nguyễn Minh Trí	Nam	11/02/2001	85 đường số 6 Phan Đình Phùng Quận 8	025364798		
HN0002	Nguyễn Ngọc Anh Thảo	Nữ	10/06/1991	Khu phố 3A, phường Thạnh Lộc, Quận 12	0335687195		
HN0003	Phan Xuân Hòa	Nam	22/05/1992	Khu nhà trọ số 90, đường Nguyễn Phúc Chu, phường 15, Tân Bình	0335627295		
HN0004	Phan Hoàng Minh	Nam	12/12/1993	Chung cư Felix Homes phường 6, quận Gò Vấp	0335627248		
HN0005	Trịnh Ngọc Minh Trang	Nữ	21/03/1994	97-99-101 Nguyễn Công Trứ, phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1	0335625298		
HN0006	Võ Thị Thanh Thảo	Nữ	12/05/1997	Hẻm 246, Xô Viết Nghệ Tĩnh phường 21, Quận Bình Thạnh	0335628088		
HN0007	Phạm Thị Thùy	Nữ	19/02/1995	158 đường Trần Não, phường Bình An, Quận 2	0335627768		
HN0008	Lai Như Quỳnh	Nữ	06/05/1992	454 Nguyễn Thị Minh Khai, phường 5, quận 3	0335616198		
HN0009	Bùi Mạnh Quốc Huy	Nam	05/08/2001	44 đường Võ Văn Tần, Phường 6, Quận 3	0335627158		
HN0010	Phạm Đoàn Minh Hiếu	Nam	03/02/2001	230 đường số 48, phường 5, Quận 4	0335625248		
HN0020	Nguyễn Thiên Hoàng	Nam	10/06/1992	44 đường Võ Văn Tần, Phường 6, Quận 3	0426575679		

Hình 4. 25. Giao diện Danh sách tất cả nhân viên.

Tại đây người dùng có thể thêm, chỉnh sửa thông tin và xóa nhân viên.

- Thêm nhân viên

DANH SÁCH NHÂN VIÊN

Mã NV	HN0011	Họ tên	Nguyễn Trần Thiên Trang
Phái	Nữ	Địa chỉ	Khu phố 2A, phường Thạnh Lộc, Quận 12
Ngày sinh	10/08/1992	Điện thoại	0435344372



Hủy

Hình 4. 27. Thêm thông tin nhân viên HN0011

Sau khi điền đầy đủ thông tin, người dùng nhấp vào biểu tượng thêm bên cạnh để thêm nhân viên. Khi đó, hệ thống sẽ thông báo “Thêm nhân viên mới thành công” và hiển thị lại danh sách đã thêm nhân viên mới.

Thêm Nhân Viên mới thành công!!

Mã NV	Họ tên	Phái	Ngày sinh	Địa chỉ	Điện thoại	
HN0001	Nguyễn Minh Trí	Nam	11/02/2001	85 đường số 6 Phan Đình Phùng Quận 8	025364798	
HN0002	Nguyễn Ngọc Anh Thảo	Nữ	10/06/1991	Khu phố 3A, phường Thạnh Lộc, Quận 12	0335687195	
HN0003	Phan Xuân Hòa	Nam	22/05/1992	Khu nhà trọ số 90, đường Nguyễn Phúc Chu, phường 15, Tân Bình	0335627295	
HN0004	Phan Hoàng Minh	Nam	12/12/1993	Chung cư Felix Homes phường 6, quận Gò Vấp	0335627248	
HN0005	Trịnh Ngọc Minh Trang	Nữ	21/03/1994	97-99-101 Nguyễn Công Trứ, phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1	0335625298	
HN0006	Võ Thị Thanh Thảo	Nữ	12/05/1997	Hẻm 246, Xô Viết Nghệ Tinh phường 21, Quận Bình Thạnh	0335628088	
HN0007	Phạm Thị Thúy	Nữ	19/02/1995	158 đường Trần Não, phường Bình An, Quận 2	0335627768	
HN0008	Lai Như Quỳnh	Nữ	06/05/1992	454 Nguyễn Thị Minh Khai, phường 5, quận 3	0335616198	
HN0009	Bùi Mạnh Quốc Huy	Nam	05/08/2001	44 đường Võ Văn Tần, Phường 6, Quận 3	0335627158	
HN0010	Phạm Đoàn Minh Hiếu	Nam	03/02/2001	230 đường số 48, phường 5, Quận 4	0335625248	
HN0011	Nguyễn Trần Thiên Trang	Nữ	10/08/1992	Khu phố 2A, phường Thạnh Lộc, Quận 12	0435344372	

Hình 4. 26. Danh sách nhân viên sau khi thêm

- **Chỉnh sửa thông tin nhân viên:** Người dùng chọn biểu tượng chỉnh sửa kế bên thông tin nhân viên để tiến hành chỉnh sửa thông tin nhân viên đó.

Mã NV	Họ tên	Phái	Ngày sinh	Địa chỉ	Điện thoại	
HN0001	Nguyễn Minh Tuấn	Nam	11/02/2001 12:00:00 AM	85 đường số 6 Phan Đình Phùng Quận 8	025364798	 

Hình 4. 28. Chính sửa thông tin nhân viên HN0001

Sau đó nhấn chọn biểu tượng lưu để lưu lại thông tin đã sửa.

Mã NV	Họ tên	Phái	Ngày sinh	Địa chỉ	Điện thoại	
HN0001	Nguyễn Minh Tuấn	Nam	11/02/2001	85 đường số 6 Phan Đình Phùng Quận 8	025364798	 

Hình 4. 29. Lưu thông tin sau khi chỉnh sửa nhân viên HN0001

- Xóa nhân viên: Người dùng chọn biểu tượng xóa ở cột nhân viên cần xóa để xóa thông tin nhân viên. Khi đã xóa nhân viên thì lúc tìm kiếm lại thông tin hệ thống sẽ thông báo nhân viên không tồn tại. Hình ảnh bên dưới biểu diễn thao tác xóa nhân viên có mã số HN0011 ra khỏi dữ liệu.

DANH SÁCH NHÂN VIÊN

Mã NV	Họ tên		Tim
<input type="text"/>	<input type="text"/>	<input type="button" value="HN0011"/>	<input type="button" value="Hủy"/>
Phái	Địa chỉ		
<input type="text"/>	<input type="text"/>		
Ngày sinh	Điện thoại		
<i>Không tồn tại Nhân Viên cần tìm. Hãy thêm Nhân Viên mới.</i>			

Hình 4. 30. Tìm kiếm thông tin nhân viên HN0011 đã xóa.

4.11 Quản lý khách hàng

Khi nhấn vào tab Quản lý khách hàng, người dùng sẽ thấy được các khung nhập thông tin khách hàng mới và khung tìm kiếm. Ở đây, người dùng tìm kiếm khách hàng muốn xem thông tin qua các từ khóa liên quan đến tên khách hàng hay mã khách hàng. Nếu trong quá trình tìm kiếm khách hàng mà người dùng không muốn thao tác tiếp thì có thể nhấn “Hủy” để hủy các thao tác đang làm.

DANH SÁCH KHÁCH HÀNG

Mã KH	<input type="text"/>	+ Hủy
Họ tên	<input type="text"/>	+
Địa chỉ	<input type="text"/>	
Điện thoại	<input type="text"/>	

Mã khách hàng	Họ và tên	Địa chỉ	Điện thoại	
KHN006	Đỗ Thị Thùy	94-96 Ngõ Quyền, phường 7, quận 5	0335647194	

Hình 4. 32. Giao diện tìm kiếm khách hàng có mã KHN006

Nếu muốn xem toàn bộ khách hàng trên hệ thống người dùng nhấn chọn “Danh sách”.

<input type="text"/>	Hủy	Mã KH <input type="text"/>	+ Hủy
Họ tên	<input type="text"/>	+	
Địa chỉ	<input type="text"/>		
Điện thoại	<input type="text"/>		

Mã KH	Họ tên	Địa chỉ	Điện thoại	
KHN001	Nguyễn Hoàng Mai Linh	197 đường Mai Xuân Thưởng, Phường 5, Quận 7	0334627276	
KHN002	Đỗ Tuấn Đạt	388 Nguyễn Văn Luông, phường 12, quận 6	0335624582	
KHN003	Cao Đăng Trà Thảo	215 đường Trần Bình Trọng, Phường 3, Quận 5	0334627193	
KHN004	La Thị Trà Mi	467 Hồng Bàng, Phường 14, Quận 5	0335427498	
KHN005	Dương Hà Như Thị	94-96 Ngõ Quyền, phường 7, quận 5	0336527198	
KHN006	Đỗ Thị Thùy	94-96 Ngõ Quyền, phường 7, quận 5	0335647194	
KHN007	Cao Ngọc Trinh	Số 268 Trần Hưng Đạo, P. Nguyễn Cư Trinh, Quận 1	0335625248	
KHN008	Võ Thanh Thảo	Hẻm 436/59 Cách mạng tháng 8, P11, Quận 3	0335626488	
KHN009	Lê Xuân Mai	229 đường 48, phường 2, Quận 4	0335629608	
KHN010	Nguyễn Ngọc Hà	611 Điện Biên Phủ, Quận 3	0335352698	
KHN021	Bùi Mạnh Quốc Huy	Khu phố 3A, phường Thạnh Lộc, Quận 1	0435345646	
KHN022	Bùi Mạnh Hảo	Chung cư Felix Homes phường 6, quận Gò Vấp	0435345679	
KHN023	Nguyễn Thiên Huy	44 đường Võ Văn Tần, Phường 6, Quận 3	0426575679	
KHN024	Nguyễn Thảo Trang	43 đường Võ Văn Tần, Phường 6, Quận 3	0426575679	
KHN025	Trần Võ Thiên Trang	65, Võ Văn Hát, Thủ Đức	0435345342	

Hình 4. 31. Giao diện Danh sách tất cả khách hàng

Tại đây người dùng có thể thêm, chỉnh sửa thông tin và xóa khách hàng.

- Thêm khách hàng

DANH SÁCH KHÁCH HÀNG

Mã KH	KHN026	
Họ tên	Hoàng Thiên An	
Địa chỉ	Chung cư Felix Homes phường 6	
Điện thoại	0435344372	

Hình 4. 33. Thêm thông tin khách hàng KHN026

Sau khi điền đầy đủ thông tin, người dùng nhấn vào biểu tượng thêm bên cạnh để thêm khách hàng. Khi đó, hệ thống sẽ thông báo “Thêm Khách Hàng mới thành công” và hiển thị lại danh sách đã thêm khách hàng mới.

<i>Thêm Khách Hàng mới thành công!!</i>	Địa chỉ	<input type="text"/>
	Điện thoại	<input type="text"/>

Mã KH	Họ tên	Địa chỉ	Điện thoại	
KHN001	Nguyễn Hoàng Mai Linh	197 đường Mai Xuân Thưởng, Phường 5, Quận 7	0334627276	 
KHN002	Đỗ Tuấn Đạt	388 Nguyễn Văn Luông, phường 12, quận 6	0335624582	 
KHN003	Cao Đăng Trà Thảo	215 đường Trần Bình Trọng, Phường 3, Quận 5	0334627193	 
KHN004	La Thị Trà Mi	467 Hồng Bàng, Phường 14, Quận 5	0335427498	 
KHN005	Đương Hà Như Thị	94-96 Ngõ Quyền, phường 7, quận 5	0336527198	 
KHN006	Đỗ Thị Thùy	94-96 Ngõ Quyền, phường 7, quận 5	0335647194	 
KHN007	Cao Ngọc Trinh	Số 268 Trần Hưng Đạo, P. Nguyễn Cư Trinh, Quận 1	0335625248	 
KHN008	Võ Thanh Thảo	Hẻm 436/59 Cách mạng tháng 8, P11, Quận 3	0335626488	 
KHN009	Lê Xuân Mai	229 đường 48, phường 2, Quận 4	0335629608	 
KHN010	Nguyễn Ngọc Hà	611 Điện Biên Phủ, Quận 3	0335352698	 
KHN021	Bùi Mạnh Quốc Huy	Khu phố 3A, phường Thạnh Lộc, Quận 1	0435345646	 
KHN022	Bùi Mạnh Hảo	Chung cư Felix Homes phường 6, quận Gò Vấp	0435345679	 
KHN023	Nguyễn Thiên Huy	44 đường Võ Văn Tân, Phường 6, Quận 3	0426575679	 
KHN024	Nguyễn Thảo Trang	43 đường Võ Văn Tân, Phường 6, Quận 3	0426575679	 
KHN025	Trần Võ Thiên Trang	65, Võ Văn Hát, Thủ Đức	0435345342	 
KHN026	Hoàng Thiên An	Chung cư Felix Homes phường 6, quận Gò Vấp	0435344372	 

Hình 4. 34. Danh sách khách hàng sau khi thêm

- Chỉnh sửa thông tin khách hàng: Người dùng chọn biểu tượng chỉnh sửa kế bên thông tin khách hàng để tiến hành chỉnh sửa thông tin khách hàng đó.

Mã KH	Họ tên	Địa chỉ	Điện thoại	
KHN001	Nguyễn Hoàng Mai Lan	197 đường Mai Xuân Thưởng	0334627276	 

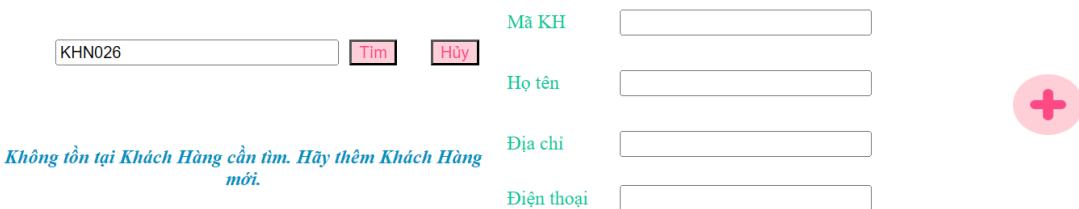
Hình 4. 35. Chính sửa thông tin khách hàng KHN001

Sau đó nhấn chọn biểu tượng lưu để lưu lại thông tin đã sửa.

Mã KH	Họ tên	Địa chỉ	Điện thoại	
KHN001	Nguyễn Hoàng Mai Lan	197 đường Mai Xuân Thưởng, Phường 5, Quận 7	0334627276	 

Hình 4. 36. Lưu thông tin khách hàng KHN001 đã chỉnh sửa

- Xóa khách hàng: Người dùng chọn biểu tượng xóa ở cột khách hàng cần xóa để xóa thông tin khách hàng. Khi đã xóa khách hàng thì lúc tìm kiếm lại thông tin hệ thống sẽ thông báo khách hàng không tồn tại. Hình ảnh bên dưới biểu diễn thao tác xóa khách hàng có mã số KHN026 ra khỏi dữ liệu.



KHN026

Mã KH: _____

Họ tên: _____

Địa chỉ: _____

Điện thoại: _____

Không tồn tại Khách Hàng cần tìm. Hãy thêm Khách Hàng mới.

Hình 4. 37. Tìm kiếm thông tin khách hàng KHN026 đã xóa.

4.12 Quản lý nhà cung cấp

Khi nhấn vào tab Quản lý nhà cung cấp, người dùng sẽ thấy được các khung nhập thông tin nhà cung cấp mới và khung tìm kiếm.

DANH SÁCH NHÀ CUNG CẤP



NCC006

Mã NCC: _____

Tên NCC: _____

Địa chỉ: _____

Điện thoại: _____

Email: _____

Không tồn tại Nhà Cung Cấp cần tìm. Hãy thêm Nhà Cung Cấp mới.

Mã NCC	Tên NCC	Địa chỉ	Điện thoại	Email	
--------	---------	---------	------------	-------	--

Hình 4. 38. Giao diện tìm kiếm nhà cung cấp có mã NCC006

Ở đây, người dùng tìm kiếm nhà cung cấp muốn xem thông tin qua các từ khóa liên quan đến tên nhà cung cấp hay mã nhà cung cấp. Nếu trong quá trình tìm kiếm nhà cung cấp mà người dùng không muốn thao tác tiếp thì có thể nhấn “Hủy” để hủy các thao tác đang làm.

Nếu muốn xem toàn bộ nhà cung cấp trên hệ thống người dùng nhấn chọn “Danh sách”.

DANH SÁCH NHÀ CUNG CẤP

<input type="text"/>	<input type="button" value="Hủy"/>	
Mã NCC	<input type="text"/>	
Tên NCC	<input type="text"/>	
Địa chỉ	<input type="text"/>	
Điện thoại	<input type="text"/>	
Email	<input type="text"/>	

+

Mã NCC	Tên NCC	Địa chỉ	Điện thoại	Email	
NCC001	Công Ty TNHH Dệt May Davonne	37 Tân Xuân, Phường 8, Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh	0938220099		
NCC002	Công ty TNHH MTV váy sợi Bảo Lân	Số 10 Nguyễn Đăng Giai, Thảo Điền, tp Thủ Đức, tp Hồ Chí Minh	02862642535		
NCC003	Công Ty Cổ Phần Kết Nối Thời Trang	176 Hàng Bông, Phường 12, Quận 5, TP. Hồ Chí Minh	0931234234		
NCC004	Công ty TNHH Thương mại thời trang 3C	C1575 Đường Vành Đai Phía Đông, Khu đô thị mới An Phú - An Khánh, Phường An Phú, Quận 2	0311970554		
NCC005	Công ty TNHH thời trang H&A	Tòa nhà Dali, 24C Phan Đăng Lưu, P.6, Q.Bình Thạnh	(024)66805588		
NCC006	Công ty thời trang Nam Linh	Số 119 Trung Kính, P. Yên Hòa, Q. Cầu Giấy, Hà Nội	0932292233		
NCC007	Công ty thời trang Việt	53/4 Trần Khánh Dư, phường Tân Định, District 1, Ho Chi Minh	(028)38130501		
NCC008	Công Ty TNHH Sản Xuất & Thương Mai Vinh Tài	351/7 Lê Văn Sỹ, P. 13, Q. 3	0903 373 811		
NCC009	Công Ty TNHH May Mặc Loan Thịnh	160 Trần Hưng Đạo, P. Bồng Sơn, X. Hoài Nhơn, Bình Định	0888660799		
NCC010	Công Ty TNHH May Mặc Dony	F Quách Điêu, ấp 3, Xã Vĩnh Lộc A, Huyện Bình Chánh	0938842123		
NCC011	Công Ty TNHH Dệt May Davo	Khu phố 3A, phường Thạnh Lộc, Quận 1	904353456		

Hình 4. 39. Giao diện Danh sách tất cả nhà cung cấp

Tại đây người dùng có thể thêm, chỉnh sửa thông tin và xóa nhà cung cấp.

- Thêm nhà cung cấp

DANH SÁCH NHÀ CUNG CẤP

<input type="button" value=""/>	<input type="button" value="Hủy"/>	Mã NCC	NCC012
		Tên NCC	Công Ty TNHH May Mặc Tổng Th
		Địa chỉ	Chung cư Felix Homes phường 6
		Điện thoại	904353456
		Email	shakirahalistair8516@gmail.com



Hình 4. 40. Thêm thông tin nhà cung cấp NCC012

Sau khi điền đầy đủ thông tin, người dùng nhấn vào biểu tượng thêm bên cạnh để thêm nhà cung cấp. Khi đó, hệ thống sẽ thông báo “Thêm Nhà Cung Cấp mới thành công” và hiển thị lại danh sách đã thêm nhà cung cấp mới.

Thêm Nhà Cung Cấp mới thành công!!	Điện thoại	<input type="text"/>
	Email	<input type="text"/>

Mã NCC	Tên NCC	Địa chỉ	Điện thoại	Email	
NCC001	Công Ty TNHH Dệt May Davonne	37 Tân Xuân, Phường 8, Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh	0938220099		
NCC002	Công ty TNHH MTV vải sợi Bảo Lân	Số 10 Nguyễn Đăng Giai, Thảo Điền, tp Thủ Đức, tp Hồ Chí Minh	02862642535		
NCC003	Công Ty Cổ Phần Kết Nối Thời Trang	176 Hồng Bàng, Phường 12, Quận 5, TP. Hồ Chí Minh	0931234234		
NCC004	Công ty TNHH Thương mại thời trang 3C	C1575 Đường Vành Đai Phía Đông, Khu đô thị mới An Phú - An Khánh, Phường An Phú, Quận 2	0311970554		
NCC005	Công ty TNHH thời trang H&A	Tòa nhà Dali, 24C Phan Đăng Lưu, P.6, Q. Bình Thạnh	(024)66805588		
NCC006	Công ty thời trang Nam Linh	Số 119 Trung Kính, P. Yên Hòa, Q. Cầu Giấy, Hà Nội	0932292233		
NCC007	Công ty thời trang Việt	53/4 Trần Khánh Dư, phường Tân Định, District 1, Ho Chi Minh	(028)38130501		
NCC008	Công Ty TNHH Sản Xuất & Thương Mại Vĩnh Tài	351/7 Lê Văn Sỹ, P. 13, Q. 3	0903 373 811		
NCC009	Công Ty TNHH May Mặc Loan Thịnh	160 Trần Hưng Đạo, P. Bồng Sơn, X. Hoài Nhơn, Bình Định	0888660799		
NCC010	Công Ty TNHH May Mặc Dony	F Quách Diêu, ấp 3, Xã Vĩnh Lộc A, Huyện Bình Chánh	0938842123		
NCC011	Công Ty TNHH Dệt May Davo	Khu phố 3A, phường Thanh Lộc, Quận 1	904353456		
NCC012	Công Ty TNHH May Mặc Tổng Thiên	Chung cư Felix Homes phường 6, quận Gò Vấp	904353456	shakirahalistair8516@gmail.com	

Hình 4. 41. Danh sách nhà cung cấp sau khi thêm

- Chỉnh sửa thông tin nhà cung cấp: Người dùng chọn biểu tượng chỉnh sửa kế bên thông tin nhà cung cấp để tiến hành chỉnh sửa thông tin nhà cung cấp đó.

Mã NCC	Tên NCC	Địa chỉ	Điện thoại	Email
NCC001	Công Ty TNHH Dệt May Davon	37 Tân Xuân, Phường 8, Tàu	0938220099	kirahalistair8516@gmail.com

Hình 4. 42. Chính sửa thông tin nhà cung cấp NCC001

Sau đó nhấn chọn biểu tượng lưu để lưu lại thông tin đã sửa.

Mã NCC	Tên NCC	Địa chỉ	Điện thoại	Email
NCC001	Công Ty TNHH Dệt May Davon	37 Tân Xuân, Phường 8, Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh	0938220099	shakirahalistair8516@gmail.com

Hình 4. 43. Lưu thông tin nhà cung cấp NCC001 đã chỉnh sửa

- Xóa nhà cung cấp: Người dùng chọn biểu tượng xóa ở cột nhà cung cấp cần xóa để xóa thông tin nhà cung cấp. Khi đã xóa nhà cung cấp thì lúc tìm kiếm lại thông tin hệ thống sẽ thông báo nhà cung cấp không tồn tại. Hình ảnh bên dưới biểu diễn thao tác xóa nhà cung cấp có mã số KHN026 ra khỏi dữ liệu.

Hình 4. 44. Tìm kiếm thông tin nhà cung cấp NCC012 đã xóa.

4.13 Quản lý sản phẩm

Tại giao diện quản lý Sản phẩm, người dùng có thể tìm kiếm danh sách sản phẩm theo từng loại sản phẩm khác nhau bao gồm: Áo, Quần, Váy, Đầm, Jumpsuit.

DANH SÁCH SAN PHẠM

Mã SP	Tên SP	Đơn giá	Hình ảnh	AO	VAY	DAM	QUAN	JPS	Tim
AO	DVT	Choose File	No fil...osen						
AKH1	AO	ÀO VEST FORM RỘNG	410,000	CÁI					
AKH2	AO	ÀO BLAZER CROP NGẮN TAY	420,000	CÁI					
AKH3	AO	KHOÁC JEANS KIỂU BOMBER	340,000	CÁI					

Hình 4. 45. Tìm kiếm danh sách sản phẩm theo Loại sản phẩm Áo

Ngay khi người dùng chọn Loại sản phẩm và nhấn “Tìm”, trang web sẽ lập tức hiển thị danh sách các sản phẩm phù hợp yêu cầu.

	Mã SP	Mã Loại SP	Tên SP	Đơn giá	DVT	
	VAL1	VAY	CHÂN VÁY LỤA DẬP LY	588,000	CÁI	
	VAL2	VAY	CHÂN VÁY BÚT CHÍ XÉP EO	391,000	CÁI	
	VAL3	VAY	VÁY LÙNG FORM A XÉP LY	539,000	CÁI	
	VAN1	VAY	VÁY MINI GẦN NÓ TRANG TRÍ	440,000	CÁI	
	VAN2	VAY	VÁY MINI TÚI TRANG TRÍ NÚT	391,000	CÁI	
	VANG	VAY	VÁY LÙNG DÀNG A	440,000	CÁI	

Hình 4. 46. Danh sách các sản phẩm thuộc loại sản phẩm là Váy

Ở giao diện này, người dùng cũng có thể thêm vào sản phẩm mới với các thông tin như Mã sản phẩm, Tên sản phẩm, Đơn giá, Loại sản phẩm, Đơn vị tính và hình ảnh mô tả sản phẩm. Khi một sản phẩm mới được thêm vào thì ngay lập tức giao diện hiển thị sản phẩm cho khách hàng sẽ được cập nhật. Đồng thời sản phẩm cũng được thêm vào loại sản phẩm tương ứng.

DANH SÁCH SẢN PHẨM

Hình 4. 47. Thêm thông tin sản phẩm mới

Sau khi nhập đầy đủ thông tin, người dùng nhấn biểu tượng lưu để hoàn thành thêm sản phẩm mới. Cuối cùng, người dùng nhấn vào biểu tượng thêm để có thể thêm tiếp sản phẩm mới.

Mã SP	ATH4	Tên SP	AO THUN ÔM TAY DÀI	Đơn giá	499000		
AO		DVT	CÁI	Hình ảnh			
Mã SP	Mã Loại SP	Tên SP		Đơn giá	DVT		
	AKH1	AO	AO VEST FORM RỘNG	410,000	CÁI		
	AKH2	AO	AO BLAZER CROP NGẮN TAY	420,000	CÁI		
	AKH3	AO	KHOÁC JEANS KIỂU BOMBER	340,000	CÁI		
	AKH4	AO	AO BLAZER TAY NGẮN	637,000	CÁI		
	AKI1	AO	AO TAY DÀI RÚT NGẮN	440,000	CÁI		
	AKI2	AO	AO TAY PHÔNG PHỐI HẠT GỖ	420,000	CÁI		
	AKI3	AO	AO KIỂU CỔ YÊM LUNG XẾ	430,000	CÁI		
	ASM1	AO	AO SƠ MI VAT ĐÁP	450,000	CÁI		
	ASM2	AO	AO SƠ MI OVERSIZE VAT LÉT	340,000	CÁI		
	ASM3	AO	AO SƠ MI TAY DÀI LÉCH TÀ	340,000	CÁI		
	ATH1	AO	AO THUN LÉCH TÀ NHUN BO	330,000	CÁI		
	ATH2	AO	AO THUN IN REVOLUTION	490,000	CÁI		
	ATH3	AO	AO THUN CỔ YÊM LÉCH VAI	410,000	CÁI		
	ATH4	AO	AO THUN ÔM TAY DÀI	499,000	CÁI		

Hình 4. 48. Danh sách sau khi thêm sản phẩm mới

Giao diện quản lý Sản phẩm cũng cho phép người dùng chỉnh sửa thông tin của sản phẩm thông qua việc nhấn chọn biểu tượng chỉnh sửa phía sau sản phẩm cần thay đổi thông tin rồi tiến hành chỉnh sửa.

	VAN4	VAY	VÁY NGẮN TÚI TRẮNG	588000	CÁI		
--	------	-----	--------------------	--------	-----	--	--

Hình 4. 49. Chính sửa thông tin sản phẩm VAN4

Sau khi hoàn thành chỉnh sửa người dùng nhấn chọn biểu tượng lưu để lưu dữ liệu.

	VAN4	VAY	VÁY NGẮN TÚI TRẮNG	588,000	CÁI		
--	------	-----	--------------------	---------	-----	--	--

Hình 4. 50. Thông tin sản phẩm VAN4 sau khi chỉnh sửa

Ngoài ra, người dùng cũng có thể xóa đi sản phẩm không còn được bán tại cửa hàng hoặc tạm thời ngừng bán để khách hàng không thể lựa chọn sản phẩm. Tránh gây ra những sự cố hay vấn đề không mong muốn.

Mã SP	Tên SP	Đơn giá	Hình ảnh	DVT	VAY	DAM	Tim
	DADI	DAM	ĐẦM 2 DÂY REN COTTON	588,000	CÁI	 	
	DAD2	DAM	ĐẦM DÀI MAXI VAI CỘT NỐ	686,000	CÁI	 	
	DAD3	DAM	ĐẦM SƠ MI TAY TÙNG XÉP LY	686,000	CÁI	 	
	DAL1	DAM	ĐẦM LÙNG RÚT DÂY CÓ TIM	588,000	CÁI	 	
	DAL2	DAM	ĐẦM MIDI 2 DÂY	686,000	CÁI	 	
	DAL3	DAM	ĐẦM LÙNG KIẾU YÊM	637,000	CÁI	 	
	DAN1	DAM	ĐẦM MINI 2 TẦNG	539,000	CÁI	 	
	DAN2	DAM	ĐẦM NGẮN TÙNG XÓE	588,000	CÁI	 	
	DAN3	DAM	ĐẦM NGẮN CỔ CÀNH HOA	489,000	CÁI	 	

Hình 4. 51. Danh sách sản phẩm Đầm trước khi xóa sản phẩm DAN3

Để xóa một sản phẩm nào đó, khách hàng chỉ cần nhấn chọn biểu tượng xóa đăng sau sản phẩm đó.

Mã SP	Tên SP	Đơn giá	Hình ảnh	DVT	VAY	DAM	Tim
	DADI	DAM	ĐẦM 2 DÂY REN COTTON	588,000	CÁI	 	
	DAD2	DAM	ĐẦM DÀI MAXI VAI CỘT NỐ	686,000	CÁI	 	
	DAD3	DAM	ĐẦM SƠ MI TAY TÙNG XÉP LY	686,000	CÁI	 	
	DAL1	DAM	ĐẦM LÙNG RÚT DÂY CÓ TIM	588,000	CÁI	 	
	DAL2	DAM	ĐẦM MIDI 2 DÂY	686,000	CÁI	 	
	DAL3	DAM	ĐẦM LÙNG KIẾU YÊM	637,000	CÁI	 	
	DAN1	DAM	ĐẦM MINI 2 TẦNG	539,000	CÁI	 	
	DAN2	DAM	ĐẦM NGẮN TÙNG XÓE	588,000	CÁI	 	

Hình 4. 52. Danh sách sản phẩm Đầm sau khi xóa sản phẩm DAN3

4.14 Quản lý phiếu nhập

Tại giao diện Quản lý Phiếu nhập, người dùng có thể nhìn thấy thông tin các phiếu nhập của cửa hàng. Cùng với đó là các quyền thêm, xóa, sửa phiếu nhập cũng như xem được thông tin Chi tiết phiếu nhập.

Vừa vào giao diện, người dùng sẽ thấy các khung điền thông tin phiếu nhập và khung tìm kiếm phiếu nhập.

QUẢN LÝ PHIẾU NHẬP

HNN005	<input type="button" value="Tim"/>	<input type="button" value="Hủy"/>			
Số phiếu nhập					
Mã nhà cung cấp					
Mã nhân viên					
Ngày nhập					
Ghi chú					
Số PN	Mã NCC	Mã NV	Ngày nhập	Ghi chú	
HNN005	NCC009	HN0001	10/05/2023	  	

Hình 4. 53. Giao diện tìm kiếm phiếu nhập HNN005

Tại giao diện này, người dùng chỉ có thể xem danh sách tất cả phiếu nhập khi nhập thông tin vào ô tìm kiếm là mã phiếu nhập cố định "HNN" vì khi đó hệ thống sẽ hiển thị các phiếu nhập liên quan. Tuy nhiên, các thao tác như chỉnh sửa hay xóa phiếu nhập cũng được thao tác như các danh mục quản lý khác.

Người dùng chỉ việc nhấn vào biểu tượng chỉnh sửa phía bên phải phiếu nhập cần thay đổi thông tin để thực hiện chỉnh sửa. Như ví dụ tại hình bên dưới, người dùng chỉnh sửa ghi chú của phiếu nhập HNN005 là “Có 2 sản phẩm lỗi”.

Số PN	Mã NCC	Mã NV	Ngày nhập	Ghi chú	
HNN005	NCC009	HN0001	10/05/2023 12:00:00 AM	Có 2 sản phẩm lỗi	 

Hình 4. 54. Chỉnh sửa thông tin ghi chú của phiếu nhập HNN005

Tương tự như các giao diện quản lý khác, người dùng cần nhấn Lưu để hoàn thành chỉnh sửa thông tin phiếu nhập.

Số PN	Mã NCC	Mã NV	Ngày nhập	Ghi chú
HNN005	NCC009	HN0001	10/05/2023	Có 2 sản phẩm lỗi

Hình 4. 55. Thông tin phiếu nhập HNN005 sau khi hoàn thành chỉnh sửa

Để thêm một phiếu nhập mới, người dùng cần điền đầy đủ tất cả thông tin bắt buộc vào khung tương ứng như Số phiếu nhập, Mã nhà cung cấp, Mã nhân viên, Ngày nhập. Về phần ghi chú có thể bỏ trống nếu không có vấn đề gì trong quá trình nhập hàng và kiểm tra sản phẩm.

QUẢN LÝ PHIẾU NHẬP

Tim

+

Số phiếu nhập	<input type="text" value="HNN017"/>
Mã nhà cung cấp	<input type="text" value="NCC010"/>
Mã nhân viên	<input type="text" value="HN0003"/>
Ngày nhập	<input type="text" value="30/11/2023"/>
Ghi chú	<input type="text"/>

Hình 4. 56. Thông tin chi tiết để thêm phiếu nhập HNN017

Sau khi điền đầy đủ thông tin, người dùng nhấn vào biểu tượng thêm để thêm phiếu nhập mới vào dữ liệu hệ thống.

HNN016	NCC011	HN0020	18/11/2023	dfdfh	
HNN017	NCC010	HN0003	30/11/2023		

Hình 4. 57. Phiếu nhập HNN017 đã được thêm vào danh sách.

Việc xóa phiếu nhập cũng vô cùng quen thuộc khi người dùng chỉ cần nhấn chọn biểu tượng xóa phía sau phiếu nhập được yêu cầu.

QUẢN LÝ PHIẾU NHẬP

Số phiếu nhập

Mã nhà cung cấp

Mã nhân viên

Ngày nhập

Ghi chú



Không tồn tại Phiếu Nhập cần tìm. Hãy thêm Phiếu Nhập mới.

Hình 4. 58. Tìm kiếm thông tin phiếu nhập HNN016 sau khi xóa

Ngoài ra, ở giao diện Quản lý Phiếu nhập, người dùng có thể nhấn vào biểu tượng chọn ở phiếu nhập mình muốn để xem thông tin chi tiết của phiếu nhập đó.

Số phiếu nhập

Mã nhà cung cấp

Mã nhân viên

Ngày nhập

Ghi chú



Số PN	Mã NCC	Mã NV	Ngày nhập	Ghi chú	
HNN001	NCC001	HN0002	10/04/2023		

Số PN	Mã SP	Số lượng	Đơn giá
HNN001	AKH2	25	500000
HNN001	AKH3	30	600000

Hình 4. 59. Thông tin chi tiết phiếu nhập của phiếu nhập HNN001

4.15 Quản lý hóa đơn

Tại giao diện Quản lý hóa đơn, người dùng có thể nhìn thấy thông tin các hóa đơn của cửa hàng. Cùng với đó là các quyền thêm, xóa, sửa hóa đơn cũng như xem được thông tin Chi tiết hóa đơn.

Vừa vào giao diện, người dùng sẽ thấy các khung điền thông tin hóa đơn và khung tìm kiếm hóa đơn.

QUẢN LÝ HÓA ĐƠN

Mã HD	Mã KH	Mã NV	Ngày bán	
HDN003	KHN004	HN0008	11/12/2023	

Hình 4. 60. Giao diện tìm kiếm hóa đơn HDN003

Tại giao diện này, người dùng chỉ có thể xem danh sách tất cả phiếu nhập khi nhập thông tin vào ô tìm kiếm là mã phiếu nhập cố định "HDN" vì khi đó hệ thống sẽ hiển thị các phiếu nhập liên quan. Tuy nhiên, các thao tác như chỉnh sửa hay xóa phiếu nhập cũng được thao tác như các danh mục quản lý khác.

Hàng				HDN	Tìm	Hủy
Mã hóa đơn	<input type="text"/>					
Mã khách hàng	<input type="text"/>					
Mã nhân viên	<input type="text"/>					
Ngày bán	<input type="text"/>					
Mã HD	Mã KH	Mã NV	Ngày bán			
HDN001	KHN003	HN0001	11/12/2023			
HDN002	KHN002	HN0002	11/12/2023			
HDN003	KHN004	HN0008	11/12/2023			
HDN004	KHN005	HN0006	11/12/2023			
HDN005	KHN001	HN0002	11/12/2023			
HDN006	KHN006	HN0001	11/12/2023			
HDN007	KHN007	HN0004	11/12/2023			
HDN008	KHN009	HN0006	11/12/2023			

Hình 4. 61. Danh sách các hóa đơn khi tìm kiếm”HDN”

Người dùng chỉ việc nhấn vào biểu tượng chỉnh sửa phía bên phải phiếu nhập cần thay đổi thông tin để thực hiện chỉnh sửa. Như ví dụ tại hình bên dưới, người dùng chỉnh sửa ngày bán của phiếu nhập HDN001 là “13/11/2023”.

Mã HD	Mã KH	Mã NV	Ngày bán	
HDN001	KHN003	HN0001	13/12/2023 12:00:00 AM	

Hình 4. 63. Chỉnh sửa thông tin hóa đơn HDN001

Sau khi hoàn thành chỉnh sửa hóa đơn người dùng nhấn nút lưu để lưu dữ liệu.

Mã HD	Mã KH	Mã NV	Ngày bán	
HDN001	KHN003	HN0001	13/12/2023	

Hình 4. 62. Thông tin hóa đơn HDN001 sau khi chỉnh sửa

Để thêm một hóa đơn mới, người dùng cần điền đầy đủ tất cả thông tin bắt buộc vào khung tương ứng như Mã hóa đơn, Mã khách hàng, Mã nhân viên, Ngày bán.

QUÁN LÝ HÓA ĐƠN

<input type="text"/>	<input type="button" value="Tim"/>
Mã hóa đơn	HDN013
Mã khách hàng	KHN024
Mã nhân viên	HN0003
Ngày bán	27/11/2023



Hình 4. 64. Thêm thông tin hóa đơn HDN013

Sau khi hoàn thành thêm thông tin hóa đơn, người dùng nhấn chọn biểu tượng Thêm để lưu hóa đơn mới vào hệ thống.

HDN010	KHN008	HN0001	11/12/2023	  
HDN011	KHN021	HN0020	27/11/2023	  
HDN013	KHN024	HN0003	27/11/2023	  

Hình 4. 65. Hóa đơn HDN013 đã được thêm vào hệ thống

Việc xóa hóa đơn cũng tương tự khi người dùng chỉ cần nhấn chọn biểu tượng xóa phía sau hóa đơn được yêu cầu.

QUÁN LÝ HÓA ĐƠN

<input type="text" value="HDN013"/>	<input type="button" value="Tim"/>	<input type="button" value="Huy"/>
Mã hóa đơn	<input type="text"/>	
Mã khách hàng	<input type="text"/>	
Mã nhân viên	<input type="text"/>	
Ngày bán	<input type="text"/> <i>Không tồn tại Hóa Đơn cần tìm. Hãy thêm Hóa Đơn mới.</i>	

Hình 4. 66. Thông tin hóa đơn HDN013 không còn tồn tại sau khi xóa.

Ngoài ra, ở giao diện Quản lý Hóa đơn, người dùng có thể nhấn vào biểu tượng chọn ở hóa đơn mình muốn để xem thông tin chi tiết của hóa đơn đó.

QUẢN LÝ HÓA ĐƠN

HDN001	Tìm	Hủy		
Mã hóa đơn				
Mã khách hàng				
Mã nhân viên				
Ngày bán				
Mã HD	Mã KH	Mã NV	Ngày bán	
HDN001	KHN003	HN0001	13/12/2023	
Mã HD	Mã SP	Số lượng	Đơn giá	
HDN001	AKH2	1	500000	
HDN001	AKH3	1	600000	

Hình 4. 67. Chi tiết hóa đơn của hóa đơn HDN001

4.16 Quản lý đơn đặt hàng

Tại giao diện Quản lý đơn đặt hàng, người dùng có thể nhìn thấy thông tin các đơn đặt hàng của cửa hàng để đối chiếu thông tin và kiểm tra lại sự hợp lệ của đơn đặt hàng. Tuy nhiên, tại giao diện này người dùng không thể thêm hay chỉnh sửa thông tin đơn đặt hàng vì tránh gây thay đổi thông tin khách hàng làm nhầm lẫn trong quá trình giao hàng sau này.

Vừa vào giao diện, người dùng sẽ thấy khung tìm kiếm đơn đặt hàng. Người dùng có thể sử dụng mã đầu cố định “DH” của đơn đặt hàng để xem danh sách các đơn đặt hàng của website Hnoss mà khách hàng đã đặt hàng.

Khi người dùng tìm kiếm sai từ khóa, hoặc không có đơn đặt hàng tồn tại trên dữ liệu của hệ thống, ngay lập tức giao diện sẽ thông báo cho người dùng biết.

QUẢN LÝ ĐƠN ĐẶT HÀNG

DH					<input type="button" value="Tim"/>	<input type="button" value="Huy"/>		
	Mã DH	Mã KH	Mã NV	Ngày giao	Người nhận	Địa chỉ	Điện thoại	PTTT
+	DH104629			25/11/2023	Nguyễn Hoàng Mai Linh	123 Tăng Nhơn Phú, Thủ Đức	0987643460	
+	DH12124			28/11/2023	Bùi Mạnh Hào	Chung cư Felix Homes phường 6, quận Gò Vấp	0435345679	Tiền mặt
+	DH131257			30/11/2023	Trần Võ Thiên Trang	65, Võ Văn Hát, Thủ Đức	0435345342	Tiền mặt
+	DH144410			30/11/2023	Cao Ngọc Trinh	Số 268 Trần Hưng Đạo, P. Nguyễn Cư Trinh, Quận 1	0335625248	Tiền mặt
+	DH14496			30/11/2023	Lê Xuân Mai	229 đường 48, phường 2, Quận 4	0335629608	Chuyển khoản
+	DH14529			30/11/2023	Cao Ngọc Trinh	Số 268 Trần Hưng Đạo, P. Nguyễn Cư Trinh, Quận 1	0335625248	Chuyển khoản
+	DH14587			30/11/2023	Đương Hà Như Thị	94-96 Ngô Quyền, phường 7, quận 5	0336527198	Tiền mặt
+	DH92311			26/11/2023	Nguyễn Hoàng Mai Linh	123 Tăng Nhơn Phú, Thủ Đức	0987643460	

Hình 4. 68. Giao diện hiển thị danh sách đơn đặt hàng

Tại đây, người dùng có thể chọn đơn đặt hàng được yêu cầu và xem thông tin chi tiết đơn đặt hàng đó.

	Mã DH	Mã KH	Mã NV	Ngày giao	Người nhận	Địa chỉ	Điện thoại	PTTT
+	DH104629			25/11/2023	Nguyễn Hoàng Mai Linh	123 Tăng Nhơn Phú, Thủ Đức	0987643460	
+	DH12124			28/11/2023	Bùi Mạnh Hào	Chung cư Felix Homes phường 6, quận Gò Vấp	0435345679	Tiền mặt
+	DH131257			30/11/2023	Trần Võ Thiên Trang	65, Võ Văn Hát, Thủ Đức	0435345342	Tiền mặt
+	DH144410			30/11/2023	Cao Ngọc Trinh	Số 268 Trần Hưng Đạo, P. Nguyễn Cư Trinh, Quận 1	0335625248	Tiền mặt
+	DH14496			30/11/2023	Lê Xuân Mai	229 đường 48, phường 2, Quận 4	0335629608	Chuyển khoản
+	DH14529			30/11/2023	Cao Ngọc Trinh	Số 268 Trần Hưng Đạo, P. Nguyễn Cư Trinh, Quận 1	0335625248	Chuyển khoản
+	DH14587			30/11/2023	Đương Hà Như Thị	94-96 Ngô Quyền, phường 7, quận 5	0336527198	Tiền mặt
+	DH92311			26/11/2023	Nguyễn Hoàng Mai Linh	123 Tăng Nhơn Phú, Thủ Đức	0987643460	

Mã DH	Mã SP	Số lượng	Giá
DH144410	AKH2	1	
DH144410	VAL3	1	
DH144410	VAN3	1	
DH144410	VAN2	1	

Hình 4. 69. Chi tiết đơn đặt hàng của đơn hàng DH144410

4.17 Báo cáo

Hiện tại cửa hàng chưa có báo cáo nào có thể hiển thị.

QUẢN LÝ HÓA ĐƠN	QUẢN LÝ ĐƠN ĐẶT HÀNG	BÁO CÁO DOANH THU	BÁO CÁO DOANH SỐ	THỐNG KÊ
-----------------	----------------------	-------------------	------------------	----------

**HIỆN TẠI CHƯA CÓ DỮ LIỆU
VUI LÒNG QUAY LẠI SAU**

Hình 4. 70. Thông báo của trang Báo cáo.

CHƯƠNG 5: KẾT LUẬN

5.1 Những kết quả đạt được của đồ án

Tìm hiểu, phân tích và xây dựng một website bán quần áo Hnoss.

Vận dụng kiến thức Phân tích thiết kế hệ thống dùng để thiết kế hệ thống website bán hàng, giao diện thiết kế của phần mềm.

Sử dụng các kiến thức lập trình ASP.net để áp dụng vào việc xây dựng website song song với những kiến thức tìm hiểu về Hệ quản trị cơ sở dữ liệu SQL Server.

Tìm hiểu về quy trình nghiệp vụ quản lý bán hàng nói chung và quy trình quản lý bán hàng trực tuyến tại Hnoss nói riêng.

Xây dựng quy trình nghiệp vụ, các sơ đồ BFD, DFD, ERD, diagram... của quy trình quản lý bán hàng website.

Xây dựng được Website bán quần áo Hnoss với các chức năng cần thiết như là: giao diện bán hàng cho khách, quản lý thông tin nhân viên, quản lý thông tin khách hàng, quản lý đơn đặt hàng, quản lý hóa đơn, quản lý thông tin nhà cung cấp, quản lý phiếu nhập,..... Trong đó gồm các tác vụ có liên quan như thêm, xóa, sửa, đăng nhập website, phân quyền, mua sắm tại website, thêm sản phẩm vào giỏ hàng....

5.2 Hạn chế

Vì thời gian làm đồ án còn hạn chế nên thành quả đồ án của em còn gấp phải một số hạn chế như sau:

Quy trình nghiệp vụ được xây dựng dựa trên ý kiến cá nhân của em và tham khảo thêm những thông tin mà em tìm kiếm qua mạng. Nếu quy trình có sai sót và không chuẩn với thực tế mong thầy thông cảm cho em.

Phần thiết kế giao diện của website còn thiếu sót, chưa đẹp mắt.

Về phần báo cáo thống kê doanh số, do kiến thức còn hạn hẹp nên em chưa có khả năng thực hiện.

Các thao tác thêm sửa xóa trong mục Quản lý đôi khi xảy ra lỗi khi thực hiện Hủy rồi thao tác lại.

Đôi khi các thành phần trong mục sẽ chèn lên Footer của trang.

Các nút lệnh cải thiện hơn về tính thẩm mỹ và kỹ thuật cũng cần được nâng cao hơn.

Đây là những lỗi mà em nhận ra khi chạy thử Website của mình và em chưa đủ khả năng để kiểm soát và sửa lỗi chúng. Em kính mong thầy cô có thể thông cảm với những yếu kém mà em đang mắc phải. Và có thể hướng dẫn chỉ bảo lại những lỗi sai để em có thể khắc phục lại và hoàn thiện tốt hơn website này.

5.3 Hướng phát triển

Học hỏi và vận dụng nhiều hơn về việc phân tích và thiết kế hệ thống.

Tìm hiểu thêm nhiều về kiến thức làm báo cáo, doanh thu, thống kê.

Nâng cao giao diện website và tiện ích.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] [Tim_hieu_ASP.net](#)
- [2] [Tim_Hieu_SQL_Server](#)
- [3] [Tim_Hieu_Visual_Studio](#)